

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Căn cứ Công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trên Cổng điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 19/09/2025)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/05/2018, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 23/07/2025

Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/05/2018, được điều chỉnh lần gần nhất theo Giấy Phép Điều chỉnh số 93/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/09/2025

Trụ sở chính:	Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
Điện thoại:	024.39446368 - Fax: 024.39446583
Website:	www.tcbs.com.vn
Vốn điều lệ đã góp tại ngày 19/09/2025:	23.113.080.210.000 VND (Hai mươi ba nghìn một trăm mười ba tỷ không trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng)

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: (Ông) Ngô Hoàng Hà

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Điện thoại: 024.39446368



MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	3
1.	Thông Tin Chung Về Công Ty Đại Chúng	3
2.	Tóm Tắt Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển	3
3.	Cơ Cấu Tổ Chức Của Công Ty	7
4.	Cơ Cấu Quản Trị Và Bộ Máy Quản Lý Của Công Ty	8
5.	Thông Tin Về Công Ty Mẹ, Công Ty Con Của Công Ty Đại Chúng, Những Công Ty Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Đối Với Công Ty Đại Chúng, Những Công Ty Mà Công Ty Đại Chúng Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần, Phần Vốn Góp Chi Phối	15
6.	Thông Tin Về Quá Trình Tăng, Giảm Vốn Điều Lệ Của Công Ty Đại Chúng	17
7.	Thông Tin Về Các Khoản Góp Vốn, Thoái Vốn Lớn Của Công Ty Tại Các Doanh Nghiệp Khác	29
8.	Thông Tin Về Chứng Khoán Đang Lưu Hành	29
9.	Thông Tin Về Tỷ Lệ Sở Hữu Nước Ngoài	30
10.	Hoạt Động Kinh Doanh	31
11.	Chính Sách Đối Với Người Lao Động	54
12.	Chính Sách Cổ Tức	55
13.	Thông Tin Về Những Cam Kết Nhưng Chưa Thực Hiện Của Công Ty Đại Chúng ..	56
14.	Các Thông Tin, Nghĩa Vụ Nợ Tiềm Ẩn, Tranh Chấp Kiện Tụng Liên Quan Tới Công Ty Có Thể Ảnh Hưởng Đến Hoạt Động Kinh Doanh Và Tình Hình Tài Chính	57
II.	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	57
1.	Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh	57
2.	Tình Hình Tài Chính	60
3.	Ý Kiến Của Tổ Chức Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Của Công Ty	65
4.	Kết Quả Xếp Hạng Tín Nhiệm	66
5.	Kế Hoạch Doanh Thu, Lợi Nhuận Và Cổ Tức	66
III.	THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	68
1.	Thông Tin Về Cổ Đông Sáng Lập	68
2.	Thông Tin Về Cổ Đông Lớn	68
3.	Thông Tin Về Thành Viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Ban Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng	70

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Thông Tin Chung Về Công Ty Đại Chúng

Tên đầy đủ Công Ty Đại : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT
Chúng

Tên Công Ty Đại Chúng : TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
viết bằng tiếng nước ngoài

Tên viết tắt : TECHCOM SECURITIES

Giấy chứng nhận đăng ký : Số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội
doanh nghiệp (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày
30/05/2018, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 23/07/2025.

Giấy phép thành lập và : Số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày
hoạt động công ty chứng 30/05/2018, được điều chỉnh lần gần nhất theo Giấy Phép Điều
khoán Chính số 93/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
cấp ngày 19/09/2025.

Logo : **TECHCOMSECURITIES** 

Trụ sở chính : Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường
Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024.39446368 - Fax: 024.39446583

Website : www.tcbs.com.vn

Vốn điều lệ đăng ký : 23.113.080.210.000 VND (Hai mươi ba nghìn một trăm mười ba
tỷ không trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng)

Vốn điều lệ thực góp : 23.113.080.210.000 VND (Hai mươi ba nghìn một trăm mười ba
tỷ không trăm tám mươi triệu hai trăm mười nghìn đồng)

Người đại diện theo pháp : Ông Nguyễn Xuân Minh – Chủ tịch HĐQT
luật

Ngành nghề kinh doanh : - Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán. Chi tiết: môi giới
chứng khoán (Mã ngành: 6612 (Chính));
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu.
Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán;
Bảo lãnh phát hành chứng khoán. (Mã ngành: 6619).

Nghị quyết kinh doanh theo : - Môi giới chứng khoán;

Giấy phép thành lập và : - Tự doanh chứng khoán;
hoạt động - Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

2. Tóm Tắt Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thuật (“Công Ty/Công Ty Đại Chúng hoặc TCBS”), tiền thân là Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thuật, được thành lập năm 2008 theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 18/09/2008. Năm 2018, Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thuật chuyển đổi hình thức pháp lý và được đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thuật và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành

phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/05/2018 và Giấy phép thành lập và hoạt động CTCK số 125/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/05/2018. Các dấu mốc quan trọng của Công Ty như sau:

Thời gian	Sự kiện
09/2008	TCBS được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/UBCK-GP.
01/2010	TCBS trở thành thành viên chính thức tại HNX và HSX.
12/2014	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều Chỉnh số 34/GPĐC-UBCK ngày 10/12/2014, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.000.000.000.000 VND.
01/2016	TCBS cho ra mắt hệ thống tư vấn tài chính trực tuyến TCWealth hay còn gọi là Robo-advisor đầu tiên tại Việt Nam.
02/2016	TCBS đã được tạp chí Finance Asia công nhận là “Nhà thu xếp chứng khoán nợ tốt nhất Việt Nam” năm 2016 ¹ và tạp chí Alpha Southeast Asia công nhận là “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam (2007-2016)” ² .
07/2017	TCBS cho ra mắt sản phẩm tài khoản đầu tư chứng khoán trực tuyến iWealth Pro, với mục tiêu mang đến lợi ích vượt trội và trải nghiệm mới mẻ cho khách hàng khi áp dụng công nghệ để cắt giảm các chi phí.
03/2018	TCBS nhận được Quyết định số 222/QĐ-UBCK của UBCKNN về việc chấp thuận cho TCBS được thực hiện chuyển đổi hình thức pháp lý thành công ty cổ phần.
05/2018	TCBS nhận được Giấy phép thành lập và hoạt động CTCK số 125/GP-UBCK ngày 30/05/2018 do UBCKNN cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/05/2018.
07/2018	TCBS được vinh danh là “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam” năm 2018 bởi tạp chí Finance Asia ³ . Đây là lần thứ hai TCBS dành được giải thưởng quan trọng này.
10/2018	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều Chỉnh số 85/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2018, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.058.201.050.000 VND.
06/2019	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều Chỉnh số 37/GPĐC-UBCK ngày 13/06/2019, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.123.595.510.000 VND.
03/2020	TCBS trở thành công ty đầu tiên chính thức cho ra mắt dịch vụ mở tài khoản chứng khoán 100% online, đem lại sự tiện lợi và nhiều lợi ích cho khách hàng.
11/2020	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều Chỉnh số 72/GPĐC-UBCK ngày 04/11/2020, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.124.246.800.000 VND.
Trong năm 2020	TCBS lần thứ 3 liên tiếp được vinh danh tại hạng mục “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam” bởi tạp chí The Asset và tạp chí Finance Asia ⁴ .
04/2021	- TCBS hoàn thành ký kết hợp đồng vay hợp vốn tín chấp trị giá 170 triệu USD với nhóm định chế tài chính Đài Loan, thiết lập kỷ lục mới về giá trị hạn mức vay vốn quốc tế của một CTCK tại Việt Nam. - TCBS hoàn thành và cho ra mắt nền tảng đầu tư cộng đồng (social investing) đầu

¹ <https://baodautu.vn/techcom-securities-cao-dung-thanh-cong-bang-su-khac-biet-d50545.html>

² <https://alphasoutheastasia.com/awards/19th-financial-institution-awards-2007-2025-vietnam/>

³ <https://www.financeasia.com/article/emfinanceasia-em-country-awards-singapore-to-vietnam/444638>

⁴ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-country-awards-2020-why-they-won-part-5/462241>

Thời gian	Sự kiện
	tiên của Việt Nam dành cho cổ phiếu mang tên iCopy.
05/2021	TCBS được UBCKNN cấp (i) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh số 09/GCN-UBCK ngày 11/05/2021 và (ii) Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh với tư cách thành viên bù trừ trực tiếp số 10/GCN-UBCK ngày 11/05/2021.
07/2021	TCBS lần thứ 4 được vinh danh tại hạng mục giải thưởng “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam” của tạp chí Finance Asia ⁵ .
10/2021	TCBS chính thức ra mắt dịch vụ giao dịch phái sinh iFuture với nhiều tiện ích khác biệt với truyền thống, được tự động, tức thời và chỉ với 1 chạm.
Trong năm 2021	TCBS mở ra giai đoạn 5 năm phát triển mới 2021 - 2025 - tập trung hoàn thiện hệ sinh thái công nghệ quản lý tài sản Wealthtech.
03/2022	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều Chỉnh số 27/GPĐC-UBCK ngày 18/03/2022, điều chỉnh vốn điều lệ lên 1.126.140.700.000 VND.
04/2022	Với chiến lược Wealthtech, TCBS được vinh danh tại hạng mục “Áp dụng công nghệ sáng tạo nhất 2022” ⁶ do tạp chí Finance Asia trao tặng, ghi nhận cho những nỗ lực của TCBS trong sáng tạo và tiên phong đổi mới chất lượng dịch vụ và nền tảng công nghệ nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
06/2022	TCBS tiên phong ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain) và Hợp đồng thông minh (Smart contract) vào quản lý giao dịch và quyền sở hữu TPDN.
08/2022	TCBS được tạp chí Asia Business Review vinh danh với giải thưởng “Công nghệ xuất sắc Việt Nam 2022” hạng mục “Dữ liệu lớn – Ngân hàng” với phần mềm TCAnalysis – Hệ thống phân tích tài chính toàn diện cho hơn 1.350 doanh nghiệp niêm yết ⁷ .
02/2023	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 1.126.994.200.000 VND theo Giấy Phép Điều Chỉnh số 18/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 21/02/2023 về thay đổi vốn điều lệ.
06/2023	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 2.176.994.200.000 VND theo Giấy Phép Điều Chỉnh số 54/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/06/2023.
Trong năm 2023	TCBS nhận được giải thưởng “Digital Wealth Manager of the Year”, “Best Data Analytics Project” do tạp chí The Asset ⁸ bình chọn, và giải thưởng “Most Innovative Use of Technology” ⁹ tại diễn đàn Finance Asia Country Awards.
03/2024	TCBS lần đầu tiên chào bán trái phiếu của TCBS ra công chúng. TCBS đã chào bán các trái phiếu TCSCPO2325001, TCSCPO2325002 và TCSCPO2325003 với tổng giá trị chào bán theo mệnh giá là 1.500.000.000.000 VND theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 23/GCN-UBCK ngày 22/03/2024 và Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 24/GCN-UBCK ngày 22/03/2024.
06/2024	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 2.179.246.800.000 VND theo Giấy Phép Điều Chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 25/6/2024 thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

⁵ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-i-country-awards-2021-why-they-won-part-4/471186>

⁶ <https://www.financeasia.com/article/winners-financeasia-country-awards-2022-southeast-asia/478143>

⁷ <https://asianbusinessreview.com/event/asian-experience-awards#page-past-winners/>

⁸ <https://cafef.vn/tcbs-lai-448-ty-dong-quy-1-2023-tang-von-them-10000-ty-dong-188230420161317348.chn>

⁹ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-awards-2022-2023-winner-write-ups-southeast-asia/485699>

Thời gian	Sự kiện
07/2024	TCBS nhận được nhiều giải thưởng tại “Global Business Outlook” ¹⁰ , “Asian Technology Excellence Awards” ¹¹ , “International Finance Awards” ¹² , “Finance Asia Country Awards” ¹³ và tại Diễn đàn Cấp cao Cổ vấn tài chính Việt Nam.
09/2024	- TCBS nhận cú đúp giải thưởng tại Asian Technology Excellence Awards 2024¹⁴: - Giải thưởng “Ứng dụng công nghệ AI xuất sắc nhất Việt Nam” cho phần mềm TCAnalysis (Vietnam Technology Excellence Award for AI - Financial Technology for TCAnalysis) - Giải thưởng “Ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực Fintech xuất sắc nhất Việt Nam” cho nền tảng môi giới trái phiếu iConnect (Vietnam Technology Excellence Award for Fintech - Financial Technology for iConnect) - Ra mắt hạng Hội viên Diamond - Tinh Hoa Hội Tự, Đăng Cấp Vươn Tầm, TCBS chính thức hoàn thiện hệ thống 4 hạng Hội viên cao cấp (Silver, Gold, Platinum, Diamond), đem đến trải nghiệm vượt trội cùng những đặc quyền hấp dẫn dành riêng cho từng khách hàng.
10/2024	- TCBS được vinh danh giải thưởng từ Asian Experience Awards 2024 tại hạng mục “Trải nghiệm số của năm tại Việt Nam - Màng công nghệ tài chính” (Vietnam Digital Experience of the Year – Financial Technology)¹⁵. - TCBS nhận cú đúp giải thưởng tại Euromoney Securities Houses Awards 2024: “Công ty Chứng khoán sáng tạo nhất Việt Nam” (Most Innovative Securities House in Vietnam)¹⁶. “Nhà tư vấn và cung cấp dịch vụ trái phiếu tốt nhất Việt Nam” (Best for Fixed Income in Vietnam)¹⁷.
12/2024	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 19.613.221.200.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 92/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 09/12/2024 thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
06/2025	- TCBS nhận các giải thưởng: “Trải nghiệm quản lý tài sản kỹ thuật số tốt nhất Việt Nam” (Best Digital Wealth Management Experience) do The Asset Triple A Digital Awards 2025 vinh danh¹⁸; và “Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất Việt Nam” do Finance Asia vinh danh, đây là lần thứ 4 liên tiếp TCBS đạt giải thưởng này¹⁹. - TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 20.801.580.210.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/06/2025 thông qua chào

¹⁰ <https://globalbusinessoutlook.com/award-winners-2024-finance/>

¹¹ <https://asianbusinessreview.com/event/asian-technology-excellence-awards#page-past-winners/>

¹² <https://awards.internationalfinance.com/award-winners/winners-of-financial-awards-2024/>

¹³ <https://www.financeasia.com/article/winners-financeasia-awards-2024-southeast-asia/495590>

¹⁴ <https://asianbusinessreview.com/co-written-partner/event-news/asian-technology-excellence-awards-2024-showcases-top-digitally-innovative-companies-in-asia>

¹⁵ <https://asianbusinessreview.com/event/asian-experience-awards#page-past-winners/>

¹⁶ <https://www.euromoney.com/awards/securities-houses-awards/2024-results/#asia>

¹⁷ <https://www.euromoney.com/awards/securities-houses-awards/2024-results/#asia>

¹⁸ <https://www.theasset.com/awards/theassetdigital-initiatives-award-25>

¹⁹ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-awards-2025-southeast-asia-winners-announced/501951>

Thời gian	Sự kiện
	bán cổ phiếu riêng lẻ.
09/2025	Hoàn thành việc chào bán 231.150.000 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào tháng 09 năm 2025

3. Cơ Cấu Tổ Chức Của Công Ty

Công Ty được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp. Hoạt động của Công Ty tuân thủ Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, các luật khác có liên quan và Điều Lệ.

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam

↓ 79,82%

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương có công ty mẹ là Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (“**Techcombank**”). Tính đến ngày 19/09/2025, Techcombank sở hữu 1.844.999.910 cổ phần tại TCBS, với tỷ lệ biểu quyết là 79,82%. Thông tin chung về Techcombank như sau:

- Trụ sở chính: Số 6 Phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 70.648.517.390.000 VND (*Bằng chữ: Bảy mươi nghìn sáu trăm bốn mươi tám tỷ, năm trăm mười bảy triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng*)
- Điện thoại: 0243 944 6368 Fax: 0243 944 6362
- Website: www.techcombank.com
- Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần số 38/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 06 tháng 03 năm 2018 (cấp đổi từ Giấy phép hoạt động số 0040/NH-GP ngày 06 tháng 08 năm 1993) (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động trung gian tiền tệ khác (Mã ngành: 6419).

Tại ngày 19/09/2025, TCBS không có công ty con và công ty liên kết.

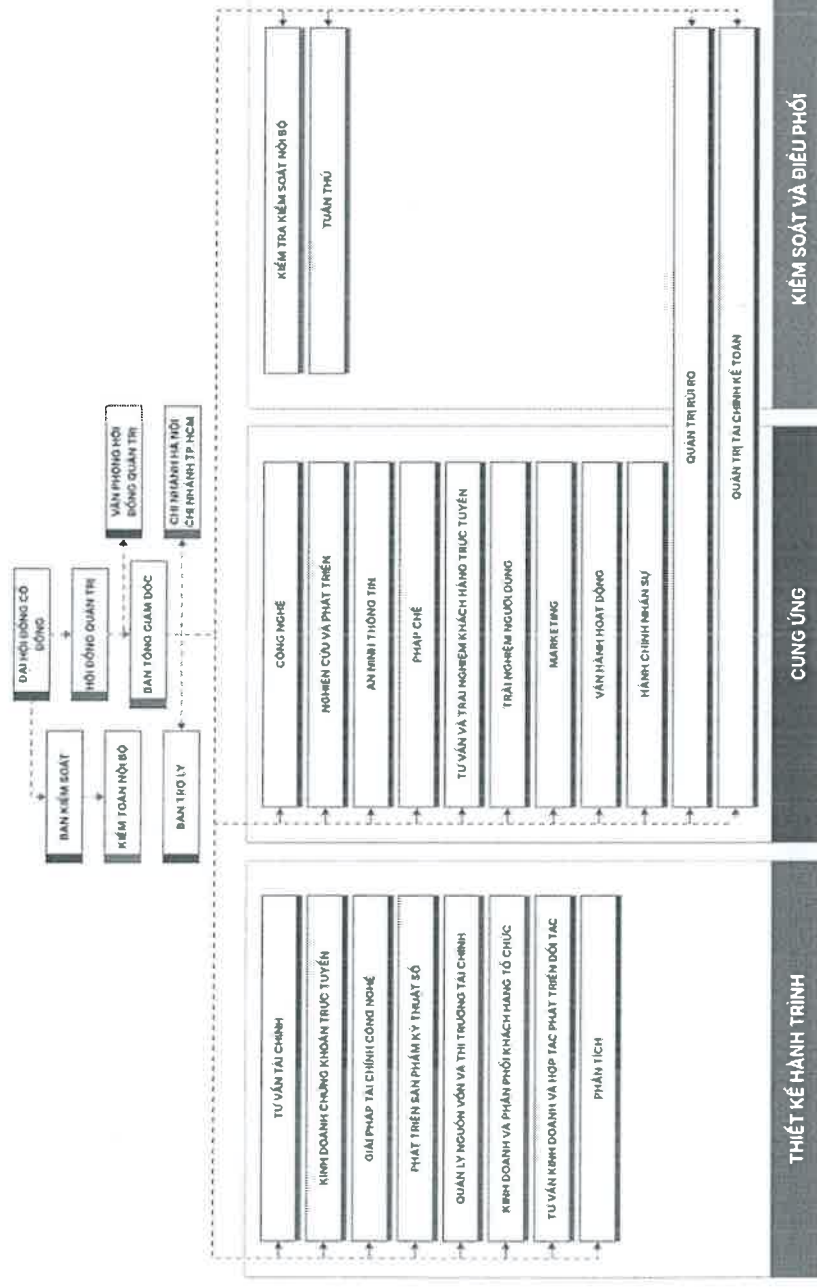
[Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống]

4. Cơ Cấu Quản Trị Và Bộ Máy Quản Lý Của Công Ty

Mô hình quản trị hiện tại của TCBS được thiết lập theo cấu trúc tối ưu để hỗ trợ HĐQT quản lý, điều hành bao quát cả Công Ty cũng như thúc đẩy tính minh bạch và hiệu quả thực hiện công việc phân chia rõ ràng trách nhiệm giữa các bộ phận điều hành, kinh doanh, hỗ trợ nhằm đảm bảo lợi ích tổng thể của Công Ty.

Cấu trúc bộ máy quản trị và quản lý của TCBS được thể hiện tại sơ đồ sau:

Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của TCBS



Nguồn: TCBS

4.1. Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”)

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công Ty. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều Lệ, trong đó, ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ cơ bản sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công Ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- Chấp thuận, quyết định tất cả các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều Lệ;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT, thành viên BKS gây thiệt hại cho Công Ty và cổ đông Công Ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công Ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT, BKS;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động HĐQT, BKS;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều Lệ.

4.2. Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”)

HĐQT là cơ quan quản lý Công Ty với các thành viên được bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm bởi ĐHĐCĐ, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công Ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Tại thời điểm của Bản Công bố thông tin này, HĐQT có 06 (sáu) thành viên, trong đó có 01 (một) thành viên độc lập. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4.3. Văn Phòng Hội Đồng Quản Trị

- Hỗ trợ các thành viên HĐQT thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo các thể chế quản trị khác nhau trong Công Ty, phù hợp với các văn bản, quy định nội bộ;
- Tham mưu, giúp việc, hỗ trợ thông báo, đôn đốc, theo dõi, giám sát việc thực hiện và báo cáo công tác triển khai theo Nghị quyết của HĐQT/Ủy ban trực thuộc (nếu có) (bao gồm tiến độ, thời hạn và chất lượng);
- Đảm bảo vai trò độc lập để thực hiện công tác thư ký các cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT/các ủy ban trực thuộc theo đúng ý chỉ/dịnh hướng/chỉ đạo của HĐQT; không bị ảnh hưởng bởi khả năng thực thi của các đơn vị liên quan.

4.4. Ban Kiểm Soát (“BKS”)

BKS của Công Ty có 03 (ba) thành viên trở lên do ĐHĐCĐ bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. BKS có quyền và nghĩa vụ quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ, trong đó bao gồm việc thực hiện giám sát tình hình tài chính

của Công Ty, việc xem xét, quyết định về cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ phận kiểm toán nội bộ, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, người quản lý khác và chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

4.5. Kiểm Toán Nội Bộ

Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của BKS. Bộ phận kiểm toán nội bộ chịu trách nhiệm đánh giá độc lập, giám sát và lập báo cáo đối với việc tuân thủ các quy định nội bộ và các quy định của pháp luật liên quan đến các hoạt động của Công Ty; quản lý, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ; thực hiện kiểm toán nội bộ; điều tra vi phạm nội bộ và tham mưu cải tiến chính sách, quy trình nội bộ của Công Ty.

4.6. Ban Tổng Giám Đốc

Các thành viên của Ban Tổng Giám Đốc bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. HĐQT bổ nhiệm một thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm Tổng Giám Đốc. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các Phó Tổng Giám đốc phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của HĐQT. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công Ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

4.7. Ban Trợ Lý

Ban Trợ Lý đóng vai trò là cầu nối hỗ trợ giữa lãnh đạo cấp cao và các bộ phận trong Công Ty. Ban Trợ Lý đảm nhận các công việc tham mưu, tổng hợp, sắp xếp lịch làm việc, soạn thảo văn bản, và truyền đạt chỉ đạo từ cấp trên đến các đơn vị liên quan. Bên cạnh đó, Ban Trợ Lý còn có nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện công việc, hỗ trợ phân tích, đánh giá thông tin để giúp lãnh đạo đưa ra quyết định hiệu quả.

4.8. Chi nhánh Hà Nội – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Các chi nhánh của Công Ty đóng vai trò mở rộng phạm vi hoạt động, tiếp cận thị trường địa phương và phục vụ khách hàng một cách hiệu quả hơn. Chi nhánh không chỉ thực hiện các chức năng kinh doanh hoặc dịch vụ theo sự phân công, mà còn góp phần tăng doanh thu, xây dựng thương hiệu và tạo dựng mối quan hệ với đối tác tại khu vực hoạt động.

4.9. Hệ Thống Các Phòng Ban

4.9.1. Tư Vấn Tài Chính

- Tư vấn và thu xếp phát hành TPDN và các loại trái phiếu khác;
- Tư vấn tài chính chiến lược cho doanh nghiệp (mua bán và sáp nhập doanh nghiệp; cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; tái cấu trúc doanh nghiệp, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp...);
- Tư vấn chiến lược thu xếp vốn cho công ty/dự án qua các công cụ vốn trên thị trường tài chính và thị trường chứng khoán;
- Tư vấn niêm yết/tư vấn đăng ký giao dịch tập trung TPDN và các loại chứng khoán khác;
- Tư vấn niêm yết, chào bán cổ phiếu, tìm kiếm và đàm phán đối tác chiến lược.

4.9.2. Kinh Doanh Chứng Khoán Trực Tuyến

- Phát triển nghiệp vụ môi giới và kinh doanh chứng khoán trên nền tảng trực tuyến;
- Thúc đẩy giao dịch trực tuyến của khách hàng thông qua các chương trình và chính sách thúc đẩy bán phù hợp từng thời kỳ;
- Phát triển hệ thống và nền tảng giao dịch trực tuyến, hiện đại theo định hướng của TCBS.

4.9.3. Giải Pháp Tài Chính Công Nghệ

- Xây dựng ý tưởng và chủ trì thiết kế các đặc tính cho sản phẩm tài chính, phối hợp với các bộ phận để hoàn thiện sản phẩm đảm bảo tính pháp lý, tối ưu hóa tài chính, thuế, xây dựng quy trình và hỗ trợ vận hành sản phẩm;
- Xây dựng chính sách giá, chiến lược kinh doanh, chương trình kinh doanh cho từng sản phẩm tài chính theo từng thời kỳ;
- Phối hợp với bộ phận Công nghệ, đóng vai trò là người đưa ra các yêu cầu phát triển hệ thống, phát triển tính năng phục vụ kinh doanh và phân phối.

4.9.4. Phát Triển Sản Phẩm Kỹ Thuật Số

- Tham mưu và xây dựng chiến lược về việc số hóa mảng bán lẻ;
- Thực hiện vai trò số hóa mảng bán lẻ thông qua nghiên cứu, phát triển số hóa các sản phẩm tài chính của Công Ty và tự động hóa các luồng vận hành, quản trị nội bộ trong quá trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ chứng khoán của Công Ty;
- Theo dõi tính hiệu quả của sản phẩm thông qua số liệu và phản hồi của người dùng để đưa ra các cải tiến, sửa chữa;
- Giám sát và vận hành hoạt động của các nhóm “Scrum team” theo mô hình làm việc Agile.

4.9.5. Quản Lý Nguồn Vốn Và Thị Trường Tài Chính

Bao gồm các bộ phận với chức năng chính như sau:

- Kinh doanh vốn;
- Quản lý và tối ưu hóa bảng cân đối;
- Cân đối các nguồn vốn huy động như vay trong nước, vay nước ngoài, trái phiếu...;
- Đảm bảo nhu cầu vốn của các bộ phận kinh doanh;
- Tự doanh trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Tạo lập, kinh doanh và định vị thị trường trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Cung cấp các gói tài chính tới khách hàng;
- Tư vấn phát triển các sản phẩm mới và phát triển thị trường mảng trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Tạo giá trị thông qua nắm giữ, quản lý và quản trị rủi ro của danh mục trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Quản lý, giám sát và thực hiện các hoạt động kinh doanh;
- Tự doanh cổ phiếu và chứng khoán phái sinh;
- Giao dịch mua và bán các công cụ tài chính (cổ phiếu, chứng quyền, phái sinh, v.v...) nhằm tạo ra lợi nhuận;
- Tạo lập thị trường để cung cấp thanh khoản cho một số chứng khoán nhất định;
- Quản lý các rủi ro liên quan đến các hoạt động giao dịch, nhằm giảm thiểu các tổn thất có thể xảy ra;
- Nghiên cứu, phân tích, đề xuất và triển khai các chiến lược giao dịch dựa trên phân tích thị trường, các mô hình định lượng và các yếu tố khác;
- Đảm bảo tuân thủ các quy định và các chính sách quản lý rủi ro nội bộ để giảm thiểu rủi ro pháp lý và tài chính.

4.9.6. Kinh Doanh Và Phân Phối Khách Hàng Tổ Chức

- Xây dựng và phát triển kênh phân phối riêng cho các sản phẩm ngân hàng đầu tư bao gồm các sản phẩm đầu tư, ủy thác, phân phối chứng chỉ quỹ... đối với khách hàng là định chế tài

- chính và các doanh nghiệp;
- Mở rộng quan hệ với các khách hàng định chế tài chính trong việc bán chéo các sản phẩm ngân hàng đầu tư;
- Tham gia vào quá trình xây dựng cấu trúc sản phẩm và lập kế hoạch phát triển sản phẩm cùng với các bộ phận Giải pháp tài chính công nghệ và Tư vấn tài chính;
- Tìm kiếm các cơ hội kinh doanh đầu tư trên thị trường sơ cấp và thứ cấp cho các sản phẩm ngân hàng đầu tư.

4.9.7. Tư Vấn Kinh Doanh Và Hợp Tác Phát Triển Đối Tác

- Xây dựng mục tiêu kinh doanh, chương trình thúc đẩy bán, chương trình chính sách khách hàng; quản lý doanh số bán, tiến độ, chất lượng, và các sáng kiến trong kinh doanh;
- Xây dựng các công cụ hỗ trợ đối tác, kênh phân phối các sản phẩm dịch vụ về đầu tư và quản lý gia sản;
- Xây dựng và phát triển đối tác nhằm mở rộng kinh doanh sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản; quản lý hiệu quả hợp tác đối tác thông qua các rà soát đánh giá và điều chỉnh các chương trình hợp tác;
- Quản trị, giám sát giao dịch hàng ngày thông qua việc kiểm tra các thông tin giao dịch của các đơn vị kinh doanh và lực lượng cộng tác viên về các sản phẩm - dịch vụ chứng khoán của TCBS;
- Cung cấp các báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo khách hàng, đo lường các chỉ số để phục vụ cho phát triển kinh doanh;
- Lắng nghe, nhận định các yêu cầu từ khách hàng, thị trường và đơn vị kinh doanh, từ đó đưa ra các yêu cầu, đề xuất để thay đổi, cải tiến, thêm mới sản phẩm, vận hành, hệ thống tại TCBS.

4.9.8. Phân Tích

- Phân tích, đánh giá tổ chức phát hành chứng khoán, mã chứng khoán, phương án phát hành chứng khoán nhằm hỗ trợ các bộ phận kinh doanh nhận diện cơ hội đầu tư/kinh doanh cũng như nhận diện rủi ro liên quan;
- Lập báo cáo phân tích công ty làm cơ sở cho các bộ phận tự doanh, môi giới, quản trị rủi ro thực hiện các công việc liên quan;
- Xây dựng mô hình đánh giá, chấm điểm công ty, cổ phiếu, trái phiếu phục vụ cho việc thiết kế sản phẩm môi giới, tư vấn đầu tư, giao dịch ký quỹ và quản trị rủi ro;
- Nghiên cứu và lập các mô hình, báo cáo kinh tế vĩ mô làm cơ sở định hướng chiến lược cho các bộ phận kinh doanh, quản trị rủi ro của Công Ty;
- Lập các báo cáo phân tích ngành, mã chứng khoán nhằm hỗ trợ báo cáo đầu tư định kỳ cho nhà đầu tư;
- Định kỳ đánh giá, cập nhật tình hình hoạt động kinh doanh thực tế đối với các tổ chức phát hành mà TCBS thực hiện đầu tư theo quy trình kiểm soát sau của Công Ty.

4.9.9. Công Nghệ

- Triển khai các giải pháp công nghệ và các hạng mục nghiên cứu phát triển cho các bộ phận nghiệp vụ, phát triển các công cụ phần mềm, nền tảng... để phục vụ phát triển các mảng kinh doanh chính theo định hướng hoạt động của TCBS.

4.9.10. Nghiên Cứu Và Phát Triển

- Thiết kế chiến lược và kiến trúc dữ liệu cho toàn TCBS; xây dựng và triển khai các tiêu

- chuẩn, chính sách để quản trị dữ liệu;
- Thực hiện yêu cầu của các bộ phận kinh doanh chuyển thành yêu cầu dữ liệu để thực hiện báo cáo phân tích; thực hiện các yêu cầu cung cấp dữ liệu của hệ thống giao dịch, quản lý và vận hành của TCBS;
- Thực hiện phân tích nâng cao, phân tích dự báo, máy học (machine learning) kết hợp với trí tuệ nhân tạo, xây dựng các mô hình xử lý dữ liệu nâng cao nhằm phục vụ mục đích quản trị, kinh doanh của TCBS;
- Xây dựng các sản phẩm dữ liệu hoàn chỉnh để phục vụ kinh doanh, đảm bảo kiểm soát chất lượng các sản phẩm dữ liệu cung cấp cho các bộ phận.

4.9.11. An Ninh Thông Tin

- Quản lý tuân thủ an ninh thông tin và rủi ro công nghệ;
- Giám sát và đảm bảo an ninh thông tin cho TCBS.

4.9.12. Pháp Chế, Tuân Thủ, Kiểm Tra Kiểm Soát Nội Bộ Và Quản Trị Rủi Ro

- Tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận của TCBS về ảnh hưởng của những quy định pháp luật liên quan đến quản trị, điều hành, hoạt động nghiệp vụ của TCBS; đề xuất các phương án, giải pháp vận dụng pháp luật phù hợp nhất cho các hoạt động của TCBS;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ của các bộ phận trong Công Ty theo các quy định pháp luật, Điều Lệ, quyết định của HĐQT, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của Công Ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán nhằm mang lại hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho khách hàng;
- Xây dựng chiến lược rủi ro toàn Công Ty, tuyên bố khẩu vị rủi ro, giới hạn chấp nhận rủi ro; xây dựng và phát triển khung chính sách quản trị rủi ro toàn Công Ty;
- Thiết lập, cập nhật khẩu vị rủi ro và xây dựng các chuẩn mực, các quy trình và các phương pháp để nhận diện và đo lường đối với rủi ro hoạt động, rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản.

4.9.13. Quản Trị Tài Chính Kế Toán

- Đảm bảo công tác hạch toán kế toán tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, và quy định nội bộ Công Ty;
- Xây dựng và kiểm soát BCTC tháng, quý, năm, báo cáo kiểm toán, báo cáo thuế;
- Hỗ trợ và phối hợp với các bộ phận kinh doanh lên kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận hàng năm; kiểm soát việc thực hiện kết quả kinh doanh so với kế hoạch và dự báo;
- Thiết lập quy trình kiểm soát để đảm bảo tính chính xác và đầy đủ của dữ liệu tài chính; quản lý, kiểm soát việc thực hiện quy trình xác minh số dư, đảm bảo quy trình được thực hiện hiệu quả.

4.9.14. Tư Vấn Và Trải Nghiệm Khách Hàng Trực Tuyến

- Tư vấn, hỗ trợ và giải đáp các vấn đề quan tâm, vướng mắc của khách hàng trong giao dịch;
- Xây dựng và phát triển các công cụ để tăng hiệu quả giao tiếp với khách hàng; xây dựng, triển khai các chương trình chăm sóc khách hàng, khách hàng thân thiết;
- Truyền thông và phối hợp truyền thông sản phẩm, tính năng, chương trình ưu đãi... tới các khách hàng; xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm, dịch vụ tại TCBS một cách trực quan, cập nhật tới tất cả khách hàng;
- Kiểm soát các nội dung trao đổi của khách hàng trên các kênh giao tiếp của TCBS nhằm đảm bảo đúng quy chuẩn;

- Cập nhật nhu cầu, vấn đề vướng mắc của khách hàng trong quá trình trải nghiệm, qua đó phối hợp với các bộ phận liên quan để cải thiện quy trình, tính năng sản phẩm, dịch vụ; đảm bảo sự hài lòng của khách hàng thông qua việc kiểm soát, triển khai các hoạt động khảo sát, chấm điểm.

4.9.15. Trải Nghiệm Người Dùng

- Thực hiện thu thập yêu cầu, phân tích và chuyển đổi nhu cầu của người dùng và nhu cầu kinh doanh thành các hành trình trải nghiệm và thực hiện kiểm thử;
- Xây dựng và bảo trì việc đo lường trên trải nghiệm của ứng dụng;
- Nghiên cứu để áp dụng những xu hướng mới về giao diện người dùng theo phát triển của thị trường và công nghệ; rà soát, tối ưu để liên tục nâng cao chất lượng giao diện sản phẩm theo nhu cầu của kinh doanh và phản hồi của người dùng.

4.9.16. Marketing

- Xây dựng, quản lý chiến lược, kế hoạch và hoạt động xây dựng thương hiệu Công Ty;
- Xây dựng chiến lược, quản lý, định hướng và giám sát thực hiện các hoạt động truyền thông đối ngoại, quan hệ công chúng và phát triển quan hệ báo chí, truyền thông nội bộ và xây dựng văn hóa doanh nghiệp của Công Ty, từ đó duy trì và phát triển hình ảnh thương hiệu cũng như nâng cao sự gắn kết của nhân viên với Công Ty;
- Lên kế hoạch và quản lý thực hiện các dự án nhằm xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm và dịch vụ mà Công Ty cung cấp với khách hàng và các cơ quan báo chí;
- Hỗ trợ các bộ phận trong TCBS trong việc marketing, lên các kế hoạch quảng bá cho từng mảng hoạt động của Công Ty, cũng như các giao dịch lớn mà Công Ty thực hiện.

4.9.17. Vận Hành Hoạt Động

- Trực tiếp tham gia hoạt động vận hành cung cấp các dịch vụ cho đối tác, cho khách hàng trong hoạt động đầu tư chứng khoán, cung cấp dịch vụ tài chính, quản lý giao dịch đầu tư trái phiếu, quản lý cổ đông, quản lý tài sản, v.v.;
- Nhận biết và kiểm soát rủi ro trong hoạt động vận hành; phối hợp với các bộ phận liên quan đưa ra các biện pháp ngăn chặn/giảm thiểu rủi ro cũng như phương pháp đo lường rủi ro;
- Phát hiện lỗi phát sinh của hệ thống trong quá trình vận hành, đảm bảo giảm thiểu tối đa rủi ro cho TCBS và khách hàng;
- Thực hiện, phối hợp, xây dựng và đóng góp ý kiến cho các quy định, quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ thuộc các nghiệp vụ kinh doanh mà TCBS triển khai;
- Xây dựng và thực hiện các báo cáo cho cơ quan quản lý, các bộ phận liên quan theo yêu cầu;
- Phối hợp các phòng ban trong Công Ty để thực hiện các thủ tục đăng ký thành viên, đăng ký nghiệp vụ mới liên quan đến cơ quan quản lý: UBCKNN, HSX, HNX, VSDC;
- Xây dựng, phân tích và đưa ra đề xuất cải tiến hệ thống phần mềm cho đối tác cung cấp phần mềm hay bộ phận Công nghệ để nâng cao, chuẩn hóa, phát triển tính năng, quản trị hệ thống và cung cấp dịch vụ, vận hành hiệu quả cho hoạt động giao dịch chứng khoán. Trực tiếp, kiểm tra, nghiệm thu hệ thống trước khi đưa vào hoạt động.

4.9.18. Hành Chính Nhân Sự

- Quản lý và sử dụng con dấu của Công Ty theo phân công nội bộ và quy định pháp luật;
- Nhận và gửi các văn bản, công văn đến và đi của Công Ty, quản lý và lưu trữ các văn bản ban hành của Công Ty;
- Theo dõi và thanh toán các chi phí hoạt động chung của Công Ty;

- Theo dõi và quản lý văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ và tài sản của Công Ty; tư vấn và mua sắm tài sản theo quy định của Công Ty;
- Thu hút nhân tài: Tuyển dụng, truyền thông thương hiệu nhà tuyển dụng;
- Quản lý và phát triển nhân tài: Lập kế hoạch nguồn lực, ngân sách và quản lý chi phí nhân sự; đào tạo; quản lý quan hệ lao động; gắn kết cán bộ nhân viên, truyền thông nội bộ; phát triển nhân tài.

5. Thông Tin Về Công Ty Mẹ, Công Ty Con Của Công Ty Đại Chúng, Những Công Ty Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Đối Với Công Ty Đại Chúng, Những Công Ty Mà Công Ty Đại Chúng Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần, Phần Vốn Góp Chi Phối

5.1. Công Ty Mẹ

Trong vòng 02 năm liên tục liền trước (năm 2023, năm 2024) và đến thời điểm hiện tại, TCBS có công ty mẹ là Techcombank, với thông tin cụ thể như sau:

Tên công ty mẹ	: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
Ngày thành lập	06/08/1993
Giấy phép thành lập và hoạt động	: Số 38/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước ('NHNN') cấp ngày 06 tháng 03 năm 2018 (cấp đổi từ Giấy phép hoạt động số 0040/NH-GP ngày 06 tháng 08 năm 1993) (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Địa chỉ	: Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội, Việt Nam
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: Số 0100230800 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 1993 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Điện thoại	: (8424) 39446368
Fax	: (8424) 39446362
Vốn điều lệ	: 70.648.517.390.000 Đồng (<i>Bảy mươi nghìn, sáu trăm bốn mươi tám tỷ năm trăm mười bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn Đồng</i>)

Hoạt động kinh doanh chính (theo Giấy phép thành lập và hoạt động):

- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
- Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - Cho vay;
 - Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
 - Bảo lãnh ngân hàng;
 - Phát hành thẻ tín dụng;
 - Bao thanh toán trong nước.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
 - Cung ứng phương tiện thanh toán;
 - Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thu tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản:
 - Mở tài khoản tại NHNN;

- *Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.*
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, cổ phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- Mua, bán cổ phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp;
- Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, cổ phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN;
- Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN và hướng dẫn của NHNN;
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định;
- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- Lưu ký chứng khoán;
- Kinh doanh mua, bán vàng miếng;
- Mua nợ;
- Ví điện tử;
- Đầu tư hợp đồng tương lai cổ phiếu Chính phủ;
- Các hoạt động khác (sau khi được NHNN chấp thuận);
- Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
- Giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc NHNN;
- Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của Techcombank tại TCBS tại ngày 31/12/2023: 94,17%

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của Techcombank tại TCBS tại ngày 31/12/2024: 94,07%

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của Techcombank tại TCBS tại ngày 19/09/2025: 79,82%

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của TCBS tại Techcombank trong vòng 02 năm liên tục liền trước (năm 2023, năm 2024) và đến thời điểm hiện tại: 0%

5.2. Những Công Ty nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần Chi Phối Đối Với Công Ty Đại Chúng

Ngoài công ty mẹ được nêu trên đây, không có công ty nào khác nắm quyền kiểm soát hoặc cổ

phần chi phối đối với TCBS trong vòng 02 năm liên tục liền trước (năm 2023, năm 2024) và đến thời điểm hiện tại.

5.3. Danh Sách Công Ty Con Hoặc Những Công Ty Mà Công Ty Đại Chúng nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần, Phần Vốn Góp Chi Phối

Trong vòng 02 năm liên tục liền trước (năm 2023, năm 2024) và đến thời điểm hiện tại, TCBS không có công ty con hoặc công ty nào mà TCBS nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.

6. Thông Tin Về Quá Trình Tăng, Giảm Vốn Điều Lệ Của Công Ty Đại Chúng

6.1. Thời Điểm Thành Lập:

Vốn điều lệ tại thời điểm thành lập theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/UBCK-GP ngày 18/09/2008 là 300.000.000.000 VND. Cho đến tháng 8/2018, sau khi chuyển đổi hình thức pháp lý và đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương, vốn điều lệ mới của Công Ty là 1.000.000.000.000 VND theo Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 125/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/05/2018.

6.2. Thông Tin Về Quá Trình Tăng Vốn Điều Lệ Của Công Ty Đại Chúng Kể Từ Thời Điểm Hoạt Động Theo Hình Thức Công Ty Cổ Phần Đến Nay:

[Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống]

Quá trình tăng vốn điều lệ của Công Ty kể từ thời điểm hoạt động theo hình thức công ty cổ phần

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
Thời điểm trở thành CTCP: Năm 2018	1.000.000.000.000	-	Chuyển đổi thành công ty cổ phần	- Quyết định số 222/QĐ-UBCK ngày 19/03/2018 của Chủ tịch UBCKNN về việc chấp thuận cho Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương chuyển đổi thành công ty cổ phần; - Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 125/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/05/2018.	- UBCKNN
16/10/2018	1.058.201.050.000	58.201.050.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công Ty số 05/ĐHĐCĐ-TCBS ngày 31/08/2018; - Giấy Phép Điều Chính số 85/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2018 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN
13/06/2019	1.123.595.510.000	65.394.460.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết HĐQT Công Ty số 338/HĐQT-TCBS ngày 22/03/2019; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 15/ĐHĐCĐ-TCBS ngày 16/04/2019; - Giấy Phép Điều Chính số 37/GPĐC-UBCK ngày 13/06/2019 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN
27/05/2021	1.124.246.800.000	651.290.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết HĐQT Công Ty số 020909/20/NQ-HĐQT-TCBS ngày 09/09/2020; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
				011909/20/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 19/09/2020; - Giấy Phép Điều Chính số 72/GPĐC- UBCK ngày 04/11/2020 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 1 ngày 27/05/2021.	
10/03/2022	1.126.140.700.000	1.893.900.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 011510/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 15/10/2021; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010112/21/NQ-HĐQT-TCBS ngày 01/12/2021; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 010712/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 07/12/2021; - Giấy Phép Điều Chính số 27/GPĐC- UBCK ngày 18/03/2022 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 2 ngày 10/03/2022.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
07/03/2023	1.126.994.200.000	853.500.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 012308/22/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 23/08/2022; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 012908/22/NQ-HĐQT-TCBS ngày 29/08/2022; - Giấy Phép Điều chỉnh số 18/GPĐC-UBCK ngày 21/02/2023 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 5 ngày 07/03/2023.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT
11/07/2023	2.176.994.200.000	1.050.000.000.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 041104/23/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 11/04/2023; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 011704/23/NQ-HĐQT-TCBS ngày 17/04/2023; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 011705/23/NQ-HĐQT-TCBS ngày 17/05/2023; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 023105/23/NQ-HĐQT-TCBS ngày 31/05/2023;	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
				- Giấy Phép Điều chỉnh số 54/GPĐC-UBCK ngày 30/06/2023 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 6 ngày 11/07/2023.	
05/07/2024	2.179.246.800.000	2.252.600.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 052902/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 29/2/2024; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 011103/24/NQ-HĐQT-TCBS ngày 11/3/2024; - Giấy Phép Điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 25/06/2024 về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 7 ngày 05/07/2024.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT
24/12/2024	19.613.221.200.000	17.433.974.400.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 020410/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 4/10/2024; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010511/2024/NQ-HĐQT-TCBS ngày	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
			vốn chủ sở hữu	5/11/2024; - Giấy Phép Điều chỉnh số 92/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 09/12/2024 về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 8 ngày 24/12/2024.	
30/06/2025	20.801.580.210.000	1.188.359.010.000	Chào bán riêng lẻ	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 011712/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 17/12/2024; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 022012/24/NQ-HĐQT-TCBS ngày 20/12/2024; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 022204/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 22/4/2025; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 022504/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 25/4/2025; - Giấy Phép Điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 30/06/2025 về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở KHĐT

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
19/09/2025	23.113.080.210.000	2.311.500.000.000	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng	đăng ký thay đổi lần 9 ngày 23/07/2025 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 020507/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 05/07/2025; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010907/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 09/07/2025; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010508/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 05/08/2025; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 269/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 15/08/2025; - Nghị quyết HĐQT số 010909/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 09/09/2025; - Giấy Phép Điều chỉnh số 93/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/09/2025 về thay đổi vốn điều lệ;	- ĐHĐCĐ - UBCKNN

Nguồn: TCBS

Chi tiết quá trình tăng vốn điều lệ của Công Ty kể từ thời điểm hoạt động theo hình thức công ty cổ phần đến nay:

6.2.1. Tăng vốn lần 1: Tăng vốn từ 1.000.000.000.000 đồng lên 1.058.201.050.000 đồng theo Giấy phép số 85/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2018 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ

- Vốn điều lệ trước phát hành : 1.000.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 1.058.201.050.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán riêng lẻ 5.820.105 cổ phiếu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 5.820.105 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 58.201.050.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 03 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 05 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : - Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công Ty số 05/ĐHĐCĐ-TCBS ngày 31/08/2018;
- Giấy Phép Điều Chính số 85/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2018 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ.

6.2.2. Tăng vốn lần 2: Tăng vốn từ 1.058.201.050.000 đồng lên 1.123.595.510.000 đồng theo Giấy phép số 37/GPĐC-UBCK ngày 13/06/2019 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ

- Vốn điều lệ trước phát hành : 1.058.201.050.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 1.123.595.510.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán riêng lẻ 6.539.446 cổ phiếu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 6.539.446 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 65.394.460.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 05 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 05 cổ đông
- Cơ sở pháp lý : - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 338/HĐQT-TCBS ngày 22/03/2019;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 15/ĐHĐCĐ-TCBS ngày 16/04/2019;
- Giấy Phép Điều Chính số 37/GPĐC-UBCK ngày 13/06/2019 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ.

6.2.3. Tăng vốn lần 3: Tăng vốn từ 1.123.595.510.000 đồng lên 1.124.246.800.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 1 ngày 27/05/2021

- Vốn điều lệ trước phát hành : 1.123.595.510.000 đồng

▪ Vốn điều lệ sau phát hành	:	1.124.246.800.000 đồng
▪ Hình thức phát hành	:	Chào bán riêng lẻ 65.129 cổ phiếu
▪ Hình thức góp vốn	:	Góp vốn bằng tiền
▪ Tổng số lượng cổ phiếu phát hành	:	65.129 cổ phiếu
▪ Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
▪ Giá phát hành	:	10.000 đồng/cổ phiếu
▪ Tổng giá trị phát hành	:	651.290.000 đồng
▪ Số lượng cổ đông trước phát hành	:	05 cổ đông
▪ Số lượng cổ đông sau phát hành	:	09 cổ đông
▪ Cơ sở pháp lý	:	- Nghị quyết HĐQT Công Ty số 020909/20/NQ-HĐQT-TCBS ngày 09/09/2020; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 011909/20/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 19/09/2020; - Giấy Phép Điều chỉnh số 72/GPĐC-UBCK ngày 04/11/2020 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 1 ngày 27/05/2021.

6.2.4. Tăng vốn lần 4: Tăng vốn từ 1.124.246.800.000 đồng lên 1.126.140.700.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 2 ngày 10/03/2022

▪ Vốn điều lệ trước phát hành	:	1.124.246.800.000 đồng
▪ Vốn điều lệ sau phát hành	:	1.126.140.700.000 đồng
▪ Hình thức phát hành	:	Chào bán riêng lẻ 189.390 cổ phiếu
▪ Hình thức góp vốn	:	Góp vốn bằng tiền
▪ Tổng số lượng cổ phiếu phát hành	:	189.390 cổ phiếu
▪ Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
▪ Giá phát hành	:	10.000 đồng/cổ phiếu
▪ Tổng giá trị phát hành	:	1.893.900.000 đồng
▪ Số lượng cổ đông trước phát hành	:	12 cổ đông
▪ Số lượng cổ đông sau phát hành	:	35 cổ đông
▪ Cơ sở pháp lý	:	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 011510/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 15/10/2021; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010112/21/NQ-HĐQT-TCBS ngày 01/12/2021; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 010712/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 07/12/2021; - Giấy Phép Điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK ngày 18/03/2022 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế

hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký
thay đổi lần 2 ngày 10/03/2022.

6.2.5. Tăng vốn lần 5: Tăng vốn từ 1.126.140.700.000 đồng lên 1.126.994.200.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 5 ngày 07/03/2023

- Vốn điều lệ trước phát hành : 1.126.140.700.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 1.126.994.200.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán riêng lẻ 85.350 cổ phiếu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 85.350 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 853.500.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 40 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 46 cổ đông
- Cơ sở pháp lý :
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 012308/22/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 23/08/2022;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 012908/22/NQ-HĐQT-TCBS ngày 29/08/2022;
 - Giấy Phép Điều Chính số 18/GPĐC-UBCK ngày 21/02/2023 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ;
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 5 ngày 07/03/2023.

6.2.6. Tăng vốn lần 6: Tăng vốn từ 1.126.994.200.000 đồng lên 2.176.994.200.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 6 ngày 11/07/2023

- Vốn điều lệ trước phát hành : 1.126.994.200.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 2.176.994.200.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán riêng lẻ 105.000.000 cổ phiếu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 105.000.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 1.050.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 45 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 45 cổ đông
- Cơ sở pháp lý :
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 041104/23/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 11/04/2023;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 011704/23/NQ-

HDQT-TCBS ngày 17/04/2023;

- Nghị quyết HDQT Công Ty số 011705/23/NQ-HDQT-TCBS ngày 17/05/2023;
- Nghị quyết HDQT Công Ty số 023105/23/NQ-HDQT-TCBS ngày 31/05/2023;
- Giấy Phép Điều Chinh số 54/GPĐC-UBCK ngày 30/06/2023 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 6 ngày 11/07/2023.

6.2.7. Tăng vốn lần 7: Tăng vốn từ 2.176.994.200.000 đồng lên 2.179.246.800.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 7 ngày 05/07/2024

- Vốn điều lệ trước phát hành : 2.176.994.200.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 2.179.246.800.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán riêng lẻ 225.260 cổ phiếu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 225.260 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 2.252.600.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 47 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 74 cổ đông
- Cơ sở pháp lý :
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 052902/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 29/2/2024;
 - Nghị quyết HDQT Công Ty số 011103/24/NQ-HDQT-TCBS ngày 11/3/2024;
 - Giấy Phép Điều Chinh số 49/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 25/06/2024 về thay đổi vốn điều lệ;
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 7 ngày 05/07/2024.

6.2.8. Tăng vốn lần 8: Tăng vốn từ 2.179.246.800.000 đồng lên 19.613.221.200.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 8 ngày 24/12/2024

- Vốn điều lệ trước phát hành : 2.179.246.800.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 19.613.221.200.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 1.743.397.440 cổ phiếu

- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 73 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 73 cổ đông
- Cơ sở pháp lý :
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 020410/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 4/10/2024;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010511/2024/NQ-HĐQT-TCBS ngày 5/11/2024;
 - Giấy Phép Điều Chỉnh số 92/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 09/12/2024 về thay đổi vốn điều lệ;
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 8 ngày 24/12/2024.

6.2.9. Tăng vốn lần 9: Tăng vốn từ 19.613.221.200.000 đồng lên 20.801.580.210.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT cấp đăng ký thay đổi lần 9 ngày 23/07/2025

- Vốn điều lệ trước phát hành : 19.613.221.200.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 20.801.580.210.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán riêng lẻ 118.835.901 cổ phiếu
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 118.835.901 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 11.585 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 1.376.713.913.085 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 77 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 77 cổ đông
- Cơ sở pháp lý :
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 011712/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 17/12/2024;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 022012/24/NQ-HĐQT-TCBS ngày 20/12/2024;
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 022204/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 22/4/2025;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 022504/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 25/4/2025;
 - Giấy Phép Điều Chỉnh số 33/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 30/06/2025 về thay đổi vốn điều lệ;
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 9 ngày 23/07/2025.

6.2.10. Tăng vốn lần 10: Tăng vốn từ 20.801.580.210.000 đồng lên 23.113.080.210.000 đồng

theo Giấy Phép Điều chỉnh số 93/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/09/2025 về thay đổi vốn điều lệ

- Vốn điều lệ trước phát hành : 20.801.580.210.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành : 23.113.080.210.000 đồng
- Hình thức phát hành : Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng
- Hình thức góp vốn : Góp vốn bằng tiền
- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành : 231.150.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá phát hành : 46.800 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành : 2.311.500.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông trước phát hành : 26.990 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành : 26.990 cổ đông
- Cơ sở pháp lý :
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 020507/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 05/07/2025;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010907/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 09/07/2025;
 - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 010508/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 05/08/2025;
 - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 269/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 15/08/2025;
 - Nghị quyết HĐQT số 010909/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 09/09/2025;
 - Giấy Phép Điều chỉnh số 93/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/09/2025 về thay đổi vốn điều lệ

6.3. Thông Tin Về Quá Trình Giảm Vốn Điều Lệ Của Công Ty Kể Từ Thời Điểm Hoạt Động Theo Hình Thức Công Ty Cổ Phần Đến Nay

Kể từ khi thành lập đến thời điểm ký Bản Cáo Bạch này, TCBS không có đợt giảm vốn điều lệ nào.

7. Thông Tin Về Các Khoản Góp Vốn, Thoái Vốn Lớn Của Công Ty Tại Các Doanh Nghiệp Khác

Trong vòng 2 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán (năm 2023, năm 2024) và đến thời điểm của Bản Công bố thông tin này, TCBS không có các khoản góp vốn, thoái vốn lớn tại các doanh nghiệp khác có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của TCBS tại thời điểm thực hiện.

8. Thông Tin Về Chứng Khoán Đang Lưu Hành

8.1. Cổ Phiếu Phổ Thông

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	2.133.818.584	92,32%
2	Cổ đông nước ngoài	177.489.437	7,68%

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
3	Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0,00%
Tổng:		2.311.308.021	100%

Nguồn: Công Ty tại thời điểm ngày 19/09/2025

8.2. Cổ Phiếu Ưu Đãi: Không có

8.3. Các Loại Chứng Khoán Khác:

Tính đến thời điểm ban hành Bản Công bố thông tin này, Công Ty có các trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến thời hạn thanh toán với các đặc điểm như sau:

8.3.1. Các Trái Phiếu Chào Bán Ra Công Chúng:

STT	Tên trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Giá trị mệnh giá đang lưu hành (VND)	Đặc điểm
1	TCSCPO2325001	18 tháng	09/05/2024	09/11/2025	500.000.000.000	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, và không có bảo đảm
2	TCSCPO2325002	18 tháng	15/04/2024	15/10/2025	500.000.000.000	
3	TCSCPO2325003	18 tháng	27/05/2024	27/11/2025	500.000.000.000	
Tổng:					1.500.000.000.000	

Nguồn: TCBS

8.3.2. Các Trái Phiếu Chào Bán Riêng Lẻ:

STT	Mã TP	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Giá trị mệnh giá đang lưu hành (VND)	Đặc điểm
1	TCXCH2425001	18 tháng	14/06/2024	14/12/2025	500.000.000.000	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, và không có bảo đảm
2	TCXCH2425002	18 tháng	26/06/2024	26/12/2025	361.700.000.000	
3	TCXCH2425003	18 tháng	28/06/2024	28/12/2025	500.000.000.000	
4	TCXCH2426004	18 tháng	29/07/2024	29/01/2026	500.000.000.000	
5	TCXCH2426005	18 tháng	08/08/2024	08/02/2026	500.000.000.000	
6	TCSCH2126002	60 tháng	16/06/2021	16/06/2026	692.000.000	
7	TCSCH2126003	60 tháng	24/06/2021	24/06/2026	3.226.200.000	
8	TCX12501	36 tháng	04/04/2025	04/04/2028	500.000.000.000	
9	TCX12502	36 tháng	12/05/2025	12/05/2028	500.000.000.000	
10	TCX12503	13 tháng	10/06/2025	10/07/2026	500.000.000.000	
Tổng:					3.865.618.200.000	

Nguồn: TCBS

9. Thông Tin Về Tỷ Lệ Sở Hữu Nước Ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty theo quy định pháp luật: 100%
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số

020507/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 05/07/2025: 100%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công Ty tại ngày 19/09/2025: 7,68%

10. Hoạt Động Kinh Doanh

10.1 Đặc Điểm Hoạt Động Kinh Doanh

10.1.1. Giới Thiệu Về Các Dịch Vụ Và Hoạt Động Kinh Doanh Chính Của Công Ty

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương tiền thân là Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương, được thành lập từ năm 2008, là công ty con của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam, đã trải qua 17 năm phát triển với sứ mệnh trở thành đối tác tư vấn tài chính chiến lược tin cậy của khách hàng doanh nghiệp và kiến tạo trải nghiệm đầu tư tích lũy ưu việt cho gia đình Việt Nam.

Với tư duy sáng tạo và mong muốn tạo sự khác biệt trong thị trường chứng khoán, TCBS đã chọn hướng đi riêng của mình qua việc tạo lập và phát triển một thị trường mới là thị trường TPDN tại Việt Nam. Chỉ trong một thời gian, TCBS đã trở thành một trong các công ty chứng khoán lớn trên thị trường về cả doanh thu lẫn lợi nhuận, đồng thời xác lập vị thế Top 2 thị phần môi giới cổ phiếu tại HNX²⁰ và Top 3 thị phần môi giới cổ phiếu tại HOSE²¹ (tính tới thời điểm kết thúc Quý II năm 2025).

Hiện nay, TCBS tập trung vào các mảng hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán; và
- Hoạt động kinh doanh khác: đại lý đăng ký, lưu ký chứng khoán, cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán.

a) Mảng Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán

Năm 2023, mảng môi giới cổ phiếu của TCBS tăng trưởng tốt khi thu hút một lượng lớn khách hàng mới nhờ sự kết hợp hoàn hảo giữa công nghệ hiện đại và chính sách Zero Fee - miễn phí giao dịch chứng khoán, khẳng định vị thế trong ngành tài chính công nghệ tại Việt Nam. Thị phần môi giới chứng khoán của Công Ty đạt vị trí thứ 4 trong cả năm 2023 với 6,32%²². Sang năm 2024, TCBS tiếp tục mở rộng thị phần môi giới trên sàn HOSE, đạt 7,18%²³ cho cả năm, qua đó vươn lên vị trí top 3 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất (theo thông tin được công bố bởi Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024). Trong 6 tháng đầu năm 2025, TCBS duy trì ổn định vị thế này với thị phần môi giới trên HOSE đạt 7,47%²⁴, riêng Quý II/2025 ghi nhận mức 7,45%.

Thứ hạng và thị phần môi giới chứng khoán của TCBS tại HOSE

²⁰ [https://hnx.vn/vi-vn/m-tin-tuc-](https://hnx.vn/vi-vn/m-tin-tuc-hnx/Thi%20phan%20moi%20gioi%20Co%20phieu%20thi%20truong%20co%20phieu%20niem%20yet%20tren%20HNX%20trong%20quy%202025-60021272-0.html)

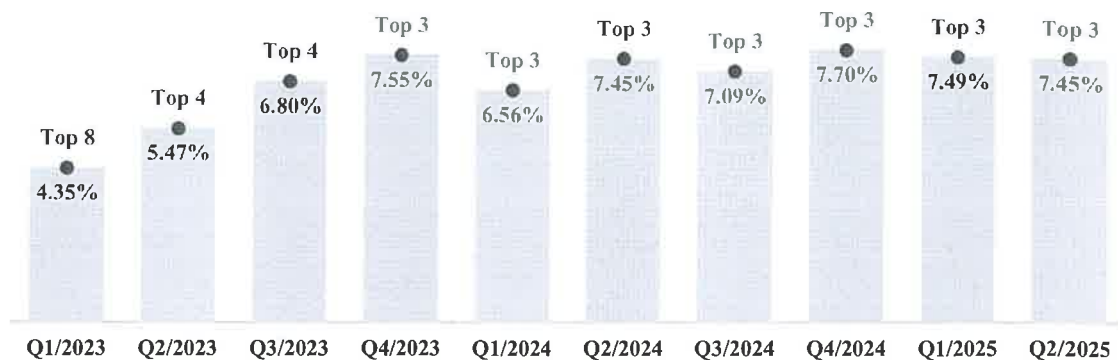
[hnx/Thi%20phan%20moi%20gioi%20Co%20phieu%20thi%20truong%20co%20phieu%20niem%20yet%20tren%20HNX%20trong%20quy%202025-60021272-0.html](https://hnx.vn/vi-vn/m-tin-tuc-hnx/Thi%20phan%20moi%20gioi%20Co%20phieu%20thi%20truong%20co%20phieu%20niem%20yet%20tren%20HNX%20trong%20quy%202025-60021272-0.html)

²¹ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²² Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²³ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

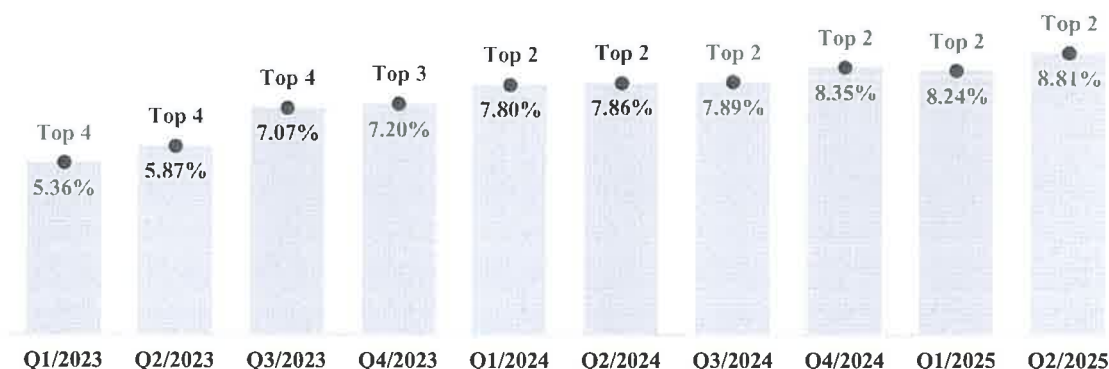
²⁴ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>



Nguồn: HOSE

Trên sàn HNX, TCBS giữ vững vị trí thứ 2 trong năm 2024 với thị phần đạt 7,93%²⁵, tăng so với mức 6,64%²⁶ của năm 2023. Đà tăng trưởng được duy trì ổn định sang Quý II/2025, khi thị phần môi giới của TCBS đạt 8,8%²⁷.

Thứ hạng và thị phần môi giới chứng khoán của TCBS tại HNX



Nguồn: HNX

Bên cạnh thị trường chứng khoán cơ sở, 2024 cũng là năm mà TCBS vươn lên mạnh mẽ trong mảng môi giới chứng khoán phái sinh, với 4,98% thị phần đứng vị trí thứ 4²⁸.

Trong năm 2025, Công Ty tiếp tục mở rộng sản phẩm đầu tư khi chính thức niêm yết 6 mã chứng quyền có bảo đảm (CW), với kỳ hạn linh hoạt (6 tháng và 12 tháng), nhằm đa dạng hóa lựa chọn cho nhà đầu tư cá nhân và nâng cao trải nghiệm đầu tư. Kết thúc Quý II/2025, thị phần môi giới phái sinh của TCBS đạt 5,76%²⁹, tiếp tục giữ vững vị trí thứ 4 toàn thị trường.

Vào tháng 5/2025, hệ thống công nghệ thông tin quản lý và điều hành giao dịch trên TTCK Việt Nam (“KRX”) chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử vận hành của thị trường chứng khoán, tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi. TCBS đã vượt qua tất cả các đợt kiểm thử với các cơ quan chức năng và thành công triển khai chính thức (go-live) hệ thống KRX, đảm bảo kết nối thông suốt và vận hành ổn định. Việc đưa vào vận hành hệ thống KRX là điểm nhấn kỳ vọng dự báo sự phục hồi của thị

²⁵ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²⁶ <https://vietstock.vn/2024/01/thi-phan-hnx-nam-2023-chung-khoan-kb-rot-khoi-top-10-830-1143423.htm>

²⁷ <https://vietstock.vn/2025/07/thi-phan-moi-gioi-hnx-va-upcom-quy-22025-vps-mat-dan-uu-the-tcbs-tang-toc-830-1325177.htm>

²⁸ <https://www.hnx.vn/vi-vn/m-phai-sinh/tin-tuc-hdtl-cscp/Thi%20phan%20moi%20gioi%20thi%20truong%20chung%20khoan%20phai%20sinh%20tren%20HNX%20nam%202024-60020317-0.html>

²⁹ <https://www.hnx.vn/vi-vn/m-phai-sinh/tin-tuc-hdtl-cscp/Thi%20phan%20moi%20gioi%20thi%20truong%20chung%20khoan%20phai%20sinh%20tren%20HNX%20trong%20quy%2022025-60021275-0.html>

trường chứng khoán, tạo nền tảng vững chắc để TCBS tiếp tục phát triển các giải pháp đầu tư, tập trung vào chiến lược tài chính công nghệ quản lý tài sản Wealthtech.

b) Mạng Tự doanh chứng khoán

Sau giai đoạn thị trường tài chính gặp nhiều áp lực trong năm 2022, trong năm 2023, hoạt động tự doanh của TCBS đã phục hồi rất tốt với doanh thu từ hoạt động này tăng trưởng 75% so với cùng kỳ, đóng góp tới 39% cơ cấu doanh thu hoạt động với 2.056 tỷ đồng.

Năm 2024, hoạt động tự doanh chứng khoán ghi nhận 2.993 tỷ đồng doanh thu, tăng 1,5 lần so với năm 2023 nhờ tận dụng được ưu thế về quy mô vốn lớn, kết hợp với việc đầu tư vào các tài sản sinh lời an toàn như trái phiếu doanh nghiệp, các hợp đồng tiền gửi, giấy tờ có giá. Đặc biệt, hoạt động phân phối trái phiếu cho khách hàng khởi sắc nhờ niềm tin nhà đầu tư hồi phục (lũy kế năm 2024 đã có hơn 67.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp đã được khách hàng cá nhân lựa chọn đầu tư), trong khi kênh doanh nghiệp đạt doanh số hơn 23.000 tỷ đồng, đóng góp đáng kể vào doanh thu phân phối trái phiếu của TCBS. Kết quả này khẳng định năng lực và vai trò của TCBS trong việc khai thác kênh phân phối, dẫn dắt dòng vốn, góp phần tái xây dựng niềm tin và ổn định thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam.

Doanh thu hoạt động tự doanh 6 tháng đầu năm 2025 đạt 1.678 tỷ đồng, tăng nhẹ 3,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong bối cảnh thị trường tài chính còn nhiều biến động, hoạt động phân phối trái phiếu của TCBS tiếp tục là trụ cột giúp duy trì tăng trưởng bền vững của Công Ty. Công Ty cũng là đơn vị tiên phong trong việc xây dựng hệ thống phục vụ toàn bộ quy trình đăng ký, lưu ký và giao dịch tập trung trái phiếu phát hành riêng lẻ, đáp ứng các thay đổi trọng yếu về giao dịch trái phiếu theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Trái phiếu mà TCBS phân phối là một trong những lựa chọn hàng đầu của nhà đầu tư nhờ vào quy trình thẩm định và quản trị rủi ro chặt chẽ, chủ yếu với trái phiếu từ các công ty đại chúng quy mô lớn, các tổ chức niêm yết lớn và ổn định. Trong bối cảnh lãi suất thấp thúc đẩy dòng vốn vào trái phiếu, TCBS đã tận dụng dữ liệu và đội ngũ nhân sự nhiều kinh nghiệm để hiểu rõ khách hàng và cung cấp các giải pháp đầu tư hiệu quả. Ngoài các sản phẩm trái phiếu doanh nghiệp thông thường, TCBS cũng đã giới thiệu tới khách hàng các sản phẩm trái phiếu có bảo lãnh của ngân hàng, nhằm phục vụ tệp khách hàng đặc biệt chú trọng đến yếu tố an toàn khi đầu tư trái phiếu. Bên cạnh đó, TCBS cũng có các sản phẩm nhằm hỗ trợ khách hàng thanh khoản trái phiếu khi cần như nền tảng môi giới trái phiếu iConnect – giúp khách hàng tìm kiếm và chuyển nhượng trái phiếu một cách dễ dàng tới các nhà đầu tư khác.

Đón đầu xu hướng công nghệ tài chính toàn cầu, TCBS là đơn vị tiên phong tại Việt Nam ứng dụng công nghệ chuỗi khối trong quản lý trái phiếu (Blockchain-enabled Bond Management), đảm bảo tính minh bạch, không thể chỉnh sửa và tạo ra hệ thống giám sát giao dịch như một “kiểm toán tự động” – củng cố niềm tin cho nhà đầu tư. Trong thời gian tới, TCBS sẽ tiếp tục mở rộng các sản phẩm và giải pháp đầu tư ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain), từng bước kiến tạo hệ sinh thái đầu tư thông minh, an toàn và đáng tin cậy cho khách hàng.

c) Mạng Bảo lãnh phát hành chứng khoán

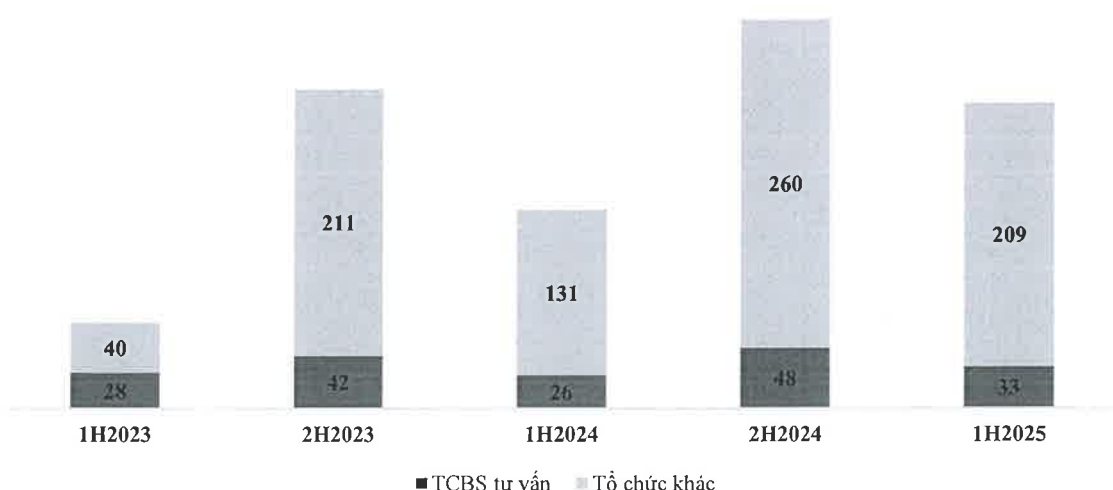
Với kinh nghiệm và sự hiểu biết sâu rộng về thị trường trái phiếu Việt Nam, TCBS là đơn vị tư vấn phát hành và môi giới TPDN hàng đầu tại Việt Nam liên tục trong nhiều năm (2017 – 2024), TCBS đã tư vấn phát hành với tổng giá trị mệnh giá hơn 440.000 tỷ VND (tương đương gần 18 tỷ USD) với danh mục khách hàng đa dạng, hoạt động trong nhiều lĩnh vực kinh doanh (bất động sản, xây dựng, giáo dục, ẩm thực, vui chơi giải trí, năng lượng, sản xuất ô tô...) cùng với nhiều trái phiếu có quy mô lớn và cấu trúc giao dịch phức tạp.

Trong năm 2023, với những cải thiện về kinh tế vĩ mô, cùng với đó là các chính sách hỗ trợ tích cực liên quan đến chứng khoán và thị trường vốn từ phía cơ quan Nhà nước, những nút thắt cho thị trường tài chính đã dần được gỡ bỏ, bao gồm thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Ngoài ra, NHNN cũng đã đưa ra các động thái tích cực trong việc thúc đẩy hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng, hạ mặt bằng lãi suất qua đó tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đa dạng các nguồn vốn. Bên cạnh đó, trong tháng 7, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đã ra mắt hệ thống giao dịch TPDN riêng lẻ, giúp nâng cao tính công khai, minh bạch của thị trường TPDN, hướng đến sự phát triển dài hạn và bền vững của thị trường. Lũy kế đến cuối năm 2023, toàn thị trường đã phát hành khoảng 139.000 tỷ đồng trái phiếu (không bao gồm TPDN phát hành bởi các ngân hàng)³⁰, trong đó mảng Ngân hàng đầu tư của TCBS tư vấn phát hành trên thị trường với hơn 70.000 tỷ đồng, ghi nhận doanh thu (bao gồm doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán và doanh thu hoạt động tư vấn tài chính) 1.026 tỷ đồng, đóng góp 20% tỷ trọng doanh thu hoạt động của TCBS trong năm 2023.

Bước sang năm 2024, TCBS tiếp tục tham gia vào các thương vụ thu xếp vốn và tư vấn giải pháp tài chính cho các doanh nghiệp hàng đầu, linh hoạt đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong bối cảnh mới của thị trường. Lũy kế cả năm 2024, tổng khối lượng tư vấn phát hành của TCBS đạt gần 75.000 tỷ đồng, tương ứng thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 46% (ngoại trừ trái phiếu ngân hàng)³¹, ghi nhận doanh thu 1.344 tỷ đồng, đóng góp 18% tỷ trọng doanh thu hoạt động của TCBS trong năm 2024.

Kết thúc 6 tháng đầu năm 2025, mảng ngân hàng đầu tư ghi nhận doanh thu 1.041 tỷ đồng, tăng trưởng 35% so với cùng kỳ năm ngoái. Sự tăng trưởng này diễn ra trong bối cảnh thị trường trái phiếu doanh nghiệp phục hồi mạnh mẽ, với tổng giá trị phát hành của thị trường trong 6 tháng đầu năm 2025 đạt hơn 241 nghìn tỷ³² (+54% so với cùng kỳ).

Tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành mới (nghìn tỷ đồng) (*)



Nguồn: HNX, VBMA, FiinPro, TCBS ước tính.

(*) Gồm cả trái phiếu ngân hàng.

³⁰ Báo cáo Thị trường Trái Phiếu Việt Nam 2023 – VBMA: <https://vbma.org.vn/vi/reports/yearly>

³¹ Báo cáo Thị trường Trái Phiếu Việt Nam 2024 – VBMA: <https://vbma.org.vn/vi/reports/yearly>

³² Báo cáo Thị trường Trái Phiếu Việt Nam Quý I/2025 và Quý II/2025 – VBMA: <https://vbma.org.vn/vi/reports/quarterly>

Là một thành viên tích cực của thị trường chứng khoán, TCBS cam kết hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam không chỉ trong việc huy động vốn mà còn trong phát triển các giải pháp tài chính bền vững. Trước xu hướng các định chế tài chính toàn cầu tập trung vào các dự án đáp ứng các tiêu chí về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), TCBS đã đồng hành cùng Techcombank trong việc tư vấn ban hành Khung trái phiếu xanh đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Trải qua nhiều giai đoạn khó khăn và biến động của thị trường tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán vẫn tiếp tục là mảng kinh doanh thế mạnh của TCBS. Với hiểu biết sâu sắc về thị trường và nhu cầu của khách hàng, TCBS liên tục cung cấp các giải pháp về thu xếp vốn và tư vấn tài chính phù hợp, khẳng định vai trò đối tác tin cậy cho các doanh nghiệp Việt Nam. Sự đồng hành của TCBS càng trở nên quan trọng trong bối cảnh Chính phủ đang triển khai hàng loạt chính sách nhằm thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn hiệu quả và minh bạch.

d) *Mảng Cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán*

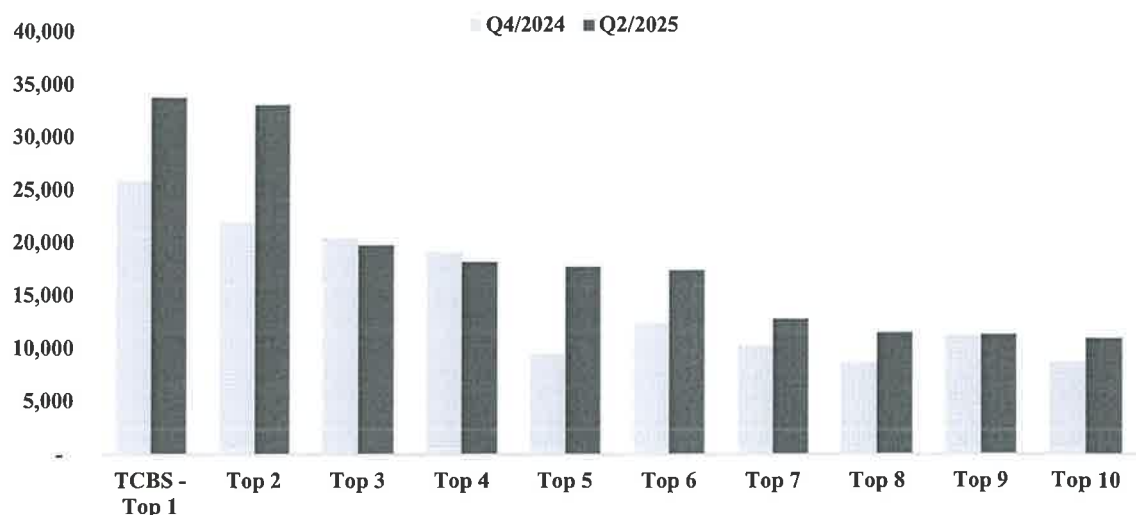
Tại TCBS, cho vay ký quỹ là một trong những mảng kinh doanh trọng yếu, đóng góp tỷ trọng ngày càng lớn trong cơ cấu doanh thu.

Sau giai đoạn chững lại trong nửa đầu năm 2023 do biến động của thị trường, hoạt động cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán (UTTB) đã phục hồi mạnh mẽ trong nửa cuối năm, đạt 1.602 tỷ đồng doanh thu cho cả năm 2023, tăng 7% so với năm 2022 và chiếm 30% trên tổng doanh thu hoạt động của TCBS. Đà tăng này được thúc đẩy nhờ chính sách điều hành linh hoạt của NHNN, đặc biệt là việc liên tục hạ lãi suất điều hành từ tháng 3/2023, giúp giảm chi phí vốn và tạo điều kiện cho dòng tiền quay lại thị trường chứng khoán.

Bước sang năm 2024, doanh thu từ mảng cho vay ký quỹ và UTTB tiếp tục bứt phá, đạt gần 2.622 tỷ đồng, tăng 64% so với năm trước. TCBS đã triển khai các chương trình ưu đãi lãi suất cho vay ký quỹ như “*Lãi suất 7,89%/năm cho khách hàng giải ngân lần đầu*”, “*Tái đầu tư, Vay vô tư*”, “*Giao dịch hăng say, Càng vay càng hời*” và “*Đồng sang lãi hạ, Ưu đãi đậm đà*” giúp khách hàng tối ưu lợi nhuận, đồng thời chính thức ra mắt sản phẩm bảo trợ lãi vay *Marginsure* với 2 gói *Cán bằng* và *Phòng ngự* hỗ trợ khách hàng giảm áp lực vay khi thị trường biến động. Sự thành công của các chương trình này đã giúp cho dư nợ cho vay ký quỹ của TCBS tại 31/12/2024 đạt gần 26.000 tỷ đồng, tăng hơn 1,5 lần so với thời điểm cuối năm 2023.

Ngay từ đầu năm 2025, nhằm thúc đẩy tăng trưởng dư nợ cho vay ký quỹ và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, TCBS tiếp tục đẩy mạnh loạt chương trình ưu đãi nổi bật bao gồm “*Vay ký quỹ cho Khách hàng Diamond có giá trị giao dịch cổ phiếu cao*”, “*Tái đầu tư, Vay vô tư*”... Các chương trình này, với cách tiếp cận mới mẻ, tập trung vào nâng cao trải nghiệm khách hàng cùng các gói lãi suất linh hoạt và sáng tạo, đã giúp TCBS duy trì vị thế dẫn đầu về dư nợ cho vay ký quỹ với gần 33.800 tỷ đồng (tăng 30% tính từ đầu năm). Đồng thời, Công Ty cũng ghi nhận sự gia tăng đáng kể số lượng khách hàng mới và mức độ gắn kết của khách hàng hiện hữu, qua đó tạo tiền đề vững chắc để tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động trong các năm tiếp theo. Kết thúc Quý II/2025, doanh thu từ hoạt động này lũy kế đạt hơn 1.575 tỷ đồng, tăng 30,2% so với cùng kỳ năm trước.

10 CTCK có giá trị các khoản cho vay ký quỹ và UTTB lớn nhất



Nguồn: FiinPro-X

e) Mảng Dịch vụ khác (đại lý đăng ký, lưu ký chứng khoán)

Ngoài các mảng kinh doanh cốt lõi, nhằm hỗ trợ tốt nhất cho khách hàng doanh nghiệp, TCBS đã mở rộng cung cấp đầy đủ các dịch vụ vận hành liên quan đến trái phiếu như dịch vụ đăng ký, lưu ký và thanh toán các giao dịch trái phiếu (tùy thuộc vào hình thức phát hành cụ thể). Theo đó, TCBS cung cấp cho khách hàng các dịch vụ liên quan đến đăng ký, lưu ký trái phiếu tại VSDC; đăng ký giao dịch trái phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ (đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ) hoặc niêm yết trái phiếu (đối với trái phiếu phát hành ra công chúng) trên các Sở Giao dịch Chứng khoán; mở, duy trì và quản lý các tài khoản lưu ký trái phiếu cho các nhà đầu tư có yêu cầu mở tài khoản tại TCBS; xác định tư cách nhà đầu tư chuyên nghiệp (đối với các nhà đầu tư có nhu cầu giao dịch trái phiếu riêng lẻ); thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thanh toán giao dịch trái phiếu theo quy chế của VSDC và quy định của pháp luật; và thực hiện các công việc khác có liên quan.

10.1.2. Tính Thời Vụ Của Hoạt Động Sản Xuất Kinh Doanh

TCBS kinh doanh các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn tài chính và chứng khoán nên hoạt động kinh doanh diễn ra thường xuyên, liên tục quanh năm và không chịu ảnh hưởng của tính chất thời vụ.

10.1.3. Sản Lượng Sản Phẩm, Giá Trị Dịch Vụ

Cơ Cấu Doanh Thu Theo Các Mảng Hoạt Động Kinh Doanh Chính

Đơn vị tính: triệu Đồng

Doanh thu hoạt động	2023		2024		% tăng/giảm	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu nghiệp vụ tự doanh ⁽¹⁾	2.056.394	39,1%	2.993.009	39,3%	45,55%	1.678.094	35,8%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán “UTTB”)	1.602.447	30,5%	2.621.919	34,4%	63,62%	1.575.754	33,6%

Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	476.833	9,1%	600.923	7,9%	26,02%	353.895	7,5%
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	944.470	18,0%	1.180.993	15,5%	25,04%	856.570	18,3%
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	49.528	0,9%	50.963	0,7%	2,90%	37.683	0,8%
Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	81.121	1,5%	163.261	2,1%	101,26%	184.000	3,9%
Thu nhập hoạt động khác	46.276	0,9%	4.185	0,1%	(90,96%)	2.169	0,0%
Tổng	5.257.071	100%	7.615.253	100%	44,86%	4.688.163	100%

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

Ghi chú:

⁽¹⁾ Hoạt động tự doanh chứng khoán bao gồm các khoản mục sau tại Báo cáo kết quả hoạt động của TCBS: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ; Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn; Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Cơ Cấu Lợi Nhuận Theo Các Mảng Hoạt Động Kinh Doanh Chính

Đơn vị tính: triệu Đồng

Lợi nhuận hoạt động	2023		2024		% tăng/ giảm	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận nghiệp vụ tự doanh ⁽¹⁾	1.877.359	40,9%	2.788.613	40,3%	48,54%	1.593.282	36,7%
Lợi nhuận nghiệp vụ cho vay và phải thu (giao dịch ký quỹ và UTTB)	1.597.676	34,8%	2.615.888	37,8%	63,73%	1.574.214	36,3%
Lợi nhuận nghiệp vụ môi giới chứng khoán	293.186	6,4%	341.863	4,9%	16,60%	224.197	5,2%
Lợi nhuận nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	944.470	20,6%	1.180.993	17,1%	25,04%	856.570	19,7%
Lợi nhuận nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	6.342	0,1%	6.484	0,1%	2,24%	4.501	0,1%
Lợi nhuận hoạt động tư vấn tài chính	81.121	1,8%	163.261	2,4%	101,26%	184.000	4,2%
Lợi nhuận hoạt động khác	(207.186)	(4,5%)	(177.308)	(2,6%)	-	(94.760)	(2,2%)
Tổng	4.592.969	100%	6.919.794	100%	50,66%	4.342.004	100%

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và

Ghi chú:

⁽¹⁾ Hoạt động tự doanh chứng khoán bao gồm các khoản mục sau tại Báo cáo kết quả hoạt động của TCBS: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ; Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn; Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Trong năm 2024, tổng doanh thu hoạt động của Công Ty đạt 7.615 tỷ đồng, tăng 44,86% so với năm 2023 (đạt 5.257 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu từ nghiệp vụ tự doanh tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 2.993 tỷ đồng (chiếm 39,3% tổng doanh thu), tăng 45,55% so với năm 2023. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (bao gồm giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán) ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 63,62%, đạt 2.622 tỷ đồng và chiếm 34,4% cơ cấu doanh thu hoạt động. Doanh thu từ nghiệp vụ môi giới chứng khoán đạt 601 tỷ đồng, tăng 26,02% và chiếm 7,9%, trong khi nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán ghi nhận 1.181 tỷ đồng, tăng 25,04% so với năm 2023, chiếm 15,5%. Doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính tăng trưởng 101,26% so với năm 2023, đạt 163 tỷ đồng. Ngược lại, thu nhập từ hoạt động khác giảm còn 4,2 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, tổng doanh thu đạt 4.688 tỷ đồng, trong đó hai mảng chiếm tỷ trọng cao nhất là doanh thu tự doanh (1.678,1 tỷ đồng, chiếm 35,8%) và lãi từ các khoản cho vay và phải thu (1.575,8 tỷ đồng, chiếm 33,6%).

Về lợi nhuận hoạt động, trong năm 2024, tổng lợi nhuận của Công Ty đạt 6.920 tỷ đồng, tăng 50,66% so với năm 2023 (4.593 tỷ đồng). Nghiệp vụ tự doanh tiếp tục đóng vai trò chủ lực, mang về 2.789 tỷ đồng, chiếm 40,3% tổng lợi nhuận hoạt động và tăng 48,54% so với năm 2023. Lợi nhuận từ hoạt động cho vay và phải thu (bao gồm giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán) đạt 2.616 tỷ đồng, tăng mạnh 63,73% và chiếm 37,8% trong cơ cấu lợi nhuận hoạt động. Lợi nhuận từ nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán đạt 1.181 tỷ đồng, tăng 25,04% so với năm 2023, chiếm 17,1%. Hoạt động môi giới chứng khoán mang lại 342 tỷ đồng lợi nhuận, tăng 16,60%, nhưng tỷ trọng giảm nhẹ xuống còn 4,9%. Đáng chú ý, hoạt động tư vấn tài chính tăng trưởng 101,26% so với năm 2023, đạt 163 tỷ đồng. Lợi nhuận từ hoạt động khác tiếp tục âm, trong năm 2024, đạt âm 177 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, tổng lợi nhuận hoạt động đạt 4.342 tỷ đồng. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động tự doanh chiếm tỷ trọng cao nhất là 36,7%, tương đương đạt hơn 1.593 tỷ đồng, tiếp theo là hoạt động cho vay và phải thu đạt hơn 1.574 tỷ đồng, chiếm 36,3% và lợi nhuận nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán chiếm 19,7%, tương đương gần 857 tỷ đồng. Các lợi nhuận hoạt động khác chiếm tỷ trọng không đáng kể.

10.2 Tài Sản

[Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống]

Tài sản cố định của TCBS tại thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/06/2025

Đơn vị tính: triệu Đồng

TT	Tài sản cố định	31/12/2023			31/12/2024			30/06/2025		
		Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	109.935	(59.800)	50.135	117.476	(77.482)	39.994	122.198	(85.269)	36.928
1	Máy móc và thiết bị	109.935	(59.800)	50.135	117.476	(77.482)	39.994	122.198	(85.269)	36.928
II	Tài sản cố định vô hình	64.600	(50.145)	14.455	66.776	(56.028)	10.747	90.230	(59.268)	30.961
1	Phần mềm	64.600	(50.145)	14.455	66.776	(56.028)	10.747	90.230	(59.268)	30.961

Nguồn: BCTC năm 2023 và 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

Danh sách một số tài sản lớn thuộc sở hữu của TCBS

Đơn vị tính: triệu Đồng

Tài sản	31/12/2023			31/12/2024			30/06/2025		
	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng phần mềm IBM Power System	3.174	(32)	3.142	3.142	(846)	2.296	2.296	(423)	1.873
Máy chủ HPE Synergy	13.301	(4.064)	9.237	9.237	(2.217)	7.020	7.020	(1.108)	5.912
Máy chủ IBM Power	36.780	(12.771)	24.009	24.009	(6.328)	17.681	17.681	(3.164)	14.517

Nguồn: TCBS

10.3 Thị Trường Hoạt Động

Hoạt động kinh doanh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công Ty chỉ cung cấp tại thị trường Việt Nam cho các khách hàng trong nước và nước ngoài. Vì vậy, rủi ro hay tỷ suất sinh lời của Công Ty không chịu tác động bởi những khác biệt về địa lý.

10.4 Báo Cáo Tình Hình Đầu Tư, Hiệu Quả Đầu Tư, Hiệu Quả Sản Xuất Kinh Doanh, Cung Cấp Dịch Vụ Trong Các Lĩnh Vực Hoạt Động Chính

Trong năm 2024, tổng doanh thu từ các mảng hoạt động kinh doanh của TCBS đạt 7.615 tỷ đồng, tăng 44,86% so với năm 2023, và đạt 4.688 tỷ đồng lũy kế 6 tháng đầu năm 2025. Tăng trưởng doanh thu ghi nhận ở hầu hết các mảng chính, cho thấy sự phục hồi tích cực của thị trường tài chính và định hướng mở rộng hoạt động hiệu quả của Công Ty.

Hoạt động tự doanh chứng khoán tiếp tục là mảng đóng góp lớn nhất trong cơ cấu doanh thu, chiếm 39,30% (tương ứng 2.993 tỷ đồng), tăng 45,55% so với năm 2023, và đạt 1.678 tỷ đồng lũy kế 6 tháng đầu năm 2025. Về mặt lợi nhuận, mảng này đóng góp lần lượt 40,30% tổng lợi nhuận năm 2024, và 36,69% lợi nhuận 6 tháng năm 2025. Mức tăng trưởng này phản ánh hiệu quả đầu tư của TCBS trong bối cảnh thị trường diễn biến thuận lợi hơn, đặc biệt tại các nhóm tài sản có tính thanh khoản cao như trái phiếu và cổ phiếu niêm yết.

Mảng cho vay và phải thu (bao gồm giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán) ghi nhận mức tăng trưởng vượt trội. Doanh thu từ hoạt động này đạt 2.621 tỷ đồng năm 2024, tăng 63,62% so với năm 2023 và chiếm 34,43% tổng doanh thu. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, doanh thu mảng này đạt gần 1.576 tỷ đồng. Tương ứng, lợi nhuận từ nghiệp vụ cho vay và phải thu nửa năm 2025 đạt hơn 1.574 tỷ đồng, tăng 30,54% so với cùng kỳ và đóng góp 36,26% tổng lợi nhuận. Kết quả này phần lớn đến từ xu hướng gia tăng sử dụng đòn bẩy tài chính của nhà đầu tư trong bối cảnh thị trường diễn biến tích cực, thúc đẩy nhu cầu tìm kiếm cơ hội sinh lời.

Nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành và tư vấn tài chính cũng ghi nhận mức tăng trưởng ổn định với doanh thu năm 2024 đạt 1.344 tỷ đồng (chiếm 17,65% tổng doanh thu), tăng 31,07% so với năm 2023 và đạt gần 1.041 tỷ đồng lũy kế 6 tháng đầu năm 2025. Lợi nhuận từ mảng này 6 tháng 2025 đạt 1.041 tỷ đồng, đóng góp 23,97% cơ cấu lợi nhuận. Đây tiếp tục là mảng tạo dòng tiền đều đặn nhờ nền khách hàng tổ chức và doanh nghiệp có nhu cầu huy động vốn qua kênh trái phiếu.

Mảng môi giới chứng khoán tăng trưởng nhẹ, với doanh thu năm 2024 đạt 601 tỷ đồng (tăng 26,02% so với 2023), chiếm 7,89% tổng doanh thu. Trong 6 tháng đầu năm 2025, doanh thu đạt gần 354 tỷ đồng. Lợi nhuận môi giới năm 2024 và 6 tháng năm 2025 đạt lần lượt 342 tỷ đồng và 224 tỷ đồng, phản ánh mức độ cạnh tranh cao trong mảng môi giới lẻ, cùng với ảnh hưởng từ chính sách miễn/giảm phí giao dịch của một số công ty chứng khoán lớn trong ngành.

Các mảng khác như lưu ký chứng khoán chỉ đóng góp dưới 1% cả về doanh thu và lợi nhuận, trong khi doanh thu hoạt động khác tiếp tục giảm mạnh, ghi nhận lỗ lũy kế 177 tỷ đồng trong năm 2024 và lỗ gần 95 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2025. Dù tỷ trọng không lớn, khoản lỗ này cho thấy áp lực kiểm soát chi phí ngoài các mảng hoạt động cốt lõi cần được TCBS tiếp tục chú trọng.

Nhìn chung trong giai đoạn năm 2023 đến hết Quý II/2025, TCBS ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ cả về doanh thu và lợi nhuận hoạt động, với động lực chính đến từ hoạt động tự doanh và dịch vụ cho vay ký quỹ. Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận vẫn duy trì sự phân bổ hợp lý giữa các mảng, giúp Công Ty giảm phụ thuộc vào một nguồn thu duy nhất. Đà phục hồi này cho thấy TCBS đang tận dụng tốt thời điểm thị trường khởi sắc để mở rộng thị phần và nâng cao hiệu quả hoạt động.

10.5 Các Hợp Đồng Lớn

Các Hợp Đồng Lớn Đã Được Thực Hiện Trong 02 Năm Liên Tục Liên Trước Cho Đến Thời Điểm Hiện Tại

STT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ ^(*)	Các điều khoản quan trọng khác
1	Hợp đồng dịch vụ	1,38 triệu USD	2021	2023	Dịch vụ điện toán đám mây	Amazon Web Services, Inc.	Không có	Không có
2	Hợp đồng vay hợp vốn	118 triệu USD	2023	2023	Vay vốn nước ngoài	Cathay United Bank Co., Ltd., CTBC Bank Co., Ltd., Taipei Fubon Commercial Bank Co., Ltd., Taishin International Bank Co.	Không có	Không có
3	Hợp đồng vay hợp vốn	60 triệu USD	Tháng 3/2024	Tháng 6/2024	Vay vốn nước ngoài	Cathay United Bank Co., Ltd.; Union Bank of Taiwan Co., Ltd.; Chang Hwa Commercial Bank, Ltd.; FCB Capital International (B.V.I.) Ltd.; Hua Nan Commercial Bank Ltd., Offshore Banking Branch; Sunny Bank, Ltd.; Taiwan Business Bank Ltd., Offshore Banking Branch; Taiwan Shin Kong Commercial Bank Co., Ltd. Hong Kong Branch	Không có	Không có
4	Hợp đồng vay hợp vốn	175 triệu USD	Tháng 6/2024	Tháng 6/2024	Vay vốn nước ngoài	CTBC Bank Co., Ltd., KGI Bank Co., Ltd., Standard Chartered Bank (Singapore) Limited, Taipei Fubon Commercial Bank Co., Ltd., Taishin International Bank Co., Ltd., First Commercial Bank - Offshore Banking Branch, Bank of Kaohsiung, Offshore Banking Branch, Land Bank of Taiwan Co., Ltd. (incorporated in Taiwan), Hong Kong Branch, State Bank of India, Osaka Branch, Taiwan Cooperative Bank Ltd. (incorporated in Taiwan), Hong Kong Branch, Chang Hwa Commercial Bank, Ltd. Hong Kong Branch, COTA Commercial Bank, Ltd., Sunny Bank, Ltd.	Không có	Không có

STT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ (*)	Các điều khoản quan trọng khác
5	Hợp đồng vay hợp vốn	30 triệu USD	Tháng 12/2024	Tháng 1/2025	Vay vốn nước ngoài	National Bank of Kuwait S.A.K.P. Singapore Branch	Không có	Không có
6	Hợp đồng vay hợp vốn	30 triệu USD	Tháng 12/2024	Tháng 12/2024	Vay vốn nước ngoài	Landesbank Baden-Wuerttemberg, Singapore Branch	Không có	Không có
7	Hợp đồng vay hợp vốn	230 triệu USD	Tháng 1/2025	Tháng 3/2025	Vay vốn nước ngoài	Cathay United Bank Co., Ltd.; Sumitomo Mitsui Banking Corporation Singapore Branch; Standard Chartered Bank (Hong Kong) Limited; Mizuho Bank, Ltd.; E. Sun Commercial Bank, Ltd.; KGI Bank Co., Ltd.; Union Bank of Taiwan Co., Ltd.; Hua Nan Commercial Bank, Ltd., Offshore Banking Branch; First Commercial Bank - Offshore Banking Branch; Taichung Commercial Bank Co., Ltd., Offshore Banking Branch; Taiwan Business Bank Ltd., Offshore Banking Branch; Bank of Panhsin; Chang Hwa Commercial Bank, Ltd.; Entie Commercial Bank; Land Bank of Taiwan; State Bank of India, Osaka Branch; Taiwan Cooperative Bank, Ltd. (Incorporated in Taiwan R.O.C. with Limited Liability) Hong Kong Branch; FCBL Capital International (B.V.I.) Ltd.; Sunny Bank Ltd.; Taiwan Shin Kong Commercial Bank Co., Ltd., Hong Kong Branch	Không có	Không có

Nguồn: TCBS

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của Công Ty tại thời điểm ký kết hợp đồng

Ghi chú: Công Ty không có hợp đồng nào đã ký kết trong thời gian từ năm 2023 đến thời điểm ký Bản Cáo Bạch mà chưa triển khai thực hiện.

10.6 Các Khách Hàng, Nhà Cung Cấp Lớn

Khách hàng/ nhà cung cấp	Giá trị giao dịch/ doanh thu	Thời gian giao dịch	Sản phẩm, dịch vụ	Mối quan hệ (*)
Khách hàng				
Công ty Cổ phần Vinhomes	20 tỷ VND	2024	Bảo lãnh phát hành	Không có
Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast	20 tỷ VND	2024	Bảo lãnh phát hành	Không có
Nhà cung cấp				
Amazon Web Services, Inc.	1,38 triệu USD	2021	Dịch vụ điện toán đám mây	Không có
Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT	1,3 tỷ VND	2023	Bản quyền phần mềm Microsoft theo hình thức hợp đồng doanh nghiệp (Enterprise Agreement)	Không có

Nguồn: TCBS

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Công Ty tại thời điểm ký kết hợp đồng

10.7 Vị Thế Của Công Ty Đại Chúng Trong Ngành

10.7.1 Vị Thế Của TCBS So Với Các Doanh Nghiệp Khác Trong Cùng Ngành

a. Ngành hoạt động

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương là doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán và bảo lãnh phát hành chứng khoán. Trên hành trình hơn 17 năm đồng hành cùng sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam, TCBS dần khẳng định được vai trò và vị thế của mình, trở thành đối tác tư vấn tài chính chiến lược tin cậy của nhiều khách hàng doanh nghiệp và kiến tạo trải nghiệm đầu tư tích lũy ưu việt cho các gia đình Việt Nam.

Theo bản công bố xếp hạng tín nhiệm của Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm FiiRatings (“FiiRatings”) ngày 4/6/2025, cho thấy, vị thế kinh doanh của TCBS được đánh giá ở mức ‘**Rất tốt**’. Bên cạnh đó, FiiRatings đánh giá tính ổn định trong mô hình kinh doanh của TCBS sẽ được duy trì tốt trong trung hạn nhờ vào chiến lược định vị mô hình kinh doanh khác biệt, giúp tạo dựng lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng của Công Ty.

Xét về thị phần môi giới, TCBS chứng kiến sự tăng trưởng vượt trội về thị phần, đặc biệt trong giai đoạn 2023 – Quý II/2025 khi vươn lên từ vị trí thứ 8 vào cuối năm 2022 lên vị trí thứ 3 trên sàn HOSE³³, đồng thời giữ vững vị trí thứ 2 trên sàn HNX tại cuối năm 2024³⁴ và Quý II/2025³⁵.

³³ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

³⁴ <https://vneconomy.vn/nam-2024-vps-tiep-tuc-dan-dau-thi-phan-tren-hnx.htm>

³⁵ <https://hnx.vn/vi-vn/m-tin-tuc-hnx/Thi%20phan%20moi%20gioi%20Co%20phieu%20thi%20truong%20co%20phieu%20niem%20yet%20tren%20HNX%20tro%20ng%20quy%202022-2025-60021272-0.html>

Tại thời điểm 30/06/2025, dư nợ cho vay ký quỹ và UTTB của TCBS tăng trưởng 30% so với mức cuối năm 2024, đạt 33.806 tỷ đồng. Đà tăng trưởng này chủ yếu nhờ chiến lược kinh doanh khác biệt của TCBS so với các công ty chứng khoán truyền thống thông qua việc Công Ty không sử dụng lực lượng nhân viên môi giới mà thay vào đó đầu tư mạnh mẽ vào năng lực về công nghệ và tài chính (FinTech), tập trung tối ưu trải nghiệm khách hàng, cũng như đưa ra các gói vay với lãi suất ưu đãi nhằm thu hút dòng vốn quay trở lại thị trường chứng khoán.

b. Các bên tham gia ngành và mức độ cạnh tranh

Ngành chứng khoán Việt Nam đang chứng kiến mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt, đặc biệt với sự vươn lên mạnh mẽ của các công ty chứng khoán có liên kết với ngân hàng mẹ. Nhóm công ty này sở hữu lợi thế vượt trội về nguồn vốn, hệ sinh thái tài chính tích hợp và tệp khách hàng sẵn có từ ngân hàng mẹ, giúp họ nhanh chóng mở rộng quy mô và gia tăng thị phần. Nhiều công ty đã nâng vốn điều lệ vượt mốc 10.000 tỷ đồng, phản ánh xu hướng tăng cường năng lực tài chính để nâng cao sức cạnh tranh. Cuộc đua trong ngành không chỉ giới hạn ở mức phí giao dịch, mà còn mở rộng sang các mảng sản phẩm tài chính, công nghệ (rô bốt giao dịch chứng khoán, trí tuệ nhân tạo), dịch vụ đầu tư và chính sách cho vay ký quỹ cạnh tranh. Đặc biệt, các công ty liên tục tăng vốn để mở rộng dư nợ cho vay ký quỹ, khiến áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng về cả quy mô lẫn hiệu quả vận hành.

Một số doanh nghiệp tiêu biểu đang niêm yết trên sàn có thể kể đến như: CTCP Chứng khoán SSI (SSI), CTCP Chứng khoán VNDirect (VND), CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HCM), CTCP Chứng khoán Vietcap (VCI),... Theo báo cáo xếp hạng tín nhiệm của FiiRatings được phát hành ngày 04/06/2025, trong năm 2024, TCBS tiếp tục nắm giữ vị trí số 1 về thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, đạt 46% tổng giá trị phát hành toàn thị trường (không bao gồm trái phiếu ngân hàng). Mảng phân phối trái phiếu của TCBS tiếp tục duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ vào quy mô vốn lớn và nền tảng uy tín đã được xây dựng vững chắc với nhà đầu tư. Niềm tin của nhà đầu tư đang từng bước được củng cố trở lại trong bối cảnh thị trường cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động phân phối trái phiếu trong các giai đoạn tiếp theo.

c. Vị thế và thị phần của TCBS trong ngành

Vị thế của TCBS so với các công ty chứng khoán khác trên thị trường

Đơn vị: tỷ Đồng

STT	Tên công ty	Mã chứng khoán	Vốn chủ sở hữu	Tổng tài sản	Doanh thu hoạt động	Lợi nhuận sau thuế
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	-	26.297	53.244	7.615	3.850
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	SSI	26.827	73.507	8.528	2.845
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	VND	19.715	44.295	5.325	1.718
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank	-	17.404	26.714	2.483	976
5	Công ty Cổ phần Chứng	VCI	12.944	26.592	3.696	911

Đơn vị: tỷ Đồng

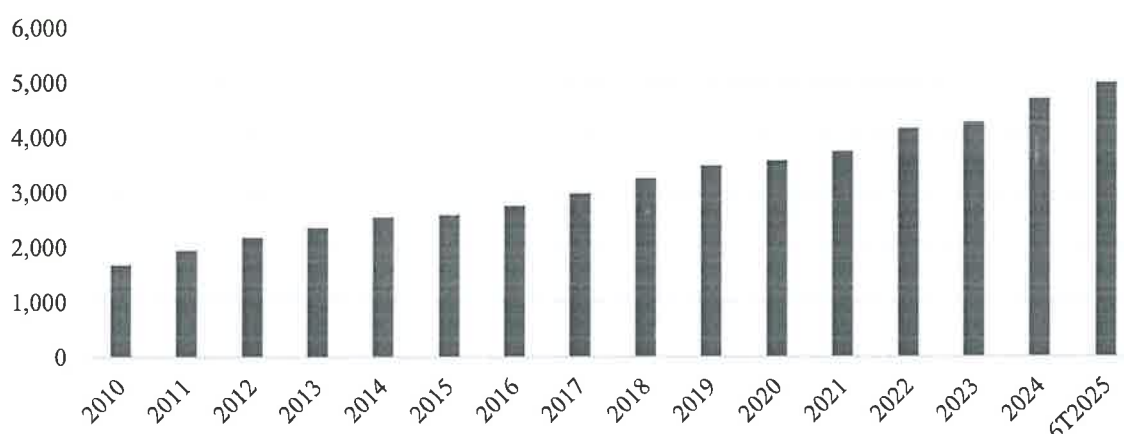
STT	Tên công ty	Mã chứng khoán	Vốn chủ sở hữu	Tổng tài sản	Doanh thu hoạt động	Lợi nhuận sau thuế
	khoán VIETCAP					
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	-	11.363	30.368	6.466	2.519
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HCM	10.444	31.340	4.276	1.040
8	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	-	9.252	26.041	2.534	683
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	MBS	6.909	22.132	3.120	744

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của các công ty chứng khoán

10.7.2 Triển Vọng Phát Triển Của Ngành

a) **Kinh tế trong nước ổn định và bền vững, hỗ trợ sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán**

GDP bình quân đầu người giai đoạn 2010 – 6T/2025 (đơn vị: USD)



Nguồn: Dữ liệu từ Ngân hàng thế giới (World Bank)

Tăng trưởng GDP ổn định đi kèm với cải thiện thu nhập và tiêu dùng của người dân góp phần thúc đẩy dòng vốn đầu tư cá nhân và tổ chức vào thị trường chứng khoán, tính đến 6 tháng đầu năm 2025, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5.000 USD. Khi niềm tin của nhà đầu tư được củng cố, nhu cầu sử dụng các dịch vụ tư vấn đầu tư, giao dịch chứng khoán và các sản phẩm tài chính ngày càng tăng, giúp mở rộng quy mô hoạt động cho các công ty chứng khoán và các tổ chức trung gian tài chính.

Theo Báo cáo về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, dự kiến kế hoạch năm 2024, và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm (2021-2025) của Chính phủ trình Quốc hội, kinh tế vĩ mô của Việt Nam được ưu tiên với mục tiêu giữ vững ổn định, kiểm soát lạm phát ở

mức thấp, thúc đẩy chất lượng tăng trưởng, và đảm bảo các cân đối lớn trong điều kiện khó khăn. Bên cạnh đó, các nỗ lực của Chính phủ trong cải thiện môi trường pháp lý, tháo gỡ vướng mắc trong quy trình đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực chứng khoán đã thúc đẩy sự phục hồi của nhiều ngành kinh tế quan trọng, từ đó tạo động lực lan tỏa đến thị trường vốn. Nguồn cung cổ phiếu sơ cấp gia tăng thông qua các hoạt động chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và phát hành riêng lẻ, mang đến nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp chứng khoán trong vai trò bảo lãnh phát hành và tư vấn tài chính doanh nghiệp.

Với khả năng ứng phó chính sách linh hoạt, chiến lược ngoại giao kinh tế khéo léo và niềm tin vào vai trò điều tiết của Nhà nước, Việt Nam được kỳ vọng không chỉ giảm thiểu các rủi ro bên ngoài như biến động thương mại quốc tế mà còn tận dụng hiệu quả các cơ hội mới để thúc đẩy tăng trưởng nội lực. Đây sẽ là bệ đỡ quan trọng cho thị trường chứng khoán phát triển bền vững và ngày càng đóng vai trò lớn hơn trong việc dẫn vốn cho nền kinh tế thực.

b) Thị trường chứng khoán Việt Nam được kỳ vọng tăng trưởng

Năm 2025 là mục tiêu phấn đấu để thị trường chứng khoán Việt Nam từ cận biên lên mới nổi theo Chiến lược Phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030 đã được Chính phủ và Thủ tướng phê duyệt và chỉ đạo sát sao trong thời gian vừa qua. Thông tư 68/2024/TT-BTC đã chính thức được ban hành, đánh dấu một bước tiến quan trọng, tháo gỡ nút thắt về mặt pháp lý và đáp ứng tiêu chí về nâng hạng của tổ chức FTSE Russell.

Tuy chịu áp lực lớn từ kinh tế vĩ mô và TTCK quốc tế, TTCK Việt Nam duy trì tốt và ổn định, tiếp tục đóng vai trò kênh dẫn quan trọng trong huy động vốn trung, dài hạn. Kết thúc năm 2024, chỉ số VNIndex đạt 1.266,78 điểm, tăng 12,11% so với cùng kỳ năm 2023. Tính đến 6 tháng đầu năm 2025, chỉ số VNIndex đạt 1,376.07 điểm, tăng 8.77% so với đầu năm 2025. Mức vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 7.080,26 nghìn tỷ Đồng năm 2024, tương ứng với mức tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023 và tương đương gần 70% GDP năm 2023. Tính đến hết tháng 6/2025, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 7.690 nghìn tỷ đồng. Năm 2024, thanh khoản đồng thời cải thiện với giá trị giao dịch bình quân tăng 16,8% và có gần 2,4 triệu tài khoản đầu tư mới so với năm 2023, cho thấy dấu hiệu tích cực đối với sự phát triển của thị trường.

c) Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng mạnh

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thị trường tài chính – chứng khoán. Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến cuối năm 2024, Việt Nam đã thu hút tổng cộng 38,23 tỷ USD vốn FDI, tăng 3% so với năm 2023. Tính đến 6 tháng đầu năm 2025, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt 21,52 tỷ USD. Đặc biệt, vốn FDI giải ngân năm 2024 đạt mức kỷ lục 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023 – cho thấy niềm tin mạnh mẽ của nhà đầu tư nước ngoài vào môi trường đầu tư trong nước.

Sự gia tăng dòng vốn FDI không chỉ thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước mà còn kéo theo nhu cầu mạnh mẽ về huy động vốn qua thị trường chứng khoán. Nhiều doanh nghiệp FDI và đối tác trong nước có xu hướng mở rộng quy mô tài chính hoặc phát hành trái phiếu để phục vụ kế hoạch đầu tư. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư và bảo lãnh phát hành mở rộng hoạt động, tiếp cận các thương vụ quy mô lớn và chuyên nghiệp hóa dịch vụ.

Bên cạnh đó, FDI cũng góp phần gia tăng độ sâu của thị trường chứng khoán thông qua sự xuất hiện ngày càng nhiều các quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế và công ty quản lý tài

sản tham gia vào thị trường Việt Nam. Điều này làm tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ tài chính chuyên biệt, từ nghiên cứu phân tích, tư vấn giao dịch đến quản trị danh mục đầu tư, mang lại cơ hội tăng trưởng bền vững cho các công ty chứng khoán trong nước.

10.7.3 Đánh Giá Về Sự Phù Hợp Định Hướng Phát Triển Của Công Ty So Với Định Hướng Của Ngành, Chính Sách Của Nhà Nước, Xu Thế Chung Trên Thế Giới

Xu thế hội nhập, toàn cầu hóa đang trở nên phổ biến trên toàn thế giới, mà trong đó để hội nhập với kinh tế quốc tế, Việt Nam cần phải chú trọng xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030 với các mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán ổn định, an toàn, lành mạnh, hiệu quả, bền vững, hội nhập; nâng cao khả năng chống chịu rủi ro, có cơ cấu hợp lý giữa các cấu phần thị trường, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng, chủ yếu cho nền kinh tế; duy trì tăng trưởng về quy mô, chú trọng nâng cao chất lượng; phát triển các công cụ tài chính xanh, tài chính bền vững; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực chứng khoán; xây dựng hệ thống quản lý, giám sát thị trường gắn với ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại; tăng cường liên kết và hội nhập quốc tế, từng bước thu hẹp về khoảng cách phát triển giữa thị trường chứng khoán Việt Nam so với thị trường chứng khoán các nước phát triển.

Nắm bắt được triển vọng và xu hướng phát triển của ngành, TCBS đã có những định hướng phát triển phù hợp với đường lối phát triển, quy mô hoạt động và trình độ công nghệ theo yêu cầu của thị trường chứng khoán Việt Nam.

a. Phù hợp về định hướng phát triển

Trong bối cảnh thị trường TPDN đang ở giai đoạn phục hồi sau những biến động lớn năm 2022, TCBS liên tục nghiên cứu và đưa ra những giải pháp, sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu được bảo vệ tốt hơn của nhà đầu tư, có thể kể đến là việc ra mắt sản phẩm trái phiếu iBond Protect kỳ hạn 1 năm được bảo lãnh thanh toán bởi Techcombank vào tháng 3/2023.

Thay vì thu hút khách hàng thông qua mô hình môi giới cổ phiếu truyền thống, TCBS đã chọn lối đi riêng là tập trung phát triển hệ thống theo chiến lược công nghệ quản lý tài sản Wealthtech, giúp khách hàng hiệu quả hóa quy trình đầu tư và dễ dàng đưa ra quyết định đầu tư nhờ hệ thống cung cấp dữ liệu, thông tin và tư vấn tự động hiện đại, nhanh chóng và kịp thời.

b. Phù hợp về quy mô hoạt động

Tại thời điểm ngày 31/12/2023, TCBS có tổng tài sản 43.788 tỷ Đồng, trong đó vốn chủ sở hữu đạt gần 23.630 tỷ Đồng. Lợi nhuận trước thuế TCBS trong năm 2023 đạt hơn 3.028 tỷ Đồng.

Tại thời điểm ngày 31/12/2024 quy mô Công Ty tiếp tục gia tăng với vốn chủ sở hữu Công Ty đạt 26.297 tỷ Đồng và tổng tài sản đạt 53.244 tỷ Đồng. Tỷ lệ vốn khả dụng của TCBS tiếp tục duy trì ở mức cao với 381,39%. Trong năm 2024, TCBS cũng đã thành công tăng vốn điều lệ từ 2.176 tỷ Đồng lên 19.613 tỷ Đồng từ thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, đánh dấu hành trình phát triển của TCBS - đưa TCBS trở thành công ty chứng khoán sở hữu công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) có quy mô lớn tại Việt Nam về vốn chủ sở hữu, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi. Lợi nhuận trước thuế của Công Ty năm 2024 đạt hơn 4.802 tỷ Đồng, tăng trưởng 59% so với năm 2023, vượt 30% kế hoạch lợi nhuận. Đây là một thành tựu nổi bật trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu có nhiều biến động và các yếu tố kinh tế vĩ mô ảnh hưởng trực tiếp. Điều này không chỉ phản ánh sự nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn thể nhân viên TCBS, mà còn khẳng định chiến lược đúng đắn trong việc ứng dụng công nghệ tiên

tiến, tối ưu hóa vận hành và tập trung vào khách hàng.

Tính đến thời điểm ngày 30/06/2025, quy mô vốn chủ sở hữu và tổng tài sản của TCBS đạt lần lượt là 30.063 tỷ Đồng và 65.134 tỷ Đồng, thuộc nhóm các công ty chứng khoán có quy mô lớn trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện tại. Tỷ lệ vốn khả dụng của TCBS đạt 332,61%, cao hơn 1,8 lần so với mức tối thiểu theo quy định, phản ánh năng lực tài chính vững mạnh và khả năng quản lý rủi ro hiệu quả của Công Ty.

c. Phù hợp về tổ chức nhân sự

Đối với các CTCK, yếu tố nhân sự là yếu tố quan trọng và quyết định đến sự thành công của Công Ty. Chính vì vậy, TCBS tiến hành tuyển dụng và chọn lọc nhân sự có trình độ cao, được đào tạo bài bản ở trong và ngoài nước. Tổ chức cơ cấu nhân sự cũng được xây dựng hợp lý, đảm bảo sự ổn định và có thể luân chuyển cán bộ kịp thời. Bên cạnh đó, TCBS thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nội bộ để cung cấp, liên tục trau dồi và nâng cao tri thức nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lao động - là một nhân tố trong chuỗi giá trị mà TCBS tạo ra mang lại lợi ích cho khách hàng.

Không chỉ mạnh về các sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản, TCBS còn là một công ty công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) điển hình, tập hợp một lực lượng nhân sự công nghệ thông tin lớn tập trung phát triển TCInvest - một nền tảng công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) tiên tiến và miễn phí giao dịch trực tuyến. TCBS tiên phong theo đuổi chiến lược phát triển hệ thống công nghệ làm nền tảng kinh doanh để trở thành công ty công nghệ sáng tạo mang quy mô trong khu vực.

Hiện tại, TCBS đang sở hữu một đội ngũ nhân sự mạnh với khoảng 60% là chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ thông tin, với độ tuổi trung bình là khoảng 30. Đặc biệt, TCBS đã và đang đào tạo thành công những nhân sự “Hybrid” chất lượng và hiếm có trên thị trường trong môi trường văn hóa Wealthtech - những người có kiến thức và kỹ năng kép giữa công nghệ và tài chính. Những chuyên gia này, được gọi là Chuyên gia Công nghệ Tiếp thị (Marketing Technologist), Chuyên gia Công nghệ Đầu tư (Investment Technologist), Cố vấn Công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech Advisor), Nhà Khoa học Dữ liệu Tài chính (Financial Data Scientist).

d. Phù hợp về công nghệ

Từ khi thành lập đến nay, TCBS luôn theo đuổi xu thế chung của các công ty tài chính công nghệ trên thế giới với mục tiêu tập trung phát triển hạ tầng công nghệ nhằm đem lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng trong quá trình giao dịch.

Trong năm 2024, TCBS tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong của mình trong lĩnh vực tài chính công nghệ (Fintech) với hàng loạt sáng tạo đột phá trong việc ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain), máy học (Machine Learning) và trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI/GenAI). Những công nghệ này không chỉ tối ưu hóa chiến lược đầu tư mà còn cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng, giúp TCBS nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng hệ sinh thái tài chính số.

Hệ thống công nghệ thông tin của TCBS tăng trưởng song hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp, nhờ 3 chiến lược công nghệ thông tin:

- (i) Tiên phong sử dụng điện toán đám mây;
- (ii) Phát triển hệ thống phân tích dữ liệu thông minh thời gian thực;
- (iii) Chiến lược làm chủ công nghệ và áp dụng thành công văn hóa làm việc linh hoạt Agile.

Bên cạnh đó, TCBS vẫn tập trung phát triển liên tục các tính năng và công cụ mới để phục vụ tốt hơn các nhu cầu của khách hàng, với hàng trăm dự án được đi vào vận hành và triển khai mỗi năm.

Năm 2024, TCBS đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong tự động hóa vận hành nhằm số hóa toàn bộ các khâu lưu trữ, bàn giao, xuất nhập kho chứng từ. TCBS sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI và ứng dụng công nghệ đọc và nhận diện chữ viết từ hình ảnh (OCR) để giảm thiểu rủi ro sai khác giữa bản cứng và bản gốc trong hệ thống. Cùng với đó, việc ứng dụng mã phản hồi nhanh (QR-code) trong việc nhập lệnh trái phiếu giao dịch tập trung đã giúp TCBS trở thành một trong những đơn vị có tốc độ nhập lệnh nhanh trên thị trường.

Bước sang năm 2025, TCBS tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tài chính định lượng (Quantitative Finance) và hạ tầng dữ liệu nhằm nâng cao hiệu suất vận hành, tối ưu chiến lược đầu tư và cung cấp các giải pháp tài chính hiện đại hơn cho khách hàng.

10.8 Hoạt Động Marketing

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương là một trong những công ty chứng khoán uy tín tại Việt Nam, tiên phong theo đuổi mô hình công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) với định hướng xuyên suốt về số hóa và đổi mới sáng tạo trong ngành tài chính. Ngay từ những ngày đầu thành lập, TCBS đã phát triển dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, kiến tạo hệ sinh thái đầu tư và quản lý tài sản toàn diện, minh bạch, bền vững cho khách hàng cá nhân cũng như tổ chức.

Định hướng này thể hiện nhất quán trong mọi hoạt động của TCBS – từ phát triển sản phẩm, dịch vụ, đến xây dựng thương hiệu và truyền thông. Công Ty luôn đặt mục tiêu mang lại giá trị thực chất, trải nghiệm đầu tư ưu việt và tạo động lực tích lũy bền vững cho nhà đầu tư. Việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ dữ liệu, tự động hóa và trí tuệ nhân tạo giúp TCBS liên tục đổi mới, tạo khác biệt nổi bật so với thị trường và khai phá tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường tài chính Việt Nam.

TCBS cũng tự hào là doanh nghiệp tiên phong chuyển đổi số, ứng dụng hệ sinh thái công nghệ tiếp thị (Martech) vào lĩnh vực chứng khoán. Đội ngũ Marketing của TCBS định hướng xây dựng thương hiệu dựa trên nền tảng sáng tạo, dữ liệu và trải nghiệm khách hàng, với mục tiêu trở thành Nhạc trưởng của dòng chảy vốn tại Việt Nam.

Trong năm vừa qua, TCBS đã triển khai thành công hàng loạt chiến dịch truyền thông, nổi bật như “Zero Fee – Miễn phí giao dịch”, “Giới thiệu bạn bè”, “Mở tài khoản cho người thân”... nhằm lan tỏa giá trị đầu tư chủ động đến cộng đồng. Bên cạnh đó, các chuỗi hội thảo, webinar trực tuyến, hoạt động phát trực tiếp (livestream) tương tác và cập nhật kiến thức tài chính đa nền tảng đã thu hút hàng chục nghìn lượt tham dự, đồng hành cùng khách hàng trên hành trình đầu tư.

Đặc biệt, TCBS đã sáng tạo xây dựng nhân vật “Mập” – cá mập trí tuệ nhân tạo (AI) – trở thành biểu tượng nhận diện thương hiệu xuyên suốt các thiết kế, truyền thông, góp phần tạo sự gần gũi, thân thiện mà vẫn giữ được tính chuyên nghiệp, hiện đại. Việc ứng dụng nhân vật “Mập” giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng, gia tăng gắn kết trên mọi kênh tương tác.

Song song, TCBS đầu tư mạnh vào hệ sinh thái công nghệ tiếp thị (Martech) hiện đại, tích hợp các công cụ quản trị dữ liệu khách hàng (CRM), hệ thống tự động hóa marketing, phân tích dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo để cá nhân hóa trải nghiệm, tối ưu hiệu quả tiếp cận và chăm sóc khách hàng.

Tính đến cuối năm 2024, website và ứng dụng TCInvest ghi nhận trung bình hơn 14 triệu lượt truy cập mỗi tháng, với hơn 1 triệu khách hàng cá nhân và doanh nghiệp thường xuyên sử dụng dịch vụ. Các chiến dịch truyền thông đa kênh giúp mở rộng độ phủ thương hiệu, tăng trưởng chỉ số nhận diện, mức độ hài lòng và gắn kết khách hàng vượt trội so với trung bình ngành.

Không chỉ tập trung phát triển kinh doanh, TCBS còn khẳng định vai trò quan trọng trong giáo dục tài chính cộng đồng, xây dựng môi trường đầu tư chuyên nghiệp, minh bạch, hướng đến phát triển bền vững cho thị trường vốn Việt Nam.

10.9 Quyền Sở Hữu Trí Tuệ, Nhãn Hiệu, Tên Thương Mại, Sáng Chế

Tên đầy đủ của Công Ty là Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.

Nhãn hiệu thương mại : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

Tên tiếng Anh : TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Logo Công ty : **TECHCOMSECURITIES** 

Các nhãn hiệu thương mại tiêu biểu khác mà Công Ty đang sở hữu và sử dụng bao gồm:



iBond là sản phẩm giao dịch TPDN được thiết kế dành riêng cho khách hàng cá nhân. Do được lựa chọn từ những trái phiếu do các doanh nghiệp uy tín hàng đầu mà TCBS trực tiếp tư vấn phát hành.



TCInvest là hệ sinh thái công nghệ quản lý tài sản Wealthtech cho đầu tư và quản lý gia sản tại Việt Nam, gồm hệ thống giao dịch các sản phẩm đầu tư như cổ phiếu, trái phiếu và quỹ đầu tư trực tuyến và hệ thống tư vấn đầu tư chứng khoán, giúp nhà đầu tư giao dịch và quản lý hiệu quả, chuyên nghiệp nhiều loại tài sản đầu tư chỉ với một lần đăng nhập.



iConnect là công cụ giúp khách hàng theo dõi và tìm kiếm các lệnh quảng cáo (rao mua, rao bán) trái phiếu của khách hàng với các mức lợi tức hấp dẫn, nhằm gia tăng thanh khoản và hiệu quả đầu tư cho khách hàng.



iXu là hệ thống tích điểm và thưởng để tri ân các khách hàng thân thiết, giúp khách hàng có thêm nhiều lợi ích mỗi khi có hoạt động tương tác và sử dụng các sản phẩm của TCBS. Với mỗi giao dịch hợp lệ, khách hàng được nhận điểm iXu để đổi thành tiền và/hoặc quà, mã giảm giá, mã ưu đãi VNPAY, dặm thưởng Bông Sen Vàng của Vietnam Airlines...



iWealth Club là đặc quyền dành riêng cho khách hàng có tài khoản giao dịch chứng khoán tại TCBS, giúp khách hàng tiếp cận các thông tin mới nhất về xu hướng thị trường và các sản phẩm đầu tư tiềm năng. Tại đây, các thành viên có thể kết bạn và trao đổi với các nhà đầu tư khác có cùng sở thích và đam mê để học hỏi thêm kinh nghiệm hay chia sẻ các thông tin về cách quản lý gia sản để sinh lời hiệu quả và an toàn nhất.

10.10 Chính Sách Nghiên Cứu Và Phát Triển

Trong hai năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và cho đến thời điểm hiện tại, TCBS tập trung vào việc nâng cấp hạ tầng giao dịch và mở rộng các sản phẩm tài chính nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và tăng cường năng lực vận hành. Trong đó, các dự án trọng điểm bao gồm:

Nền tảng giao dịch chứng khoán tương thích với nền tảng KRX của HOSE:

- Mục tiêu: (i) Xây dựng hệ thống nền tảng giao dịch chứng khoán mới nhằm đảm bảo tương thích hoàn toàn với hệ thống KRX của HOSE; (ii) Đáp ứng các tiêu chuẩn vận hành và quản

- lý giao dịch theo chuẩn quốc tế, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, nhanh chóng, an toàn.
- Đánh giá ảnh hưởng tới tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và lợi ích mang lại: (i) Tăng cường tốc độ xử lý giao dịch, giảm thiểu độ trễ, cải thiện hiệu suất hệ thống; (ii) Mở rộng khả năng tích hợp với các sản phẩm tài chính phái sinh và chứng khoán mới; (iii) Đáp ứng các yêu cầu vận hành của HOSE, giúp TCBS đón đầu sự thay đổi trong hệ thống thị trường chứng khoán Việt Nam.

Nền tảng giao dịch chứng quyền:

- Mục tiêu: (i) Phát triển hệ thống nền tảng giao dịch chứng quyền nhằm hỗ trợ tốt hơn các giao dịch chứng quyền có bảo đảm (Covered Warrant - CW); (ii) Đảm bảo hạ tầng giao dịch mạnh mẽ, giúp nhà đầu tư có thể mua/bán chứng quyền linh hoạt, với hiệu suất khớp lệnh tối ưu.
- Đánh giá ảnh hưởng tới tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty và lợi ích mang lại: (i) Gia tăng thanh khoản trên thị trường chứng quyền, giúp nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận sản phẩm tài chính này; (ii) Nâng cao trải nghiệm giao dịch, đảm bảo hệ thống hoạt động mượt mà, tránh gián đoạn; (iii) Mở rộng danh mục đầu tư của khách hàng, đa dạng hóa các sản phẩm giao dịch trên nền tảng của TCBS.

10.11 Chiến Lược Kinh Doanh

a. Tổng quan về chiến lược kinh doanh

(i) Định hướng phát triển đối với mảng Dịch vụ chứng khoán

Với những dự báo tích cực về thị trường chứng khoán trong năm 2025, TCBS tiếp tục miễn phí giao dịch cổ phiếu, phái sinh, chứng quyền và chứng chỉ quỹ niêm yết cho khách hàng giao dịch trên TCInvest. Song song đầu tư mạnh nền tảng công nghệ, chủ động sẵn sàng cho đi vào vận hành hệ thống tương thích với KRX, với những tính năng mới đem tới cho khách hàng như Bán chứng khoán chờ về, Giao dịch trong ngày...

Chuẩn bị sẵn sàng cho kịch bản thị trường chứng khoán được nâng hạng trong năm 2025, TCBS đưa ra kế hoạch cung cấp các tiện ích khác như mở tài khoản trực tuyến cho Khách hàng cá nhân và tổ chức nước ngoài, phương thức giao dịch không ứng trước tiền (Non-Prefunding) với khách hàng tổ chức nước ngoài không cần đủ tiền khi đặt mua hay tài khoản tổng (Omnibus Account).

Với lợi thế tiếp cận các nguồn vốn đa dạng, dồi dào, cũng như khai thác dư địa cho vay ký quỹ của thị trường, TCBS sẽ tiếp tục đem đến cho nhà đầu tư thêm nhiều ưu đãi và lợi ích vượt trội như các gói vay cạnh tranh cho khách hàng chưa từng phát sinh vay, các gói vay linh hoạt lãi suất chỉ từ 0%/năm. Bên cạnh đó, TCBS hướng tới cạnh tranh thị phần vay ký quỹ bằng công nghệ, tinh chỉnh và nâng cấp hệ thống quản lý ký quỹ MarginX, xây dựng các mức lãi suất vay theo từng mã cổ phiếu, theo từng chân dung, nhóm khách hàng khác nhau, tích hợp được với nhiều hệ thống quản lý tài sản khác như trái phiếu, chứng chỉ quỹ, thay vì duy nhất sản phẩm cổ phiếu hiện nay.

Năm 2025 cũng là năm TCBS tiếp tục cho ra mắt các sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản mới cho nhà đầu tư, gần nhất là tham gia với vai trò Thành viên lập quỹ cho Quỹ ETF Techcom Capital VNX50, phát hành chứng quyền có bảo đảm với mục tiêu đứng thứ 3 về thị phần chứng quyền và đẩy mạnh những sản phẩm cấu trúc phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. TCBS đặt nhiệm vụ khẳng định vị thế là công ty có công nghệ quản lý gia sản (Wealthtech) hàng đầu, với một hệ sinh thái dịch vụ Tài chính, Đầu tư, Quản lý gia sản toàn diện.

Kiên định cùng hướng đi không có nhân viên môi giới, Chương trình Giới thiệu khách hàng

(iWealth Partner), Nền tảng đầu tư cộng đồng (iCopy) sẽ tiếp tục được TCBS chú trọng tinh chỉnh chính sách, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa chiến lược sao chép đầu tư... để các iWealth Partner/iTrader thực sự là những đối tác giới thiệu tiện ích, công cụ và tính năng nền tảng TCInvest uy tín và chuẩn mực tới hàng triệu khách hàng Việt Nam.

(ii) Định hướng phát triển đối với mảng Ngân hàng đầu tư

Trong năm 2025, Công Ty tiếp tục khai thác và phát triển mảng tư vấn thu xếp vốn, tư vấn bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp cho nhu cầu đa dạng của các tổ chức phát hành trên thị trường với các định hướng cụ thể như sau:

- Tập trung phát triển các sản phẩm công cụ nợ có tính cấu trúc và phù hợp với xu thế của thị trường, như trái phiếu xanh, trái phiếu chuyển đổi/hoán đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;
- Mở rộng mảng dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp toàn diện: như tư vấn phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, xây dựng nền tảng/platform cung cấp dịch vụ phát hành ra công chúng thông qua đấu giá cổ phần; tư vấn phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP), tìm kiếm đối tác chiến lược; xây dựng nền tảng số tổ chức ĐHCĐ; các dịch vụ liên quan tới quan hệ nhà đầu tư (IR);
- Đẩy mạnh mảng tư vấn tái cấu trúc, tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (M&A); tập trung mở rộng kênh phân phối trái phiếu cho nhà đầu tư tổ chức và bán chéo các sản phẩm cho doanh nghiệp, khai thác tối đa sức mạnh của các hệ sinh thái lớn trên thị trường; và
- Hướng đến việc áp dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo để gia tăng mức độ tự động và tối ưu hóa nguồn lực trong nghiệp vụ Tư vấn phát hành.

(iii) Định hướng phát triển đối với mảng Tự doanh chứng khoán

TCBS tiếp tục định hướng mở rộng và phát triển các sản phẩm đầu tư nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng, từ đó khách hàng doanh nghiệp có thêm một kênh huy động vốn hiệu quả và khách hàng cá nhân có thêm các lựa chọn phong phú về kênh đầu tư. Bên cạnh đó, Công Ty sẽ đẩy mạnh các tính năng và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng để giúp khách hàng có trải nghiệm xuất sắc và toàn diện trên ứng dụng TCInvest.

(iv) Định hướng phát triển đối với mảng Quản lý nguồn vốn

TCBS định hướng mở rộng các kênh đầu tư trái phiếu (bao gồm trái phiếu chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp), chứng chỉ tiền gửi cũng như các sản phẩm tiền tệ khác trên thị trường, đa dạng hóa các nguồn vốn trong và ngoài nước để tối ưu hóa chi phí. Đồng thời, Công Ty sẽ duy trì tự động hóa các hệ thống giao dịch của bộ phận Quản lý nguồn vốn để đảm bảo việc quản trị rủi ro cũng như tối ưu hóa lợi nhuận và đẩy mạnh phát triển kênh bán trực tuyến các sản phẩm đầu tư cho đối tượng khách hàng doanh nghiệp còn nhiều tiềm năng, nhằm tối ưu các sản phẩm chuyên biệt cho các khách hàng này, mang đến những giải pháp toàn diện và an toàn cho khách hàng.

(v) Định hướng phát triển đối với mảng Phân phối chứng chỉ quỹ

TCBS định hướng bổ sung các cải tiến vượt trội để nâng cấp nền tảng môi giới chứng chỉ quỹ Fundmart, khẳng định vị thế tiên phong trong việc tối ưu hóa giao dịch chứng chỉ quỹ và nâng tầm trải nghiệm đầu tư chứng chỉ quỹ cho khách hàng. Nền tảng cung cấp bộ công cụ đa dạng và tiên tiến lần này cho phép cá nhân hóa trải nghiệm đầu tư theo nhu cầu riêng biệt của từng khách hàng. Với những đổi mới này, nền tảng môi giới chứng chỉ quỹ Fundmart không chỉ nâng cao hiệu quả đầu tư mà còn mở ra nhiều cơ hội giúp khách hàng tiếp cận các sản phẩm chứng chỉ quỹ tại TCBS một cách linh hoạt, thuận tiện và chuyên nghiệp hơn bao giờ hết. Bên cạnh đó, Công Ty định

hướng tiếp tục phối hợp với các đối tác ra mắt các sản phẩm chứng chỉ quỹ mới và phát triển các giải pháp đầu tư thụ động sáng tạo, áp dụng công nghệ tiên tiến...

(vi) Chiến lược công nghệ thông tin

Bước sang năm 2025, TCBS tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tài chính định lượng (Quantitative Finance) và hạ tầng dữ liệu nhằm nâng cao hiệu suất vận hành, tối ưu chiến lược đầu tư và cung cấp các giải pháp tài chính hiện đại hơn cho khách hàng.

➤ Mở rộng ứng dụng AI trong các hoạt động quản lý tài sản, hỗ trợ kỹ thuật và tối ưu vận hành

TCBS sẽ tiếp tục nâng cấp các Tác vụ Trí tuệ Nhân tạo (AI Agents), không chỉ hỗ trợ khách hàng mà còn tối ưu hóa quy trình vận hành và hỗ trợ nhà phát triển:

- AI Agents cho Dịch vụ quản lý gia sản (Wealth Management): Tư vấn danh mục đầu tư cá nhân hóa, dự báo rủi ro và đề xuất chiến lược tối ưu dựa trên dữ liệu thị trường và hành vi khách hàng.
- AI Agents cho Hoạt động hỗ trợ đội ngũ kỹ thuật (Developer Support): Hỗ trợ tự động hóa kiểm tra mã nguồn, tối ưu thuật toán và giúp nhà phát triển AI xây dựng mô hình nhanh hơn.
- AI Agents cho Tối ưu Vận Hành: Ứng dụng công nghệ đọc và nhận diện chữ viết từ hình ảnh (OCR), trích xuất thông tin, tóm tắt văn bản, phát hiện bất thường hoặc các vi phạm điều lệ giúp tự động hóa xử lý tài liệu, nâng cao năng suất.

➤ Đẩy mạnh tài chính định lượng (Quantitative Finance) – Mở rộng ứng dụng cho tư doanh, quản lý danh mục và báo cáo chuyên sâu

Năm 2025, TCBS sẽ tiếp tục phát triển các công cụ định lượng để hỗ trợ hoạt động kinh doanh nói chung, các hoạt động quản lý quỹ và báo cáo chuyên sâu cho khách hàng, giúp họ tận dụng sức mạnh dữ liệu trong giao dịch và đầu tư:

- Nâng cấp công cụ định giá và phòng ngừa rủi ro, giúp tối ưu hóa chiến lược giao dịch trên nhiều loại tài sản tài chính.
- Tích hợp công cụ tư vấn, tối ưu danh mục đầu tư (Portfolio Optimization) cho khách hàng cá nhân, giúp họ tự xây dựng chiến lược đầu tư dựa trên các thuật toán tiên tiến.
- Phát triển nền tảng kiểm soát sau (backtest) trong mỗi giao dịch và đánh giá hiệu suất danh mục, giúp nhà đầu tư kiểm tra chiến lược đầu tư trước khi triển khai thực tế, tăng độ chính xác trong quyết định đầu tư.
- Phát triển kiến trúc dữ liệu dạng lưới (Data Mesh) – Bổ sung kiến trúc dữ liệu linh hoạt, đảm bảo hạ tầng cho hệ thống KRX và nhu cầu phân tích theo thời gian thực (real-time).

Trước đó, TCBS đã hoàn thiện hệ thống kho dữ liệu trung tâm (Data Lake) và hồ dữ liệu tích hợp (Lakehouse), tạo nền tảng vững chắc cho việc quản lý và khai thác dữ liệu. Trong năm 2025, Công Ty sẽ tiếp tục mở rộng kiến trúc dữ liệu dạng lưới (Data Mesh), đảm bảo khả năng tích hợp và xử lý dữ liệu linh hoạt hơn:

- Sẵn sàng hạ tầng cho KRX, tối ưu tốc độ xử lý và khả năng mở rộng dữ liệu khi thị trường chứng khoán Việt Nam bước vào giai đoạn giao dịch T+0.
- Phát triển kiến trúc dữ liệu dạng lưới (Data Mesh) để tăng khả năng chia sẻ dữ liệu giữa các phòng ban mà không phụ thuộc vào kho dữ liệu tập trung, giúp các đội ngũ khai thác dữ liệu nhanh chóng và hiệu quả hơn.
- Cải tiến khả năng phân tích và khuyến nghị theo thời gian thực (real-time), giúp khách hàng

tiếp cận thông tin nhanh chóng, đưa ra quyết định đầu tư kịp thời dựa trên dòng dữ liệu thị trường liên tục.

- Tiếp tục xu hướng trí tuệ nhân tạo (AI) & tài chính công nghệ (Fintech).

Với chiến lược phát triển mạnh mẽ trong năm 2025, TCBS cam kết đưa trí tuệ nhân tạo và dữ liệu trở thành động lực tăng trưởng cốt lõi, giúp khách hàng và tổ chức tối ưu hóa quyết định tài chính, đồng thời giữ vững vị thế tiên phong trong lĩnh vực tài chính công nghệ Fintech tại Việt Nam.

b. Thời gian dự kiến thực hiện

Dự kiến triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2026, định hướng đến năm 2030.

c. Nguồn vốn và nguồn lực dự kiến

Nguồn vốn dự kiến cho các hoạt động này đến từ dòng tiền thu được từ hoạt động kinh doanh của Công Ty. Đồng thời, Công Ty cũng dự kiến sẽ huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện chiến lược kinh doanh như sau:

- Nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước;
- Chào bán trái phiếu riêng lẻ và/hoặc chào bán trái phiếu ra công chúng; và/hoặc
- Nguồn vốn từ (các) cổ đông chiến lược/đối tác khác (nếu có).

10.12 Việc Đáp Ứng Các Điều Kiện Kinh Doanh Theo Quy Định Pháp Luật Liên Quan

TCBS luôn đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh, duy trì và tuân thủ các điều kiện theo quy định của Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành trước khi thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh nào.

11. Chính Sách Đối Với Người Lao Động

11.1. Số Lượng Người Lao Động Của TCBS

Số lượng người lao động	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Theo trình độ chuyên môn			
Từ Đại học trở lên	479	487	555
Cao đẳng, Trung cấp	4	4	5
Lao động phổ thông	0	0	0
Theo tính chất hợp đồng			
Lao động thường xuyên	483	491	560
Lao động thời vụ	0	0	0
Tổng cộng	483	491	560

Nguồn: TCBS

Trong năm qua, TCBS đã không ngừng nỗ lực để cải thiện và nâng cao các hoạt động nhân sự thông qua việc áp dụng công nghệ và chuyển đổi số. Những cải tiến này không chỉ giúp tăng cường trải nghiệm của cán bộ nhân viên mà còn nâng cao hiệu quả vận hành của đội ngũ nhân sự. TCBS đã triển khai nhiều chiến lược thu hút nhân tài, đảm bảo rằng mỗi ứng viên đều có trải nghiệm gia nhập tốt. Từ quy trình tuyển dụng đến hội nhập, mọi bước đều được tối ưu hóa để tạo ấn tượng tích cực và khuyến khích sự gắn bó lâu dài.

11.2. Chính Sách Đào Tạo, Lương Thưởng, Trợ Cấp

a) Chính sách đào tạo và phát triển:

- **Đào tạo đa dạng:** Cung cấp các chương trình đào tạo về năng lực lãnh đạo và chuyên môn nghiệp vụ, được thiết kế theo hành trình phát triển của CBNV từ khi hội nhập đến lúc nắm giữ các vị trí chủ chốt trong Công Ty.
 - **Chứng chỉ quốc tế:** Nhân viên được khuyến khích và tạo điều kiện để hoàn thành các chứng chỉ về công nghệ thông tin có uy tín trên thế giới như Amazon Web Services (AWS), Certified ScrumMaster (CSM) và các chứng chỉ hành nghề chứng khoán khác.
- b) Chính sách lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi:
- **Lương thưởng và đãi ngộ:** Chính sách đảm bảo phúc lợi nhân viên được thiết kế nhằm thu hút, giữ chân và phát triển nhân tài thông qua một chế độ đãi ngộ toàn diện, từ cơ bản đến vượt trội và cạnh tranh.
 - **Phòng y tế và phòng chức năng:** Tất cả nhân viên đều có quyền sử dụng phòng y tế, và TCBS cũng cung cấp phòng chức năng đặc biệt cho các bà mẹ đang nuôi con nhỏ.
 - **Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe:** Chương trình bảo hiểm sức khỏe toàn diện giúp nhân viên an tâm hơn về mặt sức khỏe cho bản thân cũng như cho các thành viên trong gia đình.
 - **Khám sức khỏe định kỳ:** Hàng năm, CBNV được khám sức khỏe tại các bệnh viện lớn, uy tín và các cơ sở y tế khác để đảm bảo sức khỏe tốt nhất.
 - **An toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp:** Công Ty thường xuyên kiểm tra an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp tại nơi làm việc.
 - **Vệ sinh tòa nhà:** Định kỳ thực hiện vệ sinh như giặt thảm, phun thuốc diệt côn trùng để đảm bảo môi trường làm việc sạch sẽ.
 - **Phòng cháy chữa cháy:** Nâng cao ý thức và tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật.
 - **Câu lạc bộ thể thao:** Các câu lạc bộ như cầu lông, pickleball, zumba, bóng đá đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe và tinh thần cho CBNV, đồng thời thúc đẩy tinh thần đồng đội và gắn kết giữa các thành viên trong Công Ty.
 - **Chủ động lập kế hoạch phát triển nghề nghiệp:** TCBS cung cấp thông tin và hướng dẫn giúp nhân viên tìm hiểu và lên kế hoạch đạt được các kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết để thăng tiến trong tổ chức.
 - **Tăng cường động lực và sự gắn kết:** Nắm bắt thông tin về nghề nghiệp sẽ cung cấp mục đích và định hướng, giúp cán bộ cống hiến nhiều hơn cho công việc và có động lực để vượt trội, dẫn đến sự gắn kết và năng suất cao.
 - **Nâng cao sự hài lòng về công việc:** Giúp CBNV cảm thấy hài lòng hơn khi được ghi nhận và thúc đẩy giá trị trong công việc.

Những nỗ lực này không chỉ giúp TCBS duy trì một đội ngũ nhân sự mạnh mẽ và tận tâm mà còn tạo ra một môi trường làm việc tích cực, nơi mà mỗi nhân viên đều có cơ hội phát triển và trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình.

c) Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động:

Công Ty chưa ban hành quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động áp dụng chung cho toàn bộ quá trình hoạt động. HĐQT quyết định và sẽ ủy quyền cho HĐQT ban hành quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động vào thời điểm phù hợp đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

12. Chính Sách Cổ Tức

Công Ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Chứng Khoán, Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ, các văn bản pháp lý khác và các quy định nội bộ có liên quan. Kết thúc năm tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công Ty thu được từ hoạt động kinh doanh sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ. Bên cạnh đó, Công Ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý. Việc chi trả cổ tức được thực hiện căn cứ tình hình thực tế về hoạt động kinh doanh và quyết định của HĐQT sau khi đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tình hình chi trả cổ tức của TCBS

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức/ mệnh giá cổ phiếu	Hình thức chi trả	Căn cứ phê duyệt của cấp có thẩm quyền
2023	0%	Không có	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 012604/23/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 26/04/2023
2024	55% ³⁶	Tiền mặt	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 012604/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 26/04/2024
2025	0%	Không có	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 012204/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 22/04/2025

Nguồn: TCBS

13. Thông Tin Về Những Cam Kết Chưa Thực Hiện Của Công Ty Đại Chúng

13.1. Cam kết theo hợp đồng giao dịch ký quỹ

Công Ty đã ký hợp đồng giao dịch ký quỹ với các khách hàng, theo đó Công Ty sẽ cho khách hàng vay tiền để mua chứng khoán theo các quy định của pháp luật có liên quan. Việc giải ngân tiền vay ký quỹ cho khách hàng sẽ được thực hiện vào từng thời điểm, phù hợp với quy định trong các hợp đồng giao dịch ký quỹ đã ký với khách hàng và quy định của pháp luật hiện hành.

13.2. Thông tin về các trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn của Công Ty

Tính đến ngày 30/06/2025, tổng số dư nợ trái phiếu theo mệnh giá do TCBS đã phát hành nhưng chưa đáo hạn là: 6.065.618.200.000 VND (*Sáu nghìn không trăm sáu mươi lăm tỷ sáu trăm mười tám triệu hai trăm nghìn Đồng*). Trong đó:

- Trái phiếu phát hành ra công chúng theo mệnh giá: 1.500.000.000.000 VND (*Một nghìn năm trăm tỷ Đồng*), chiếm 24,7% tổng số dư nợ trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đáo hạn;
- Trái phiếu phát hành riêng lẻ theo mệnh giá: 4.565.618.200.000 VND (*Bốn nghìn năm trăm sáu mươi lăm tỷ sáu trăm mười tám triệu hai trăm nghìn Đồng*), chiếm 75,3% tổng số dư nợ trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đáo hạn.

Thông tin chi tiết về các trái phiếu này vui lòng tham khảo tại Tiểu mục 8.3, Mục IV của Bản Cáo Bạch này.

Đối với các trái phiếu chưa đáo hạn này, TCBS đã và đang thực hiện theo đúng các cam kết và nghĩa vụ của Công Ty đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành trái phiếu; bảo đảm thanh toán đầy đủ, đúng hạn đối với tiền gốc, lãi trái phiếu và các khoản tiền khác liên quan tới trái phiếu (nếu có) cho nhà đầu tư theo các điều khoản, điều kiện của trái phiếu; bảo đảm quyền và lợi ích

³⁶ Số liệu đã được làm tròn

hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác, phù hợp với quy định của pháp luật.

14. Các Thông Tin, Nghĩa Vụ Nợ Tiềm Ẩn, Tranh Chấp KIỆN Tụng Liên Quan Tới Công Ty Có Thể Ảnh Hưởng Đến Hoạt Động Kinh Doanh Và Tình Hình Tài Chính

Tính đến thời điểm của Bản Công bố thông tin này, TCBS không có các nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh

1.1. Tóm Tắt Một Số Chỉ Tiêu Về Hoạt Động Kinh Doanh Của Công Ty Trong 02 Năm Gần Nhất Và Lũy Kế Đến Quý Gần Nhất

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/ giảm	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025
Tổng giá trị tài sản	43.788.429	53.244.134	21,6%	65.134.188
Doanh thu thuần	5.257.071	7.615.253	44,9%	4.688.163
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.029.926	4.802.353	58,5%	3.043.811
Lợi nhuận khác	(1.628)	(247)	-	(865)
Lợi nhuận trước thuế	3.028.297	4.802.106	58,6%	3.042.946
Lợi nhuận sau thuế	2.403.443	3.849.695	60,2%	2.430.725
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	31,07%	-	-
Tỷ lệ cổ tức	-	55%	-	-

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông TCBS số 012604/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS

- Các chỉ tiêu khác: Không có.
- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có): Không có.

1.2. Những Nhân Tố Ảnh Hưởng Đến Hoạt Động Kinh Doanh Của Công Ty

1.2.1. Những Nhân Tố Chính Tác Động Đến Tình Hình Hoạt Động Kinh Doanh Của TCBS Trong 02 Năm Liên Tục Liền Trước

- Các yếu tố về tình hình kinh tế vĩ mô và mặt bằng lãi suất của các quốc gia trên thế giới và Việt Nam ảnh hưởng đến các hoạt động của Công Ty

Lãi suất thị trường là một trong những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của TCBS, đặc biệt là các hoạt động kinh doanh liên quan đến trái phiếu. Các biến động về lãi suất tại Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế vĩ mô phức tạp trên thế giới.

Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu chịu ảnh hưởng nặng nề từ chu kỳ thắt chặt tiền tệ kéo dài của các ngân hàng trung ương lớn nhằm kiểm soát lạm phát. Mặt bằng lãi suất cơ bản tại Mỹ và nhiều quốc gia phát triển tiếp tục duy trì ở mức cao, khiến chi phí vốn toàn cầu tăng mạnh và tạo áp lực lên tỷ giá tại các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam. NHNN đã thực hiện điều hành chính sách tiền tệ một cách linh hoạt, nhưng vẫn phải đối mặt với áp lực kép từ tỷ giá và mục tiêu hỗ trợ

tăng trưởng. Thanh khoản hệ thống ngân hàng có thời điểm căng thẳng, đặc biệt trong các giai đoạn cuối quý hoặc khi xảy ra biến động trên thị trường quốc tế. Điều này tác động tiêu cực đến các kênh dẫn vốn như trái phiếu doanh nghiệp và thị trường cổ phiếu, gây khó khăn cho hoạt động huy động vốn của doanh nghiệp.

Bước sang năm 2024, lạm phát toàn cầu có xu hướng hạ nhiệt nhưng vẫn chưa trở lại mức mục tiêu, khiến các ngân hàng trung ương lớn, đặc biệt là Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED), duy trì chính sách lãi suất cao trong thời gian dài hơn dự kiến. Tại Việt Nam, áp lực tỷ giá vẫn tiếp diễn trong bối cảnh chênh lệch lãi suất VND-USD giãn rộng. NHNN tiếp tục ưu tiên ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát và hỗ trợ thanh khoản hệ thống một cách chọn lọc. Mặc dù mặt bằng lãi suất trong nước đã hạ nhiệt so với giai đoạn trước, nhưng thị trường vốn vẫn đối mặt với những rào cản về niềm tin nhà đầu tư, khung pháp lý và khả năng hấp thụ dòng vốn. Các kênh dẫn vốn gián tiếp như trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa hồi phục hoàn toàn.

Trong bối cảnh mặt bằng lãi suất tăng cao, các hoạt động kinh doanh của Công Ty chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố thị trường bao gồm (i) hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu, khi thị trường biến động, nhu cầu huy động vốn của khách hàng có thể giảm sút, ảnh hưởng đến doanh thu của TCBS, (ii) các hoạt động đầu tư và phân phối trái phiếu, cổ phiếu, các khoản đầu tư tự doanh, khi thị trường biến động, giá trị của các công cụ tài chính này có thể giảm sút, ảnh hưởng đến lợi nhuận của TCBS, (iii) các hoạt động cho vay ký quỹ và các nghiệp vụ khác, khi thị trường biến động, giá trị tài sản thế chấp có thể giảm sút, gây rủi ro cho TCBS, khách hàng cũng sẽ có xu hướng giảm sử dụng các dịch vụ vay ký quỹ để tiết kiệm chi phí do lãi suất cao, và (iv) các cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ tài chính mà TCBS đang đầu tư/nắm giữ cũng bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của các công cụ đầu tư này.

b. Các chính sách liên quan đến việc phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp nói riêng, thị trường chứng khoán, thị trường vốn Việt Nam nói chung có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của TCBS

Trong năm 2023, 2024 và 6 tháng đầu năm 2025, Chính phủ và các cơ quan quản lý tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện khung pháp lý nhằm phát triển thị trường vốn theo hướng minh bạch, hiệu quả và bền vững. Đáng chú ý, Nghị định 08/2023/NĐ-CP được ban hành đầu năm 2023 đã tháo gỡ một phần khó khăn cho doanh nghiệp phát hành trái phiếu riêng lẻ, thông qua việc gia hạn thanh toán gốc/lãi và cho phép đàm phán điều chỉnh điều khoản trái phiếu. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý cũng tăng cường thanh tra, giám sát, nâng chuẩn công bố thông tin và yêu cầu xếp hạng tín nhiệm đối với một số nhóm tổ chức phát hành.

Trong năm 2024, lộ trình xây dựng Luật Chứng khoán (sửa đổi), Luật Tổ chức Tín dụng (sửa đổi) và các quy định mới về thị trường vốn tiếp tục được đẩy mạnh, ngày 01/01/2025, Luật số 56/2024/QH15 đã sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung quan trọng trong Luật Chứng khoán bắt đầu có hiệu lực. Những thay đổi này giúp nâng cao niềm tin nhà đầu tư, cải thiện chất lượng thị trường sơ cấp và thứ cấp, đồng thời tạo điều kiện cho các công ty chứng khoán mở rộng hoạt động tư vấn, phân phối và tạo lập thị trường trái phiếu. Tuy nhiên, sự gia tăng yêu cầu pháp lý cũng đồng nghĩa với việc doanh nghiệp tư vấn cần đầu tư mạnh hơn cho năng lực phân tích, kiểm soát rủi ro và công nghệ hỗ trợ triển khai dịch vụ.

c. Tiềm năng phát triển của thị trường trái phiếu doanh nghiệp và thị trường chứng khoán Việt Nam là nhân tố tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của TCBS.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp và thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục thể hiện tiềm

năng tăng trưởng tích cực trong trung và dài hạn, nhờ các yếu tố hỗ trợ như tốc độ đô thị hóa cao, nhu cầu vốn lớn cho đầu tư công và phát triển hạ tầng, cùng với độ sâu tài chính cá nhân ngày càng gia tăng. Sự tham gia ngày càng đông đảo của nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, cùng với tiến trình nâng hạng thị trường, cũng tạo nền tảng cho thị trường chứng khoán phát triển bền vững.

Đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp, mặc dù năm 2023 còn chịu tác động bởi tâm lý thận trọng và khối lượng đáo hạn lớn, nhưng năm 2024 đã ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ về số lượng và giá trị phát hành. Kỳ vọng vào sự cải thiện môi trường pháp lý và niềm tin nhà đầu tư đang dần được củng cố, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động tư vấn, phân phối và giao dịch sản phẩm trái phiếu – những mảng hoạt động cốt lõi đóng góp lớn vào kết quả kinh doanh của TCBS.

Năm 2024, thị trường chứng khoán Việt Nam chứng kiến sự ổn định và phát triển tích cực hơn. VNIndex đạt 1.266,78 điểm, tăng 12,11% so với cuối năm 2023. Tính đến 6 tháng đầu năm 2025, chỉ số VNIndex đạt 1,376.07 điểm, tăng 8.77% so với đầu năm 2025. Vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 7.080,26 nghìn tỷ Đồng, tăng 20%, tương đương gần 70% GDP của Việt Nam. Tính đến hết tháng 6/2025, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 7.690 nghìn tỷ đồng. Năm 2024, thanh khoản tiếp tục cải thiện với giá trị giao dịch bình quân tăng 16,8% và hơn 2,4 triệu tài khoản đầu tư mới được mở trong năm. Những tín hiệu này cho thấy sự phục hồi bền vững của thị trường chứng khoán, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc huy động vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế. Về bối cảnh quốc tế, năm 2024 chứng kiến lạm phát được kiểm soát tốt hơn tại các nền kinh tế lớn, giá năng lượng ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho phục hồi tăng trưởng toàn cầu. Tuy nhiên, các rủi ro địa chính trị và xu hướng bảo hộ thương mại vẫn là yếu tố cần theo dõi chặt chẽ. Căn cứ theo Báo cáo thị trường trái phiếu Việt Nam năm 2024 của Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA), ở thị trường sơ cấp trái phiếu doanh nghiệp, năm 2024 ghi nhận 475 đợt phát hành mới với tổng giá trị đạt hơn 468 nghìn tỷ Đồng, bao gồm khoảng 33 nghìn tỷ Đồng phát hành ra công chúng và hơn 435 nghìn tỷ Đồng phát hành riêng lẻ. Đáng chú ý, năm 2024 ghi nhận một đợt phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp Việt Nam với giá trị 150 triệu USD – tín hiệu tích cực cho khả năng tiếp cận thị trường vốn toàn cầu. Tính đến 6 tháng đầu năm 2025, tổng giá trị trái phiếu sơ cấp phát hành đạt 230.039 tỷ đồng, tăng 49% so với số cùng kỳ năm 2024.

Nhờ các yếu tố thị trường nêu trên, các mảng hoạt động của Công Ty đều có kết quả hoạt động cải thiện và tăng trưởng đáng kể.

1.2.2. Những Biến Động Lớn Có Thể Ảnh Hưởng Tới Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Của Công Ty Kể Từ Thời Điểm Kết Thúc Năm Tài Chính Gần Nhất

Từ đầu năm 2025, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều bất định, đặc biệt là chính sách tiền tệ duy trì ở mức thắt chặt kéo dài tại Mỹ và châu Âu. Điều này dẫn đến chi phí vốn quốc tế cao, áp lực tỷ giá USD/VND gia tăng và tâm lý e ngại của dòng vốn nước ngoài đối với các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư gián tiếp, thanh khoản thị trường và hoạt động huy động vốn của doanh nghiệp – qua đó tác động gián tiếp đến doanh thu tư vấn, môi giới và tự doanh của công ty chứng khoán.

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục ghi nhận tăng trưởng tích cực, với tổng vốn đăng ký đạt 8,9 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm 2025, tăng 7,9% so với cùng kỳ - đây là tín hiệu tích cực đối với thị trường vốn trung và dài hạn. Trong khi đó, dòng vốn đầu tư gián tiếp (FPI) có xu hướng rút ròng nhẹ, gây áp lực lên thanh khoản thị trường chứng khoán.

Theo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Quý II và 6 tháng đầu năm 2025 của Cục Thống kê – Bộ

Tài chính, tăng trưởng GDP Quý II/2025 của Việt Nam vượt kỳ vọng, đạt mức 7,96% nhờ sự phục hồi mạnh mẽ của xuất khẩu và cải thiện trong giải ngân đầu tư công. Tình hình này góp phần nâng triển vọng lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết, đặc biệt trong các ngành ngân hàng, sản xuất và xuất khẩu. Nhờ đó, sức hấp dẫn của thị trường chứng khoán được cải thiện rõ rệt, đồng thời củng cố lại niềm tin của nhà đầu tư vào kênh huy động vốn cổ phiếu và trái phiếu – những mảng hoạt động cốt lõi của công ty chứng khoán.

Bên cạnh đó, ngành chứng khoán Việt Nam tiếp tục chứng kiến sự cạnh tranh gia tăng từ các công ty trong và ngoài nước với quy mô lớn, năng lực tài chính mạnh và đầu tư công nghệ cao. Trong khi đó, các công ty quy mô vừa và nhỏ có thể đối mặt với áp lực chi phí tuân thủ pháp lý, đầu tư công nghệ và chi phí vốn ngày càng lớn, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận ngành.

Trong giai đoạn 2023–2025, hệ thống pháp luật liên quan đến thị trường vốn và chứng khoán được điều chỉnh theo hướng chặt chẽ hơn, bao gồm: chuẩn hóa hồ sơ phát hành, siết yêu cầu công bố thông tin, áp dụng xếp hạng tín nhiệm cho nhiều nhóm tổ chức phát hành, và nâng cao yêu cầu bảo vệ nhà đầu tư. Việc tuân thủ các quy định mới này có thể tạo áp lực lên hoạt động vận hành, chi phí triển khai, và tiến độ thực hiện các hợp đồng tư vấn phát hành.

Mặc dù số lượng tài khoản mở mới tiếp tục tăng, quy mô giao dịch bình quân theo nhà đầu tư cá nhân có xu hướng thu hẹp do yếu tố tâm lý thận trọng kéo dài từ các đợt biến động trước. Điều này ảnh hưởng đến doanh thu môi giới, doanh thu dịch vụ giá trị gia tăng và khả năng tạo dòng tiền ngắn hạn của TCBS.

2. Tình Hình Tài Chính

2.1. Các Chỉ Tiêu Cơ Bản

2.1.1. Báo Cáo Về Vốn Điều Lệ, Vốn Kinh Doanh Và Tình Hình Sử Dụng Vốn Điều Lệ, Vốn Kinh Doanh

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Vốn chủ sở hữu	23.629.507	26.296.972	30.063.235
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	11.368.904	19.613.221	20.989.935
Vốn góp của chủ sở hữu	2.176.994	19.613.221	20.801.580
Thặng dư vốn cổ phần	9.191.910	-	188.355
Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	(16.520)	(4.961)	(46.138)
Lợi nhuận chưa phân phối	12.277.122	6.688.712	9.119.437
Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	12.257.064	6.665.325	9.096.831
Lợi nhuận chưa thực hiện	20.059	23.388	22.606

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

2.1.2. Trích Khấu Hao Tài Sản Cố Định

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

	Số năm
Máy móc và thiết bị	03 – 07 năm

Công ty cam kết việc thực hiện xác định thời gian khấu hao phù hợp với quy định tại Thông tư số 45/2013/TT/BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 45/2013/TT/BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Chính sách trích khấu hao của Công Ty được thực hiện xuyên suốt, không thay đổi và theo đúng quy định của pháp luật.

2.1.3. Mức Lương Bình Quân

Năm	Số lượng nhân sự (người)	Tổng chi phí trực tiếp cho nhân sự (VND)	Mức thu nhập bình quân tháng/ 01 nhân sự (VND)
2023	483	377.276.582.055	65.092.578
2024	491	415.675.532.990	70.549.140
6T/2025	560	194.004.051.481	57.739.301

Nguồn: TCBS

Mức thu nhập bình quân của TCBS ở mức cạnh tranh không chỉ với thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam 2023 và 2024 mà so với cả khu vực³⁷.

Căn cứ theo số liệu của Tổng cục Thống kê (nay là Cục Thống kê – Bộ Tài chính), thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam năm 2023 và 2024 lần lượt là 4,96 triệu đồng/người/tháng và 5,4 triệu đồng/người/tháng. Trong đó, thu nhập bình quân đầu người tại Hà Nội năm 2023 đạt 6,87 triệu đồng/người/tháng và năm 2024 đạt 7,7 triệu đồng/người/tháng.

Do đó, so sánh với mặt bằng chung của các doanh nghiệp cùng trên địa bàn, TCBS đánh giá mức thu nhập bình quân của TCBS đưa ra là tương đối cạnh tranh, thỏa đáng với năng lực làm việc cũng như đảm bảo đời sống cho người lao động.

2.1.4. Tình Hình Công Nợ

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Tổng các khoản phải thu và cho vay	19.679.153	26.557.037	34.667.588
Tổng số nợ phải trả (bao gồm dư nợ vay)	20.158.923	26.947.162	35.070.953

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

2.1.5. Các Khoản Phải Thu

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	337.853	539.117	578.703
Trả trước cho người bán	1.707	1.950	6.903

³⁷ <https://sg.jobstreet.com/career-advice/role/bank-officer/salary>

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	16.059	93.626	44.474
Các khoản phải thu khác	2.709.274	22.077	244.188
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(132)	(172)	(188)
Tổng các khoản phải thu	3.064.761	656.597	874.080

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

Các khoản phải thu quá hạn trong 2 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và tính đến thời điểm hiện tại:

Đơn vị: triệu Đồng

STT	Thời gian quá hạn	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Đến 90 ngày	6.233	31.544	100
2	Từ 91 - 180 ngày	-	-	22
3	Từ 181 - 360 ngày	0,01	-	0,04
4	Trên 360 ngày	198	1.187	2.233

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

Nguyên nhân: Công Ty đã nỗ lực trong việc thu hồi các khoản phải thu quá hạn. Tuy nhiên, một số khách hàng của Công Ty vẫn chưa thu xếp được nguồn vốn để thanh toán kịp thời cho Công Ty.

Khả năng thu hồi: các khoản phải thu quá hạn đã được Công Ty thực hiện trích lập dự phòng theo hướng dẫn của Thông tư số 48/2019/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 08 tháng 08 năm 2019. Công Ty vẫn tiếp tục thực hiện theo dõi các khoản phải thu quá hạn trong thời gian tới.

2.1.6. Các Khoản Phải Trả:

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Nợ phải trả	20.158.923	26.947.162	35.070.953
Nợ phải trả ngắn hạn	19.197.092	25.934.268	33.563.529
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18.061.885	20.522.996	27.437.860
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>18.061.885</i>	<i>20.522.996</i>	<i>27.437.860</i>
Trái phiếu phát hành ngắn hạn	-	3.574.904	4.569.226
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	31.650	30.358	71.990
Phải trả người bán ngắn hạn	607	66	93
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	126.000	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	496.359	878.448	603.658
Phải trả người lao động	145.714	183.987	150.745
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	820	756	530

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Chi phí phải trả ngắn hạn	136.932	191.122	231.796
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	203.694	251.239	366.167
Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	119.141	174.100	131.172
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	290	290	290
Nợ phải trả dài hạn	961.831	1.012.894	1.507.425
Trái phiếu phát hành dài hạn	955.770	1.006.350	1.500.055
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	6.030	6.513	7.339
Quỹ bảo vệ Nhà đầu tư	31	31	31

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

Tình Hình Thanh Toán Các Khoản Nợ:

- Các khoản nợ của Công Ty đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong những năm qua;
- Công Ty không vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết liên quan đến các khoản nợ.

Trái Phiếu Chưa Đáo Hạn: chi tiết tại Tiểu mục 8.3, Mục IV của Bản Công bố thông tin này.

2.1.7. Các Khoản Phải Nộp Theo Luật Định:

Công Ty thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2023; 31/12/2024; 30/06/2025 như sau:

- **Tại thời điểm kết thúc ngày 30/06/2025:**

Đơn vị: triệu Đồng

Các khoản phải nộp	01/01/2025	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	30/06/2025
Thuế giá trị gia tăng	(1.467)	307	-	(1.160)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	797.532	610.045	(899.623)	507.954
Thuế thu nhập cá nhân	71.609	508.241	(495.088)	84.762
Các loại thuế khác	10.774	29.454	(28.125)	12.103
Tổng cộng	878.448	1.148.047	(1.422.837)	603.658

Nguồn: BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

- **Tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2024:**

Đơn vị: triệu Đồng

Các khoản phải nộp	01/01/2024	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	31/12/2024
Thuế giá trị gia tăng	711	1.093	(3.271)	(1.467)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	425.073	955.991	(583.531)	797.532
Thuế thu nhập cá nhân	65.826	980.564	(974.781)	71.609
Các loại thuế khác	4.749	53.262	(47.237)	10.774

Các khoản phải nộp	01/01/2024	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	31/12/2024
Tổng cộng	496.359	1.990.910	(1.608.820)	878.448

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của TCBS

- **Tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2023:**

Đơn vị: triệu Đồng

Các khoản phải nộp	01/01/2023	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	31/12/2023
Thuế giá trị gia tăng	166	10.888	(10.343)	711
Thuế thu nhập doanh nghiệp	239.042	626.762	(440.730)	425.073
Thuế thu nhập cá nhân	73.922	784.559	(792.655)	65.826
Các loại thuế khác	2.891	37.714	(35.856)	4.749
Tổng cộng	316.020	1.459.922	(1.279.583)	496.359

Nguồn: BCTC năm 2023 đã được kiểm toán của TCBS

2.1.8. Trích Lập Các Quỹ:

Công Ty đã tiến hành trích lập các quỹ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều Lệ như sau:

Đơn vị: triệu Đồng

Các quỹ	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	290	290	290
Quỹ bảo vệ nhà đầu tư	31	31	31
Quỹ hỗ trợ thanh toán	16.254	18.754	20.000

Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của TCBS

2.1.9. Những Biến Động Lớn Có Thể Ảnh Hưởng Tới Tình Hình Tài Chính Của Công Ty Kể Từ Thời Điểm Kết Thúc Năm Tài Chính Gần Nhất: Không có.

2.2. Các Chỉ Tiêu Tài Chính Chủ Yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn</i>	2,12	1,90
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn</i>	Không áp dụng	Không áp dụng
2. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,46	0,51

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,85	1,02
3. Năng lực hoạt động (vòng):		
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân</i>	0,15	0,16
- Vòng quay vốn lưu động: <i>Doanh thu thuần/ Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>	0,16	0,17
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân</i>	Không áp dụng	Không áp dụng
4. Khả năng sinh lời:		
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): <i>Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần</i>	45,72%	50,55%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): <i>Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân</i>	6,88%	7,93%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): <i>Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân</i>	13,89%	15,42%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS) (*)	1.569	1.964

Nguồn: Số liệu được tính toán từ BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán của TCBS

(*) Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các kỳ báo cáo năm 2023, 2024 đã được tính toán lại theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 do phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận để lại trước thời điểm lập Bản Cáo Bạch này, nhằm mục đích cung cấp thông tin so sánh tương đồng cho người sử dụng thông tin.

Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn giảm nhẹ từ 2,12 lần trong năm 2023 xuống 1,90 lần vào cuối năm 2024. Điều này cho thấy mức độ đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn từ tài sản ngắn hạn của doanh nghiệp đã suy giảm nhẹ, tuy nhiên Công Ty vẫn duy trì được hệ số lớn hơn 1,00 lần, đảm bảo khả năng thanh toán của Công Ty.

Cơ cấu vốn: Hệ số nợ trên tổng tài sản tăng từ 0,46 lần trong năm 2023 lên 0,51 lần vào cuối năm 2024, phản ánh tỷ trọng vốn vay trong tổng tài sản tăng lên. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cũng tăng từ 0,85 lần trong năm 2023 lên 1,02 lần vào cuối năm 2024.

Năng lực hoạt động: Vòng quay tổng tài sản tăng nhẹ từ 0,15 vòng trong năm 2023 lên 0,16 vòng vào cuối năm 2024, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản để tạo ra doanh thu được cải thiện nhẹ. Vòng quay vốn lưu động tăng từ 0,16 vòng trong năm 2023 lên 0,17 vòng vào cuối năm 2024, phản ánh mức độ sử dụng tài sản ngắn hạn để tạo ra doanh thu cũng tăng.

Khả năng sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) tăng mạnh từ 45,72% trong năm 2023 lên 50,55% vào cuối năm 2024, cho thấy biên lợi nhuận cao hơn trong năm 2024. Trong cùng giai đoạn, lợi nhuận trên tài sản (ROA) tăng từ 6,88% lên 7,93%, và lợi nhuận trên vốn chủ (ROE) tăng từ 13,89% lên 15,42%, phản ánh khả năng tạo lợi nhuận từ cả tài sản và vốn chủ sở hữu đều được cải thiện. Thu nhập trên cổ phần (EPS) tăng từ 1.569 lên 1.964, tương đương mức tăng trưởng khoảng 25,18%, phản ánh hiệu quả hoạt động kinh doanh được cải thiện.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có): Không có.

3. Ý Kiến Của Tổ Chức Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Của Công Ty

- **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của TCBS:**
 - ✓ Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.
 - ✓ Ý kiến kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”
- **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của TCBS:**
 - ✓ Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - ✓ Ý kiến kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”
- **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 của TCBS:**
 - ✓ Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - ✓ Kết luận của kiểm toán viên: “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, kết quả hoạt động giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ của Công ty cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

4. Kết Quả Xếp Hạng Tín Nhiệm

TCBS được Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm FiiRatings (“**FiiRatings**”) công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm lần đầu ở mức “AA-” với Triển vọng Xếp hạng “**Ổn định**”. FiiRatings là tổ chức xếp hạng tín nhiệm được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm số 02/GCN-DVXHTN ngày 20/3/2020 và được điều chỉnh lần thứ nhất theo Giấy chứng nhận số 02/GCNĐC1-DVXHTN cấp ngày 06/3/2023.

5. Kế Hoạch Doanh Thu, Lợi Nhuận Và Cổ Tức

(Đơn vị: tỷ Đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch năm 2025	% tăng/giảm so với năm 2024
Tổng doanh thu	9.323	22%
Lợi nhuận trước thuế	5.765	20%
Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu	61,83%	-1%
Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	-	-
Tỷ lệ chia lợi nhuận hoặc cổ tức	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của TCBS

- Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên: ĐHĐCĐ của Công Ty;
- Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chia lợi nhuận/cổ tức nêu trên:
TCBS tập trung vào ba mũi nhọn chiến lược nhằm hiện thực hóa mục tiêu kế hoạch này:
 - Nhân sự xuất sắc – Đầu tư vào đội ngũ chuyên gia tài chính và công nghệ hàng đầu;
 - Công nghệ xuất sắc – Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn để tối ưu quy trình, cải thiện trải nghiệm khách hàng;
 - Dữ liệu xuất sắc – Phân tích dữ liệu chuyên sâu, hỗ trợ quyết định đầu tư chính xác và kịp thời.

Các trọng tâm phát triển trong năm 2025 của TCBS như sau:

- Cá nhân hóa dịch vụ và trải nghiệm khách hàng – Tận dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu để mang đến trải nghiệm tài chính thông minh, chuyên biệt.
- Mở rộng siêu thị sản phẩm đầu tư cho quản lý gia sản (one-stop shop) trên nền tảng số – Ra mắt thêm sản phẩm chứng quyền, quỹ hoàn đổi danh mục ETF, công cụ hỗ trợ đầu tư thông minh iTracker và các sản phẩm đầu tư số khác, giúp khách hàng quản lý gia sản toàn diện.
- Mở rộng mạng lưới phân phối – Đẩy mạnh hợp tác chiến lược để mở rộng kênh phân phối, tiếp cận nhiều khách hàng hơn.
- Đổi mới với công nghệ chuỗi khối (Blockchain) – Đầu tư mạnh mẽ vào sản phẩm & dịch vụ ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain), đảm bảo minh bạch, bảo mật và hiệu quả giao dịch.
- Tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tài chính định lượng (quantitative finance) và hạ tầng dữ liệu nhằm nâng cao hiệu suất vận hành, tối ưu chiến lược đầu tư và cung cấp các giải pháp tài chính hiện đại hơn cho khách hàng.
- Tập trung vào việc nâng cấp hạ tầng giao dịch nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và tăng cường năng lực vận hành (bao gồm nền tảng giao dịch chứng khoán tương thích với nền tảng KRX của HOSE và nền tảng giao dịch chứng quyền).

Các chiến lược kinh doanh cụ thể của từng mảng được mô tả chi tiết tại Tiểu mục 10.11, Mục IV của Bản Cáo Bạch này.

Kết thúc Quý II năm 2025, TCBS đạt hơn 4.688 tỷ Đồng doanh thu và gần 3.043 tỷ Đồng lợi nhuận trước thuế, lần lượt đạt 50,3% và hoàn thành 52,8% so với kế hoạch năm đã được

trình bày trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. TCBS kỳ vọng năm 2025 tiếp tục là một năm quan trọng đưa TCBS trở thành công ty công nghệ quản lý tài sản Wealthtech có quy mô lớn tại Việt Nam về vốn chủ sở hữu, về lợi nhuận, và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi và hoàn thành các mục tiêu tài chính đã đề ra.

- Đánh giá của Tổ chức tư vấn (và Tổ chức kiểm toán độc lập) về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận: *Không áp dụng*.

III. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông Tin Về Cổ Đông Sáng Lập

Theo Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh Nghiệp quy định: “*Công ty cổ phần được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước hoặc từ công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc được chia, tách, hợp nhất, sáp nhập từ công ty cổ phần khác không nhất thiết phải có cổ đông sáng lập*”. Năm 2018, Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương chuyển đổi hình thức doanh nghiệp và được đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương. Do đó, căn cứ theo quy định của doanh nghiệp và thực tế của Công Ty, TCBS không có cổ đông sáng lập.

Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 120 Luật Doanh Nghiệp: *Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.*

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/05/2018, tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần của cổ đông sáng lập đều đã hết hiệu lực.

2. Thông Tin Về Cổ Đông Lớn

TCBS hiện tại chỉ có 02 (hai) cổ đông lớn.

a. Cổ đông lớn là cá nhân

Tên	Nguyễn Xuân Minh
Năm sinh	1971
Số CCCD	001071021369
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ	8/52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Chức vụ tại TCBS	Chủ tịch Hội đồng quản trị

b. Cổ đông lớn là tổ chức

Tên	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
Năm thành lập	1993
Số giấy phép thành lập và	Số 38/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 06 tháng 03 năm 2018

hoạt động	(cấp đổi từ Giấy phép hoạt động số 0040/NH-GP ngày 06 tháng 08 năm 1993) (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0100230800 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 1993 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ trụ sở chính	Số 6 Phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Vốn điều lệ (30/06/2025)	70.648.517.390.000 VND
Người đại diện theo pháp luật	Hồ Hùng Anh
Người đại diện vốn tại TCBS theo ủy quyền	Hồ Hùng Anh - Căn cước công dân số 001070037979 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09 tháng 10 năm 2022

3. Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của TCBS và những người có liên quan của họ

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (“Techcombank”) và những người có liên quan của Techcombank đã ký kết các hợp đồng, giao dịch với TCBS, thông tin về các giao dịch như sau:

Đối tượng	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch	Điều khoản quan trọng	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Hợp đồng đại lý lưu ký trái phiếu Techcombank phát hành	Trong khoảng từ 300-500 triệu đồng cho mỗi đợt phát hành và tùy từng giao dịch	- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc lưu ký trái phiếu; - Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc thanh toán trái phiếu; - Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến triệu tập hội nghị người sở hữu trái phiếu; - Thực hiện các nhiệm vụ khác với tư cách đại lý lưu ký.	HĐQT
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Giao dịch ngoại tệ và/hoặc phái sinh lãi suất giữa TCBS và Techcombank liên quan đến các khoản cam kết tín	Theo giá trị giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT	- Chuyển đổi giữa ngoại tệ và Đồng Việt Nam để sử dụng vốn vay; - Thanh toán các chi phí khác có liên quan đến các khoản cam kết tín dụng; - Phòng vệ rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất đối với giá trị các khoản vay	HĐQT

Đối tượng	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch	Điều khoản quan trọng	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
	dụng		thuộc các cam kết tín dụng.	
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Hợp đồng hợp tác thông tin	Không áp dụng	- Cấp quyền chia sẻ và sử dụng dữ liệu; - Quản trị và quản lý dữ liệu; - Bảo mật dữ liệu; - Từ chối chia sẻ dữ liệu khách hàng.	HĐQT
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Hợp tác giới thiệu khách hàng tổ chức	Không áp dụng	Không có	HĐQT

Nguồn: TCBS

2.1. Lợi ích liên quan đối với Công Ty

Cổ đông lớn được nhận cổ tức hằng năm theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

2.2. Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCBS hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TCBS

2.2.1. Lợi ích liên quan của Cổ đông lớn tại các doanh nghiệp cùng ngành

Không có

2.2.2. Lợi ích liên quan của Cổ đông lớn là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của TCBS

Không có

3. Thông Tin Về Thành Viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Ban Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng

3.1. Hội Đồng Quản Trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch HĐQT
2.	Nguyễn Thị Dịu	Phó Chủ tịch - Thành viên độc lập HĐQT
3.	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT
4.	Phan Thanh Sơn	Thành viên HĐQT
5.	Lê Huy Hoàng	Thành viên HĐQT
6.	Alexandre Charles Emmanuel Macaire	Thành viên HĐQT

3.1.1. Ông Nguyễn Xuân Minh

- Họ tên : Nguyễn Xuân Minh
- Ngày/tháng/năm sinh : 03/02/1971
- Quốc tịch : Việt Nam

- Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn	:	- Thạc sĩ Tài chính ứng dụng và Đầu tư tại Úc; - Thạc sĩ Kỹ thuật dầu khí tại Liên bang Nga;
- Kinh nghiệm công tác	:	- Từ năm 1997 – năm 1998: Trưởng đại diện kiêm chuyên viên phân tích đầu tư của Công ty Quản lý quỹ Templeton Văn phòng đại diện tại Việt Nam; - Từ năm 1998 – năm 2006: Phó chủ tịch cao cấp – Quản lý 2 quỹ Châu Á và 1 quỹ các thị trường đang phát triển trên toàn cầu tại Công ty Quản lý Đầu tư Franklin Templeton Investments, Singapore; - Từ năm 2007 – tháng 06/2012: Chuyên viên cố vấn cao cấp của Văn phòng đại diện Vietnam Asset Management Ltd tại thành phố Hồ Chí Minh; - Từ tháng 06/2012 – tháng 07/2015: Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VAM Việt Nam; - Từ tháng 03/2015 – tháng 8/2020: Thành viên HĐQT, Đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương tại Tổng Công ty Hàng không Việt Nam. - Từ tháng 08/2015 – tháng 01/2021: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VAM Việt Nam - Từ tháng 08/2015 – nay: Chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Quản lý tài sản Việt Nam (Vietnam Asset Management Limited) - Từ tháng 12/2018 – 04/2022: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Vinafco; - Từ năm 2013 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương; - Từ tháng 7/2022 – nay: Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty	:	Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương - Chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện theo

pháp luật của Công ty TNHH quản lý tài sản
Việt Nam (Vietnam Asset Management
Limited)

- Lợi ích liên quan đến Công Ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Nguyễn Xuân Minh và người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Nguyễn Xuân Minh và người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh: *Không có*
- Các khoản nợ đối với TCBS: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.1.2. Bà Nguyễn Thị Dịu

- Họ tên : Nguyễn Thị Dịu
- Ngày/tháng/năm sinh : 29/10/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1994 – năm 1996: Chuyên viên kinh tế đối ngoại tại NHTM CP Hàng Hải;
 - Từ năm 1996 – năm 2008: Giám đốc phụ trách nghiệp vụ tại Ngân hàng JP Morgan VN;
 - Từ năm 2008 – năm 2013: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn tài chính AFH;
 - Từ năm 2013 – năm 2014: Giám đốc phụ trách thị trường tại Ngân hàng UBS Thụy Sĩ
 - Từ năm 2014 – năm 2018: Phó Tổng giám đốc tại Vingroup;
 - Từ tháng 08/2018 – 05/2020: Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần VinID;
 - Từ tháng 07/2018 – 02/2020: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Consumer;
 - Từ tháng 07/2018 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần One Mount Consumer;
 - Từ tháng 12/2018 – 03/2020: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nền tảng thanh toán toàn cầu (trước là Công ty Cổ phần VinID Pay);
 - Từ tháng 03/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nền tảng thanh toán toàn cầu (trước là

- Công ty Cổ phần VinID Pay);
 - Từ tháng 12/2020 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nền tảng thanh toán toàn cầu (trước là Công ty Cổ phần VinID Pay);
 - Từ tháng 9/2019 – nay: Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT tại CTCP One Mount Group;
 - Từ tháng 02/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Consumer;
 - Từ tháng 05/2020 – 03/2024: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần One Mount Real Estate;
 - Từ tháng 05/2020 – 09/2022: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Real Estate;
 - Từ tháng 09/2022 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Real Estate;
 - Từ tháng 09/2021 – 12/2024: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Seal;
 - Từ tháng 04/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Distribution;
 - Từ tháng 08/2023 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Logistics;
 - Từ tháng 08/2024 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise.
 - Từ tháng 12/2024 – nay: Phó chủ tịch HĐQT kiêm thành viên độc lập HĐQT của TCBS;
 - Từ tháng 04/2025 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần 1Matrix.
-
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty :
 - Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
-
- Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên độc lập HĐQT
 - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần One Mount Consumer;
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nền tảng thanh toán toàn cầu (trước là Công ty Cổ phần VinID Pay);
 - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần One Mount Group;
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Real Estate;
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Distribution;
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Logistics;
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise;

- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần IMatrix.

- Lợi ích liên quan đến Công Ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Nguyễn Thị Dịu và người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Dịu: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Nguyễn Thị Dịu và người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Dịu: *Không có*
- Các khoản nợ đối với TCBS: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.1.3. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Họ tên : Nguyễn Thị Thu Hiền
- Ngày/tháng/năm sinh : 27/10/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng tại Úc
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1999 – năm 2001: Cán bộ tại Khối Thị trường tại Chinfon Bank Việt Nam;
 - Từ năm 2004 – năm 2009: Cán bộ tại Khối Thị trường tại Ngân hàng Citibank Việt Nam;
 - Từ năm 2009 – tháng 12/2013: Giám đốc Trung tâm Thị trường vốn, Techcombank;
 - Từ tháng 01/2019 – 07/2022: Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 07/2022 – nay: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 12/2013 – nay: Tổng Giám đốc, TCBS;
 - Từ tháng 04/2019 – nay: Thành viên HĐQT, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
- Lợi ích liên quan đến Công Ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hiền: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hiền: *Không có*
- Các khoản nợ đối với TCBS: *Không có*

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.1.4. Ông Phan Thanh Sơn

- Họ tên : Phan Thanh Sơn
- Ngày/tháng/năm sinh : 05/04/1974
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế Thương mại
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1998 – năm 2000: Chuyên viên Kinh doanh, Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam;
 - Từ năm 2000 – năm 2007: Giám đốc cao cấp, Ngân hàng Citibank Việt Nam;
 - Từ năm 2008 – năm 2011: Phó Tổng Giám đốc, Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
 - Từ năm 2011 – năm 2019: Giám đốc Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính, Giám đốc chuyển đổi, Techcombank;
 - Từ năm 2019 – tháng 6/2025: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc khối Ngân hàng giao dịch toàn cầu, Techcombank;
 - Từ tháng 05/2018 – nay: Thành viên HĐQT, TCBS
 - Từ tháng 06/2025 – nay: Tổng Giám đốc CTCP Thanh toán số MobiFone
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật CTCP Thanh toán số MobiFone
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Phan Thanh Sơn và người có liên quan của Ông Phan Thanh Sơn: Không có
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Phan Thanh Sơn và người có liên quan của Ông Phan Thanh Sơn: Không có
- Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.1.5. Ông Lê Huy Hoàng

- Họ tên : Lê Huy Hoàng

- Ngày/tháng/năm sinh : 05/04/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ khoa học tại Anh Quốc
Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2010 - năm 2012: Cán bộ tư vấn thẩm định tài chính, PricewaterhouseCoopers (PWC);
 - Từ năm 2012 – năm 2015: Phó Phòng Quản lý rủi ro, Phòng Quản trị rủi ro, Vietinbank – Chi nhánh Đức tại Frankfurt;
 - Từ năm 2015 – năm 2018: Trưởng bộ phận Quản lý rủi ro, Phòng Quản trị rủi ro, Công ty Cổ phần chứng khoán Kỹ Thương;
 - Từ năm 2018 – tháng 8/2023: Trưởng bộ phận Quản trị và giám sát Chính sách QTRR toàn hàng – Khối QTRR - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;
 - Từ tháng 7/2019 – tháng 4/2023: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần chứng khoán Kỹ Thương;
 - Từ tháng 08/2023 - nay: Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;
 - Từ tháng 12/2023 – nay: Thành viên HĐQT, TCBS;
 - Từ tháng 12/2023 – nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
 - Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Lê Huy Hoàng và người có liên quan của Ông Lê Huy Hoàng: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Lê Huy Hoàng và người có liên quan của Ông Lê Huy Hoàng: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.1.6. Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire

- Họ tên : Alexandre Charles Emmanuel Macaire
- Ngày/tháng/năm sinh : 07/12/1973
- Quốc tịch : Pháp
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn :
 - Thạc sĩ quản lý công;
 - Thạc sĩ luật quốc tế và luật Pháp; các vấn đề chính trị;
 - Thạc sĩ Toán học và vật lý lượng tử.
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2009 – năm 2011: Trưởng bộ phận phân tích và quản lý vốn, Ngân hàng HSBC (Pháp);
 - Từ năm 2011 – năm 2013: Phó Giám đốc Tài chính lục địa Châu Âu (2011-2012) và Giám đốc Tài chính khu vực Châu Âu toàn cầu (2012-2013), Ngân hàng HSBC (Pháp);
 - Từ năm 2015 – tháng 7/2020: Giám đốc Tài chính, Khối Bảo hiểm toàn cầu, Ngân hàng HSBC (Vương Quốc Anh và Hồng Kông);
 - Từ tháng 08/2020 – tháng 01/2022: Giám đốc Tài chính, Khối Ngân hàng tư nhân và Châu Á – Thái Bình Dương, Ngân hàng HSBC (Hồng Kông)
 - Từ tháng 01/2022 – nay: Giám đốc Tài chính, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
 - Từ năm 2022 - nay: thành viên HĐQT, TCBS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Giám đốc Tài chính, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire và người có liên quan của Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire và người có liên quan của Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.2. Ban Kiểm Soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Đặng Văn Khải	Trưởng BKS
2.	Hoàng Thị Kim Cúc	Thành viên BKS
3.	Lê Thị Thu Hương	Thành viên BKS

3.2.1. Ông Đặng Văn Khải

- Họ tên : Đặng Văn Khải
- Ngày/tháng/năm sinh : 15/10/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ kế toán quốc tế – Đại học Swinburne (Úc)
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2000 – năm 2013: Từ kiểm toán viên đến Giám đốc Kiểm toán, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Từ năm 2013 – nay: Trưởng Kiểm toán nội bộ, Techcombank;
 - Từ năm 2019 – nay: Trưởng BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 05/2018 – nay: Trưởng BKS, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Trưởng BKS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
 - Trưởng BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Trưởng Kiểm toán nội bộ, Techcombank
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Đặng Văn Khải và người có liên quan của Ông Đặng Văn Khải: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Đặng Văn Khải và người có liên quan của Ông Đặng Văn Khải: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.2.2. Bà Hoàng Thị Kim Cúc

- Họ tên : Hoàng Thị Kim Cúc
- Ngày/tháng/năm sinh : 10/05/1970
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Cử nhân

- Năng lực chuyên môn : Cử nhân - Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và Học viện Ngân hàng.
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1995 – năm 2005: Thư ký, Chuyên viên VP HĐQT Techcombank;
 - Từ năm 2005 – năm 2006: Chuyên viên khách hàng cá nhân Techcombank;
 - Từ năm 2006 – năm 2014: Phó Chánh VP HĐQT, Trợ lý HĐQT Techcombank;
 - Từ năm 2015 – nay: Giám đốc mảng vận hành hoạt động; Quản lý cao cấp vận hành hoạt động TCBS
 - Từ năm 2019 – nay: Thành viên BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 05/2018 – nay: Thành viên BKS, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Thành viên BKS kiêm Giám đốc mảng vận hành hoạt động; Quản lý cao cấp vận hành hoạt động
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Thành viên BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Hoàng Thị Kim Cúc và người có liên quan của Bà Hoàng Thị Kim Cúc: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Hoàng Thị Kim Cúc và người có liên quan của Bà Hoàng Thị Kim Cúc: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.2.3. Bà Lê Thị Thu Hương

- Họ tên : Lê Thị Thu Hương
- Ngày/tháng/năm sinh : 25/02/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ kinh doanh và quản lý – Đại học Kinh tế Quốc dân
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2003 – tháng 03/2007: Kế toán tổng hợp ban đại diện Miền Trung, Xí nghiệp TM & XDCT- Công ty VTVT và XDCT Giao thông;
 - Từ tháng 03/2007 – tháng 06/2012: Trưởng nhóm kiểm soát, CTCP Chứng khoán MB;
 - Từ tháng 06/2012 – tháng 03/2016: Trưởng phòng

- lưu ký, CTCP Chứng khoán MB;
- Từ tháng 04/2016 – 08/2022: Giám đốc cao cấp hỗ trợ vận hành chứng khoán - CTCP Chứng khoán Kỹ Thương;
- Từ tháng 08/2022 – nay: Giám đốc cao cấp vận hành hoạt động, CTCP Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
- Từ tháng 04/2023 – nay: Thành viên BKS, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Thành viên BKS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Giám đốc cao cấp vận hành hoạt động, CTCP Quản lý Quỹ Kỹ Thương
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Lê Thị Thu Hương và người có liên quan của Bà Lê Thị Thu Hương: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Lê Thị Thu Hương và người có liên quan của Bà Lê Thị Thu Hương: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.3. Ban Tổng Giám Đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Tổng Giám đốc
2	Phạm Diệu Linh	Phó Tổng Giám đốc
3	Trần Thị Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Đăng Minh	Phó Tổng Giám đốc
5	Ngô Hoàng Hà	Phó Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc
7	Bùi Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc

3.3.1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Vui lòng xem thông tin tại mục VI.3.1.3.

3.3.2. Bà Phạm Diệu Linh

- Họ tên : Phạm Diệu Linh
- Ngày/tháng/năm sinh : 14/09/1982
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ

- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ tài chính tại Pháp
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2007 – năm 2009: Chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp, Techcombank;
 - Từ năm 2009 – năm 2013: Trưởng nhóm đầu tư và kinh doanh nợ, Techcombank;
 - Từ năm 2014 – tháng 10/2018: Giám đốc tư vấn phát hành, TCBS;
 - Từ tháng 10/2018 – nay: Phó Tổng giám đốc, TCBS;
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Phạm Diệu Linh và người có liên quan của Bà Phạm Diệu Linh: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Phạm Diệu Linh và người có liên quan của Bà Phạm Diệu Linh: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.3.3. Bà Trần Thị Thu Trang

- Họ tên : Trần Thị Thu Trang
- Ngày/tháng/năm sinh : 18/09/1983
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân Học viện Tài chính Hà Nội
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2005 – năm 2006: Kế toán viên, Công ty Xuất nhập khẩu Hanic – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội;
 - Từ năm 2006 – năm 2007: Chuyên viên Trung tâm thanh toán, Techcombank;
 - Từ năm 2007 – năm 2010: Phó phòng Trung tâm thanh toán, Techcombank;
 - Từ năm 2010 – năm 2013: Giám đốc Khách hàng lớn – Trưởng phòng Kiểm soát tín dụng, Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn, Techcombank;
 - Từ năm 2013 – năm 2014: Trưởng phòng Phân tích tín dụng, Khối Ngân hàng bán buôn, Techcombank;

- Từ năm 2014 – năm 2018: Giám đốc tư vấn phát hành trái phiếu, TCBS;
 - Từ năm 2018 – năm 2021: Giám đốc tư vấn phát hành, TCBS;
 - Từ tháng 11/2021 – nay: Phó Tổng Giám đốc, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Phó Tổng giám đốc
 - Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
 - Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Trần Thị Thu Trang và người có liên quan của Bà Trần Thị Thu Trang: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Trần Thị Thu Trang và người có liên quan của Bà Trần Thị Thu Trang: *Không có*
 - Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có
 - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.3.4. Ông Nguyễn Đăng Minh

- Họ tên : Nguyễn Đăng Minh
- Ngày/tháng/năm sinh : 25/01/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sỹ
 - Thạc sỹ Khoa học Máy tính, Đại học Quốc gia Giao Thông, Đà Loan;
- Năng lực chuyên môn :
 - Chứng chỉ Kiến trúc sư giải pháp Amazon Cloud Web Services lĩnh vực công nghệ thông tin.
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2010 – 2012: Lập trình viên cao cấp/ Quản lý dự án - Viettel Software Company Viettel Group
 - Từ năm 2012 – 2014: Nghiên cứu viên – Distributed Computing System Lab (DCSLab), Đại học Quốc gia Giao Thông, Đà Loan
 - Từ năm 2014 – 2017: Kiến trúc sư giải pháp điện toán đám mây – FPT Software Solution Board (FSB) FPT Software

- Từ năm 2017 – tháng 01/2025: Trưởng nhóm, Giám đốc công nghệ, Giám đốc cao cấp công nghệ tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.
- Từ tháng 02/2025 – nay: Phó Tổng Giám đốc (phụ trách công nghệ) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Phó Tổng Giám đốc (phụ trách công nghệ)
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Nguyễn Đăng Minh và người có liên quan của Ông Nguyễn Đăng Minh: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Nguyễn Đăng Minh và người có liên quan của Ông Nguyễn Đăng Minh: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.3.5. Ông Ngô Hoàng Hà

- Họ tên : Ngô Hoàng Hà
- Ngày/tháng/năm sinh : 19/09/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính - Đại học Sydney, Úc
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1996 – năm 1997: Chuyên viên Tín dụng, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;
 - Từ năm 1997 – năm 1998: Đại diện kinh doanh, Oracle;
 - Từ năm 1998 – năm 2002: Kiểm toán cao cấp, PwC Vietnam;
 - Từ năm 2004 – năm 2007: Quản lý kiểm toán, PwC Vietnam;
 - Từ năm 2007 – năm 2009: Quản lý kiểm toán, PwC UK;
 - Từ năm 2009 – năm 2011: Quản lý kiểm toán cao cấp, PwC Vietnam;
 - Từ năm 2011 – năm 2023: Phó Giám đốc Tài chính, Giám đốc cao cấp quản lý tài chính doanh nghiệp,

- Techcombank;
- Từ tháng 05/2023 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kiêm người được ủy quyền công bố thông tin, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Phó Tổng Giám đốc (phụ trách tài chính) kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin kiêm Người phụ trách quản trị Công Ty
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Ông Ngô Hoàng Hà và người có liên quan của Ông Ngô Hoàng Hà: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Ngô Hoàng Hà và người có liên quan của Ông Ngô Hoàng Hà: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.3.6. Ông Nguyễn Tuấn Cường

- Họ tên : Nguyễn Tuấn Cường
- Ngày/tháng/năm sinh : 06/11/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng, Trường Paris I Pantheon Sorbonne và Paris II Pantheon Assas, Pháp
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2003 – năm 2008: Chuyên viên, Ngân hàng Societe Generale CIB Pháp;
 - Từ năm 2008 – năm 2016: Giám Đốc đầu tư kinh Doanh nợ, Techcombank;
 - Từ năm 2016 – năm 2018: Giám đốc sản phẩm cấu trúc, VNDirect;
 - Từ năm 2019 – năm 2022: Phó Tổng Giám Đốc, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ năm 2022 – nay: Phó Tổng Giám Đốc, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa

TCBS với Ông Nguyễn Tuấn Cường và người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Cường: *Không có*

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Nguyễn Tuấn Cường và người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Cường: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.3.7. Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Họ tên : Bùi Thị Thu Hằng
- Ngày/tháng/năm sinh : 18/07/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ tài chính ngân hàng, Học viên Tài chính
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ tháng 10/1998 – tháng 3/2002: Nhân viên Công ty Vật tư nông nghiệp Hải Phòng - Chi nhánh Hà Nội;
 - Từ tháng 03/2002 – tháng 07/2014: Nhân viên Kế toán giao dịch, Trưởng sàn giao dịch, Phụ trách Phòng quản trị rủi ro, Khối nghiệp vụ - CTCK Thăng Long (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán MB);
 - Từ tháng 07/2014 – tháng 09/2014: Giám đốc Khối nghiệp vụ, Công ty Cổ phần Chứng khoán IB;
 - Từ tháng 09/2014 – tháng 08/2020: Giám đốc Vận hành hoạt động, TCBS;
 - Từ tháng 08/2020 – nay: Phó Tổng giám đốc, TCBS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Công Ty : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Bùi Thị Thu Hằng và người có liên quan của Bà Bùi Thị Thu Hằng: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Bùi Thị Thu Hằng và người có liên quan của Bà Bùi Thị Thu Hằng: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: *Không có*

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*

3.4. Kế Toán Trưởng

- Họ tên : Phạm Thúy Vân
- Ngày/tháng/năm sinh : 15/02/1986
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ tháng 10/2008 – năm 2014: Kiểm toán viên, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Từ năm 2015 – năm 2016: Kiểm soát tài chính, Công ty TNHH Kinh doanh & thương mại VinDS;
 - Từ năm 2016 – tháng 10/2023: Quản trị hiệu quả chi phí, Techcombank;
 - Từ tháng 11/2023 – nay: Kế toán trưởng, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Kế toán trưởng
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Lợi ích liên quan đến TCBS:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCBS với Bà Phạm Thúy Vân và người có liên quan của Bà Phạm Thúy Vân: *Không có*
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa công ty con của TCBS, công ty do TCBS nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Phạm Thúy Vân và người có liên quan của Bà Phạm Thúy Vân: *Không có*
- Các khoản nợ đối với Công Ty: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công Ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công Ty: *Không có*



Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN XUÂN MINH